



CÔNG TY TNHH MTV
HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

COMPANY PROFILE

Địa chỉ: 27 Lâm Nhĩ, Hoà An, Cẩm Lệ, ĐN
Điện Thoại: 0905.668.579 / 0905.845.839



www.vatlieudn.com



Trụ Sở : 27 Lâm Nhĩ, Hòa An, Cẩm Lệ, Đà Nẵng
Địa Chỉ Kho Bãi : Lê Trọng Tấn, TP Đà Nẵng
Liên Hệ : 0905.668.579 / 0905.845.839
Website: vatlieudn.com

Công Ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Nguyên Cường xin gửi lời chào trân trọng đến tất cả quý đối tác.

Công ty được thành lập vào 21/10/2015, cho đến nay công ty đã và đang hoạt động trong lĩnh vực vận tải_vật liệu xây dựng, xây dựng cơ bản được 9 năm.

Công Ty TNHH MTV Hoàng Nguyên Cường chuyên cung cấp vật liệu xây dựng phân thô.

- Cho thuê máy móc công trình.
- Cung cấp dịch vụ vận tải xe tải ben.
- Cung cấp vật liệu xây dựng cho công trình trên địa bàn Đà Nẵng, Quảng Nam : Đất, Cát, Đá, Gạch, Xi Măng với giá tốt nhất.

Trong thời gian hoạt động, Công Ty rất vinh hạnh được hợp tác với nhiều Đơn Vị có quy mô vừa và lớn, góp phần xây dựng nhiều Dự Án lớn nhỏ trên địa bàn Miền Trung: Đà Nẵng, Quảng Nam là một trong những thị trường trọng điểm.

Công ty hoạt động với phương châm lấy uy tín, chất lượng lên hàng đầu, công ty chúng tôi cam kết sẽ theo đuổi mục tiêu và đem lại sự hài lòng cao nhất đến với quý khách hàng.

Trân Trọng !

HỒ SƠ NĂNG LỰC

COMPANY PROFILE

CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

I. GIỚI THIỆU CHUNG

- * Tên đầy đủ : CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG
- * Tên tiếng anh : HOANG NGUYEN CUONG COMPANY LIMITED
- * Tên viết tắt : CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG
- * Địa chỉ trụ sở chính : 27 Lâm Nhĩ, Phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng, Việt Nam
- * Điện Thoại : 0905 668 579
- * Website: vatlieudn.com
- * Email : hoangnguyencuonggroup@gmail.com
- * Đăng ký kinh doanh số 0401702302 ngày 21 tháng 10 năm 2015
- * Tên ngân hàng giao dịch : Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Liên Chiểu, Đà Nẵng
- Tài khoản giao dịch số : 2002201205191
- Mã số thuế : 0401702302
- * Đại diện doanh nghiệp trước pháp luật.
- * Bà : Nguyễn Thị Thùy Dung – chức vụ: Giám đốc

II. GIỚI THIỆU SƠ LƯỢC VỀ CÔNG TY.

1. Hình thức tổ chức doanh nghiệp

- * Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoàng Nguyễn Cường là doanh nghiệp thành lập theo hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động tuân thủ theo luật doanh nghiệp do quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 năm 2005 thông qua. Có trụ sở tại địa chỉ số 27 Lâm Nhĩ, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0401702302 của sở đầu tư và kế hoạch thành phố Đà Nẵng cấp ngày 21 tháng 10 năm 2015.
- * Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoàng Nguyễn Cường có con dấu riêng, độc lập về tài sản, có tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.
- * Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoang Nguyễn Cường có tổ chức và điều hành hoạt động trên cơ sở điều lệ. Đã được giám đốc thông qua tháng 10 năm 2015 với các chức năng kinh doanh khác nhau.

2. Chức năng kinh doanh của công ty:

- * Xây dựng nhà các loại
- * Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng
- * Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- * Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
- * Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- * Bốc xếp hàng hóa
- * Cung ứng lao động tạm thời
- * Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác
- * Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- * Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
- * Vốn điều lệ : 500.000.000 (năm trăm triệu đồng Việt Nam)

3. Tên ngân hàng giao dịch:

- * Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Liên Chiêu, Đà Nẵng.
- Tài khoản giao dịch số : 2002201205191
- Mã số thuế : 0401702302
- * Đại diện doanh nghiệp trước pháp luật
- Bà : Nguyễn Thị Thùy Dung
- Chức vụ : Giám đốc

III. TÂM NHÌN – SỨ MỆNH – MỤC TIÊU:

1. Tâm nhìn:

Trong vòng 10 năm tới đưa thương hiệu Hoàng Nguyễn Cường trở thành một thương hiệu mạnh trong ngành xây dựng và lĩnh vực về dịch vụ tổng hợp.

2. Sứ mệnh:

Tạo ra giá trị cho doanh nghiệp, đưa thương hiệu công ty đến bất cứ mọi nơi, mọi lĩnh vực trong xã hội và vươn ra tầm châu lục trong 20 năm.

3. Mục tiêu:

Tối thiểu hóa chi phí, đầu tư đúng vào những giá trị tạo ra lợi nhuận cốt lõi, đem lại nhiều lợi ích cho các nhà đầu tư.

IV. CƠ CẤU VÀ TỔ CHỨC

A. Hoạt động theo các nguyên tắc sau

- * Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoàng Nguyễn Cường hoạt động theo điều lệ của công ty. Đã được hội đồng thành viên thông qua và tuân thủ các quy định của pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam.
- * Cơ quan có quyết định cao nhất của công ty là hội đồng thành viên.
- * Hội đồng thành viên cử, bổ nhiệm ban giám đốc để quản trị và điều hành công ty.
- * Chịu trách nhiệm trước hội đồng thành viên về điều hành hoạt động của công ty là giám đốc công ty.

B. Giấy Chứng Nhận

1. GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0401702302
Đăng ký lần đầu: ngày 21 tháng 10 năm 2015

1. Tên công ty
Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG NGUYEN CUONG COMPANY LIMITED
Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

2. Địa chỉ trụ sở chính
27 Lâm Nhĩ, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Điện thoại: Fax:
Email: Website:

3. Vốn điều lệ 500.000.000 đồng
Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu
Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÙY DUNG Giới tính: Nữ
Sinh ngày: 05/09/1990 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 201551970
Ngày cấp: 26/12/2011 Nơi cấp: Công an Thành phố Đà Nẵng
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 366 Đống Đa, Phường Thanh Bình, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: 27 Lâm Nhĩ, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THỦY DUNG
Giới tính: Nữ
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 05/09/1990 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 201551970
Ngày cấp: 26/12/2011 Nơi cấp: Công an Thành phố Đà Nẵng
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 366 Đồng Đa, Phường Thanh Bình, Quận Hải Châu,
Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: 27 Lâm Nhĩ, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng,
Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG



quh

Nguyễn Thị Thu Nguyệt

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0401702302

Đăng ký lần đầu: ngày 21 tháng 10 năm 2015

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 10 tháng 01 năm 2023

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG NGUYEN CUONG
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

2. Địa chỉ trụ sở chính

27 Lâm Nhĩ, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

4.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Bốn tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY DUNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 05/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 201551970

Ngày cấp: 26/12/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ thường trú: 366 Đống Đa, Phường Thanh Bình, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 27 Lâm Nhĩ, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÙY DUNG Giới tính: Nữ
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 05/09/1990 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 201551970
Ngày cấp: 26/12/2011 Nơi cấp: Công an Thành phố Đà Nẵng
Địa chỉ thường trú: 366 Đồng Đa, Phường Thanh Bình, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: 27 Lâm Nhĩ, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG



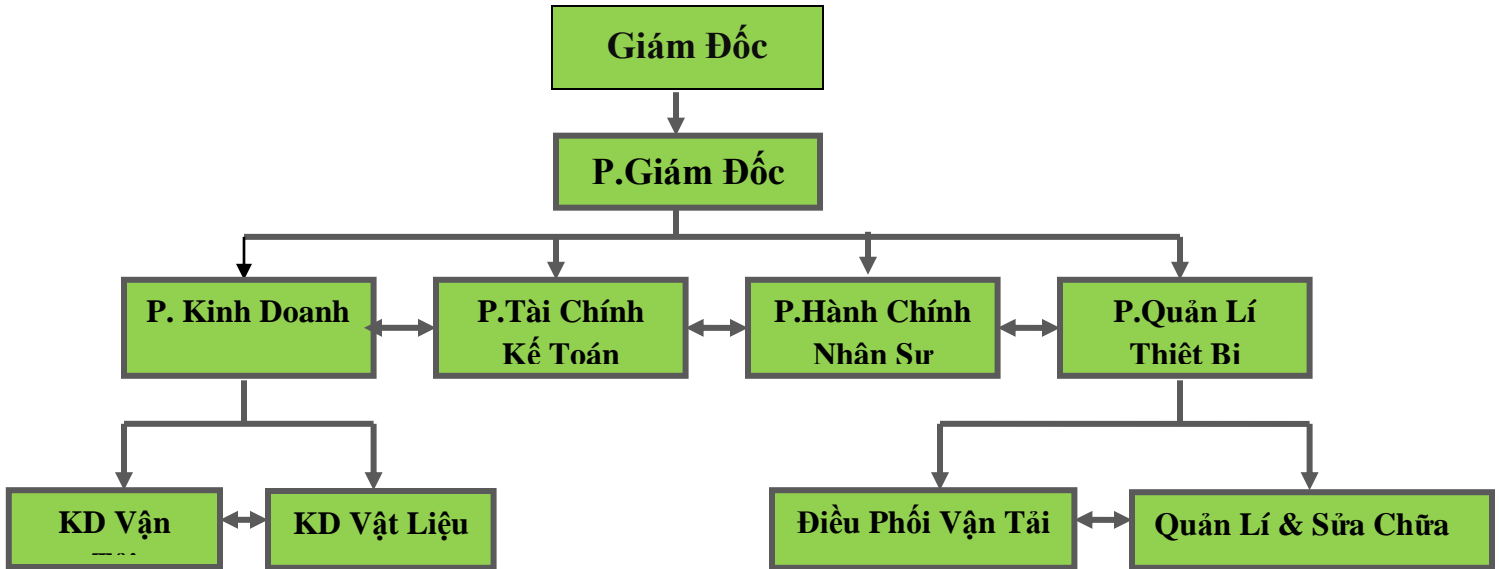
Đoàn Việt Tiến



3. Sơ đồ tổ chức.

Công ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Nguyễn Cường được tổ chức hoạt động và điều hành theo mô hình Công ty TNHH MTV, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành:

Sơ đồ tổ chức



Ghi chú: \longrightarrow Chỉ đạo trực tiếp
 \longleftrightarrow Quan hệ hỗ trợ





V. THÀNH TỰU

Tuy chỉ là một đơn vị mới thành lập nhưng kể từ khi thành lập đến nay công ty Hoàng Nguyễn Cường đã và đang hợp tác nhận cung cấp vật tư cho một số đơn vị lớn trên địa bàn, có thể kể đến một số đơn vị như: Bê tông Phước Yên, Bê tông Hòa Cẩm, nhà máy xi măng Ngũ Hành Sơn, nhà máy xi măng Hải Vân, và một số các nhà thầu nhỏ lẻ trên địa bàn....





Hầu hết các đơn vị mà Hoàng Nguyễn Cường đang hợp tác cung cấp vật tư là những đơn vị lớn trên địa bàn, vì vậy uy tín về năng lực cung cấp và tiến độ cung cấp được chúng tôi đặt lên hàng đầu. Nhờ vậy chúng tôi mới nhận được sự hợp tác và tín nhiệm của các đơn vị xây dựng trên địa bàn.

VI. NĂNG LỰC THIẾT BỊ

1. Trang Thiết Bị

TT	Thiết Bị	Hình ảnh	SL
A. Thiết Bị Văn Phòng			
1	Máy server		2
2	Laptop		4
4	Máy tính bàn		4
5	Máy in màu, đen trắng		3
6	Máy scan, fax, điện thoại		2

2. Phương tiện vận tải

STT	Tên Xe	Hình Ảnh	Số Lượng
1	Xe Ben 3T45		2
2	Xe Ben 9T		8
3	Xe tải 2 tấn		1
4	Xe tải 2.5 tấn		3

5
Xe Múc
gầu 0,5 và
gầu 0,7



2



Xe rơ móc chuyên chở xi măng bao



Xe chuyên chở xi măng bao, gạch



Xe tải chuyên chở cát, đá, đá mi bột, clinker

3. Địa chỉ kho hàng:

- 82 Hoàng Văn Thái, Phường Hòa Khánh Nam, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
- Lô 40,41 Lê Hiến Mai, Phường Hòa Phát, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng

VII. CÁC SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ ĐANG CUNG ỨNG

A. CUNG CẤP VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Công ty TNHH MTV Hoàng Nguyễn Cường chuyên cung cấp tới khách hàng các loại xi măng, vật liệu xây dựng của các thương hiệu chất lượng như xi măng Hải Vân, Xi măng Ngũ Hành Sơn, Xi măng Sông Gianh, Xi măng Kim Đỉnh... sẵn sàng đáp ứng cho các công trình xây dựng, các dự án lớn nhỏ với số lượng tùy theo yêu cầu của khách hàng nhằm tối thiểu hóa chi phí cho khách hàng, cũng như đảm bảo cho quá trình cung cấp diễn ra thuận lợi.

Xi măng dạng bao



Xi măng dạng rời



Gạch Nung



Gạch Không Nung



Cát xây dựng



Đá xây dựng**Vật liệu thô****Vật liệu trang trí****B.SAN LẬP MẶT BẰNG:**

Công ty TNHH MTV Hoàng Nguyễn Cường chuyên nhận san lấp và thi công mặt bằng cho các công trình lớn, với đội ngũ lái xe kinh nghiệm cũng như năng

HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG COMPANY – 27 LÂM NHĨ – Q.CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG |

Website: vatlieudn.com - Hotline: 0905 845 839

lực cung cấp tốt, Công ty sẽ đảm bảo quá trình cung cấp và thi công diễn ra thuận lợi.



Thi công và san lấp mặt bằng

C.Cho thuê máy công trình:



Cho thuê máy công trình

VIII. CÁC ĐƠN VỊ CUNG CẤP:

1. Công ty TNHH MTV ĐTXD Vạn Tường – Xi Nghiệp 109 (Đá Xây Dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
MUA BÁN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
Số: 1096/2019/HĐMBVLXD

Căn cứ vào Luật Dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;

Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 9 năm 2019 tại Văn phòng làm việc của Chi nhánh Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng Vạn Tường- Xi nghiệp 109. Chúng tôi gồm:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A (Bên bán)

Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng và đầu tư Vạn Tường – Xi nghiệp 109

- Đại diện ông: **LÊ THANH LÂM** - Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ: 01 Nguyễn Phi Khanh, P.Hòa Thuận Tây, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.

- Điện thoại: 0236.3634565 - Fax: 02363.634565.

- Tài khoản số: 3011100905003 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội -CN Đà Nẵng

- Mã số thuế: 0400100513-009

II. ĐẠI DIỆN BÊN B (Bên mua) :

CÔNG TY TNHH Một thành viên HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

- Đại diện bà: **NGUYỄN THỊ THỦY DUNG** - Chức vụ: Giám Đốc

- Địa chỉ: 27 Lâm Nhĩ ,P. Hòa An ,Q. Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

- Điện thoại: 0905 845 839 - Fax:

- Tài khoản số: 2002201205191 tại Ngân hàng Agribank chi nhánh Liên Chiểu – Đà Nẵng.

- Mã số thuế: 0401702302

ĐIỀU 1 : NỘI DUNG, SỐ LƯỢNG VÀ GIÁ CẢ.

Bên A đồng ý bán, bên B đồng ý mua các loại sản phẩm đá xây dựng với số lượng và giá cả như sau:

1. Số lượng:

Tùy thuộc vào khả năng tiêu thụ của bên B và khả năng cung cấp của bên A.

2. Đơn giá:

Đơn giá đá thành phẩm các loại như sau:

Trang 1

2. Công ty TNHH Phú Mỹ Hòa (Đá Xây Dựng)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
(Về việc mua bán đá xây dựng)

Số: 68 /HĐKT – PMH

- Căn cứ vào Bộ luật Dân sự số: 33/2005/QH 11 đã được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ Luật Thương mại số: 36/2005/ QH 11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ các luật hiện hành của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam.

- Căn cứ thỏa thuận của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2021, tại Văn phòng Công ty TNHH PHÚ MỸ HÒA, chúng tôi gồm có:

Bên A: CÔNG TY TNHH PHÚ MỸ HÒA (Bên bán):

Đại diện : Bà NGUYỄN THỊ BÉ Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : 155 Lê Đình Lý, P.Hòa Thuận Đông, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng.
Điện thoại : 02363.553969 – 2211597 Fax: 02363 565257
Mã số thuế : 0401370248

Tài khoản : 111000060576 Ngân hàng Công Thương Bắc Đà Nẵng.

BÊN B: CÔNG TY TNHH Một Thành Viên HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG (Bên mua):

Đại diện : Bà NGUYỄN THỊ THÙY DUNG Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, Phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng
Điện thoại : 0901643043
Mã số thuế : 0401702302
Tài khoản : 028744880001 tại Ngân hàng TM cổ phần Bưu điện Liên Việt CN Đà Nẵng

Sau khi bàn bạc hai bên đã thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với những điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc giao dịch.

1.1 Bên A đồng ý bán, bên B đồng ý mua sản phẩm đá xây dựng tại nơi sản xuất của bên A (Đà Sơn – Hòa Khánh Nam – Liên Chiểu – TP.Đà Nẵng).

1.2 Khối lượng thanh toán là khối lượng thực tế có xác nhận công nợ của hai bên.

Điều 2: Giá cả và phương thức giao nhận - thanh toán:

2.1 **Giá cả:** Giá bán tại trạm nghiền đá của bên A trên phương tiện vận chuyển của bên B như sau :

stt	Loại đá	Đơn vị tính	Đơn giá (Có VAT)	Ghi chú
01	Đá 10mm ÷ 20mm	đ/m ³	280.000	Hai trăm tám mươi ngàn đồng.
02	Đá 10mm ÷ 20mm (Nhận đá tại MN2)	đ/m ³	255.000	Hai trăm năm mươi lăm ngàn đồng.
03	Đá 20mm ÷ 40mm	đ/m ³	239.000	Hai trăm ba mươi chín ngàn đồng.
04	Đá 40mm ÷ 60mm	đ/m ³	230.000	Hai trăm ba mươi ngàn đồng.
05	Đá 0mm ÷ 5mm	đ/m ³	225.000	Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng.
06	Đá bột	đ/m ³	84.000	Tám mươi bốn ngàn đồng
07	Đá 0mm ÷ 25mm (Đá cấp phối 25)	đ/m ³	135.000- >155.000	Tùy theo tỉ lệ trộn
08	Đá 0mm ÷ 37,5mm (Đá cấp phối 37,5)	đ/m ³	125.000- >145.000	Tùy theo tỉ lệ trộn
09	Đá học xô bồ	đ/m ³	155.000	Một trăm năm mươi lăm ngàn đồng.

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT.

- Trường hợp giá cả thị trường vật liệu cùng loại có sự biến động thì hai bên sẽ thoả thuận điều chỉnh bằng phụ lục hợp đồng.

2.2 Giao nhận – thanh toán:

2.2.1 Phương thức giao nhận hàng:

- Trước mỗi đợt nhận hàng, bên B phải thông báo trước số xe và số lượng hàng nhận cho Bên A biết bằng văn bản hoặc điện thoại số : 0236.2211597 .

- Trước khi nhận hàng thì bên B cử người có trách nhiệm kiểm tra chất lượng từng lô hàng trước khi bên A xúc lên xe vận chuyển. Hàng đã xúc lên xe của bên B hoặc đã qua cân của bên A thì xem như bên B đã nhận hàng.

- Khối lượng hàng giao nhận được xác định thực tế trên xe vận chuyển của bên B và hai bên cử người có trách nhiệm cùng ký xác nhận.

2.2.2 Phương thức thanh toán:

2.2.2.1 Phương thức thanh toán:

- Bên B trả tiền trước cho bên A. Số lượng đá bên B nhận sẽ tương ứng với số tiền mà bên B đã chuyển cho bên A trước đó.

- Cuối mỗi tháng tại văn phòng bên A, hai bên sẽ dựa trên phiếu xuất kho của bên A xuất cho bên B để đối chiếu khối lượng giao nhận hàng để làm cơ sở thanh toán. Sau khi đối chiếu số lượng giao nhận hàng, bên A trả hoá đơn GTGT cho bên B.

- Trường hợp bên A không đủ hàng hóa cung cấp so với số tiền chuyển trước đó (sau khi hai bên đã đối chiếu xong công nợ), bên A sẽ trả lại tiền thừa cho bên B.

2.2.2.2 Hình thức thanh toán :Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản .

- Đồng thanh toán: Việt Nam đồng.

Điều 3: Trách nhiệm của mỗi bên.

3.1 Trách nhiệm bên A

- Cung cấp hàng đúng, đủ số lượng trên mỗi xe.
- Xuất hóa đơn tài chính theo quy định.
- Phải đảm bảo chất lượng đá đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.

3.2 Trách nhiệm bên B

- Bên B phải thông báo cho bên A số xe nhận hàng. Cử người có trách nhiệm ký nhận hàng tại kho của bên A.
- Đảm bảo việc thanh toán cho bên A như thoả thuận tại Điều 2 của hợp đồng này.

Điều 4: Cam kết chung.

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng, không được đơn phương chấm dứt hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có gì trở ngại hai bên sẽ cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác hai bên cùng có lợi.

- Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Toà án Quận Hải Châu - TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Toà án là quyết định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

- Sau khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ thanh toán thì hợp đồng xem như đã được thanh lý.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 và được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Nguyễn Thị Bé

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung

3. Công ty Cổ Phần Lê Vũ (Đất San Nền và Đà Làm Đường)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số : 255/2020/HĐKT/LV-PHN

Căn cứ Bộ Luật Thương mại của Nước CHXHCN Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 14/6/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006;
Căn cứ vào khả năng và nhu cầu hai bên

Hôm nay, ngày 25 tháng 05 năm 2020, tại Văn phòng Công ty cổ phần Lê Vũ, chúng tôi gồm có:

I. BÊN MUA : CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG (Gọi tắt là bên A)
Do Bà : **Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ: Giám Đốc
Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, Phường Hòa An, Q.Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.
Điện thoại: 0905.668.579
Mã số thuế: 0401702302
Số tài khoản: 200 220 120 5191 tại Ngân hàng NN & PTNT – CN Liên Chiểu – Đà Nẵng

II. BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN LÊ VŨ (Gọi tắt là bên B)
Do Ông : **Nguyễn Minh Quý** Chức vụ: Giám Đốc
Địa chỉ : 368 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Điện thoại: 02363.3764114
Mã số thuế: 0400464510
Tài khoản: 0041000141406 tại ngân hàng Vietcombank - CN Đà Nẵng.

Sau khi bàn bạc thỏa thuận hai bên đi đến thống nhất ký kết hợp đồng mua vật tư các loại theo các điều khoản sau:

ĐIỀU 1 : NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý mua vật tư của bên B với đơn giá theo từng thời điểm như sau:

1) Đơn giá cung ứng đất K95, K98 tại bãi và xúc lên xe: **47.000VND/1m3**
Giá theo từng thời điểm khi thay đổi bên B thông báo cho bên A trước 2 ngày.
(Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT 10 % , thuế tài nguyên, phí môi trường và các loại thuế phí khác)

ĐIỀU 2 : THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIAO NHẬN

- Thời gian bắt đầu thực hiện kể từ ngày ký hợp đồng.
- Địa điểm giao nhận : Bên B xúc đất tại bãi của bên B lên xe cho bên A.
- Bên A đo khối lượng cụ thể trên xe, kiểm tra số lượng, chất lượng vật tư, và tự lo xe vận chuyển đất về bãi của bên A.

ĐIỀU 3 : GIÁ CẢ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản.
- Thời hạn thanh toán và nhận hàng: Chuyển tiền trước khi nhận hàng khối lượng tương ứng với số tiền chuyển.

Hàng tháng hai bên căn cứ vào khối lượng giao nhận thực tế tại bãi của bên B trên phương tiện của bên A để đối chiếu công nợ và làm cơ sở thanh toán.

ĐIỀU 4 : TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN**4.1 Trách nhiệm bên A :**

- Khi có yêu cầu cung cấp vật tư, bên A thông báo cho bên B trước 01 ngày.
- Bên A cử cán bộ cùng với lái xe của bên A để ký giao nhận đất.
- Bên A tự lo xe vận chuyển đất về công trình của bên A.
- Có trách nhiệm thanh toán cho bên B theo điều 3 hợp đồng.

4.2 Trách nhiệm bên B :

- Xúc đất lên xe của bên A và tạo mọi điều kiện để bên A nhận vật tư thuận lợi.
- Đảm bảo cung cấp vật tư đúng chất lượng và số lượng mà bên A đã đăng ký.
- Chịu trách nhiệm đảm bảo về môi trường và dân sinh từ bãi đất của bên B.
- Xuất hoá đơn giá trị gia tăng cho bên A, theo đúng số lượng bên A đã nhận và chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hoá đơn đã xuất.

ĐIỀU 6 : ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn trở ngại, hai bên phải thông báo cho nhau để cùng nhau giải quyết. Trường hợp không tự thương lượng hoà giải được thì đưa vụ việc lên toà án kinh tế Thành phố Đà Nẵng để giải quyết theo luật định, bên nào có lỗi bên đó phải chịu mọi phí tổn.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng này sẽ tự động kết thúc hiệu lực sau khi các bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng cũng như các nghĩa vụ bổ sung mà các bên không cần phải ký một biên bản thanh lý hợp đồng riêng lẻ nào khác.

Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.



ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung

ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Quý

4. Công ty Cổ Phần Ngũ Hành Sơn (Xi Măng)

BMT: TT-82-01/05 Lần ban hành: 04 TCVN 6260:2009 ISO 9001:2015

CÔNG TY CP XI MĂNG NGŨ HÀNH SƠN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số :/HĐMBHH-NHS

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

- Căn cứ Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 33/2005 QH11 ngày 14/6/2005.
 - Căn cứ Luật thương mại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 36/2005 QH11 ngày 14/6/2005.
 - Căn cứ vào khả năng nhu cầu của hai bên. Hôm nay, ngày 01 tháng 01 năm 2020. Chúng tôi gồm có:

BÊN BÁN (BÊN A): **CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG NGŨ HÀNH SƠN**
 Địa chỉ: 67 Nguyễn văn Cừ - Phường Hòa Hiệp Bắc- KCN Liên Chiểu - TP Đà Nẵng.
 Điện thoại : 0236-3842227 Di động : 0914509037
 Mã số thuế : 0400383847, Website: nguhanhsoncement.com.vn, Email: faifocemnhs@gmail.com
 Tài khoản : 560100.00022051, tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Hải Vân
 Đại diện là : **ÔNG LÊ NGỌC TÙNG** Chức vụ : Phó giám đốc kinh doanh
 Theo giấy ủy quyền số 75-GUQ/NHS ký ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Giám đốc.

BÊN MUA (BÊN B): Công Ty TNHH MTV Hoàng Nguyễn Cường
 Địa chỉ: 27 Lâm Nhì - P. Hòa An - Q. Cẩm Lệ - TP. Đà Nẵng
 Điện thoại : 0905.668.579
 Mã số thuế : 0401702302 Mã số doanh nghiệp:
 Tài khoản :
 Đại diện là : Nguyễn Thị Thùy Dung Chức vụ : Giám Đốc

Hai bên thống nhất thỏa thuận việc mua bán với những nội dung hợp đồng sau:

ĐIỀU I. TÊN HÀNG HÓA, SỐ LƯỢNG, GIÁ CẢ:
 Bên B mua của bên A mặt hàng xi măng với nhãn hiệu thương mại : (NHScement, faifoCem và HomeCem)
 Số lượng : /năm. - Đơn giá xi măng PCB 30 : đồng/tấn. Đơn giá xi măng PCB 40 : đồng/tấn. Gạch bê tông 6 lỗ: đồng/viên (Góc + vận chuyển).
 Đơn giá này có VAT, tại thời điểm ký hợp đồng, nếu giá cả thay đổi theo từng thời điểm của thị trường thì bên A sẽ thông báo cho bên B biết để cùng thực hiện.

ĐIỀU II. CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA & TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT:

1. Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6260:2009, Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 16 :2014/BXD
2. Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015
3. Trọng lượng bao: 50kg (± 0,5kg)
4. Gạch bê tông 6 lỗ M 7,5 quy cách: (73mm X 107mm X 170mm)

00383847
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 XI MĂNG
 NGŨ HÀNH SƠN
 Đ. ĐÀ NẴNG

M.S.N. 040170
 CÔNG TY
 TNHH
 HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG
 TP. ĐÀ NẴNG

D.



BMT: TT-82-01/05 Lần ban hành: 04 TCVN 6260:2009 ISO 9001:2015

ĐIỀU III. THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ

1. Phương thức thanh toán : Bên B thanh toán bằng chuyển khoản , tiền mặt hoặc bù trừ công nợ
2. Thời hạn thanh toán : Bên B có trách nhiệm thanh toán công nợ cho bên A trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn bán hàng và cuối năm tất toán nợ. **Nợ gốc đầu không quá:**....

Công nợ: Bên mua thanh toán từ 50% trở lên công nợ lũy kế (Nợ đầu kỳ chuyển sang và phát sinh) trong tháng cho mỗi lần thanh toán (Thanh toán từ 2 đến 4 lần/tháng).

3. Nếu bên B thanh toán chậm trễ , không có lý do chính đáng, bên A tạm ngừng cấp hàng cho đến khi bên B thanh toán hết số nợ quá hạn.

ĐIỀU IV. PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN , TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN

1. Bên A giao hàng tại kho bên A , bốc lên phương tiện vận chuyển của B, giá cước 2 bên thỏa thuận theo giá thị trường trước khi vận chuyển đến nơi bên B chỉ định.

2. Bên B kiểm nhận đủ hàng về số lượng , chất lượng. Nếu có gì sai sót trong quá trình vận chuyển bên B thông báo cho bên A để cùng chủ phương tiện giải quyết. Bên B có trách nhiệm thu hồi hóa đơn VAT hoặc các chứng từ liên quan đến hàng hóa và thanh toán cước phí vận chuyển như thỏa thuận(nếu có).

Khi có nhu cầu nhận hàng, bên B báo trước 01- 02 ngày để bên A có kế hoạch giao hàng.

ĐIỀU V. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Hợp đồng này được ký kết và giải thích theo pháp luật Việt Nam, nếu bất kỳ điều khoản nào trong hợp đồng này trái với pháp luật Việt Nam thì điều khoản đó đương nhiên bị vô hiệu, các điều khoản khác vẫn tiếp tục có hiệu lực.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải kịp thời thông báo và cùng nhau bàn bạc giải quyết, hoặc ký kết phụ lục hợp đồng bổ sung. Nếu không giải quyết được sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết và quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, bên nào sai phải chịu hoàn toàn án phí và các chi phí thiệt hại liên quan.

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến khi thanh lý hợp đồng.

Hợp đồng được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản có giá trị như nhau.



ĐẠI DIỆN BÊN A

CÔNG TY
CỔ PHẦN
XI MĂNG
NGŨ HÀNH SƠN

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Tùng

ĐẠI DIỆN BÊN B



CÔNG TY
TNNH
MỘT THÀNH VIÊN

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thùy Dung

5. Công ty Cổ Phần Vicem Vật Liệu Xây Dựng (Xi Măng và Gạch Xây Dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
Số: ⁸⁶⁴ /HĐMB

- Căn cứ Luật dân sự số 33/2005/QH 11 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 được thông qua ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật Thương mại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 27/6/2005
- Theo khả năng cung ứng và nhu cầu tiêu thụ xi măng của hai bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 03 năm 2017, tại Công ty cổ phần Vicem Vật Liệu Xây Dựng Đà Nẵng, chúng tôi gồm có:

BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM VLXD ĐÀ NẴNG.
Địa chỉ: 15 Lê Hồng Phong, Phường Phước Ninh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.
Điện thoại: (0236) 3822832 Fax: (0236) 3834984
Tài khoản số: 102010000192543 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Đà Nẵng.
Tài khoản số: 56010001001132 Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Hải Vân.
Mã số thuế: 0400101820
Do ông: **Nguyễn Hòa Nam** Chức vụ: Giám đốc.
Làm đại diện (Gọi tắt là bên A)

BÊN MUA: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG
Địa chỉ: 27 Lâm Nhĩ, Phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng.
Điện thoại : 0905668579 Fax:
Mã số thuế : 0401702302
Do ông (Bà): **Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ : Giám Đốc
Làm đại diện (Gọi tắt là bên B)

Sau khi bàn bạc thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng mua bán xi măng Vicem và gạch nung tuynel với các điều khoản sau:

Điều 1: Hàng hóa bên A bán cho bên B:
Bên A đồng ý bán và bên B đồng ý mua các sản phẩm sau :

- **Xi măng:** xi măng thương hiệu Vicem được sản xuất bởi các nhà máy xi măng trực thuộc Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam.
- **Gạch nung tuynel các loại :** gạch nung tuynel Coxiva An Hòa và Coxiva Lai Nghi

1.1.1. Giá bán xi măng tại thời điểm ngày 01/03/2017: (Đơn vị tính: đồng/tấn)

STT	Chủng loại xi măng	Giá chưa thuế	Thuế GTGT	Giá thanh toán
1	Tiêu thụ tại địa bàn Đà Nẵng :			
	+ XM bao Vicem PCB30	1.081.818	108.182	1.190.000
	+ XM bao Vicem PCB40	1.172.727	117.273	1.290.000
	+ Xi măng bao Vicem Hoàng Thạch MC25	1.000.000	100.000	1.100.000

Trang 1

4. Công ty TNHH Hoàng Ân (Cát Xây Dựng, Đại Lộc)

HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG COMPANY – 27 LÂM NHĨ – Q. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG |

Website: vatlieudn.com - Hotline: 0905 845 839

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
Số:/2017/HĐMB

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005.
 - Căn cứ vào các điều khoản có liên quan khác trong Bộ luật Dân sự năm 2015 được thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XIII ngày 24/11/2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.
 - Căn cứ khả năng và nhu cầu 2 bên.
- Hôm nay, ngày tháng năm 2017, chúng tôi gồm có:

BÊN A (BÊN MUA): CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Có trụ sở tại : 22 Lâm Nhi, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ. TP Đà Nẵng
Điện thoại :
Mã số thuế : 0401 702 302
Số tài khoản : 2002201205191
Tại : NH Agribank CN Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
Đại diện ông : **Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ : **Giám đốc**



BÊN B (BÊN BÁN): CÔNG TY TNHH HOÀNG ÂN

Có trụ sở tại : Thôn Hoà Mỹ, Đại Nghĩa, Đại Lộc, Quảng Nam
Điện thoại : 02353763999 Fax: 02353763999
Mã số thuế : 4000 559 645
Số tài khoản : 4205 201 002 319
Tại : NH NN&PTNT CN huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
Đại diện bà : **Lê Thị Thắm** Chức vụ : **P. Giám đốc**



NỘI DUNG CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 1: Nội dung hợp đồng

Bên B đồng ý bán cho bên A cát xây dựng bán tại mỏ cát bên B thôn Ấp Bắc, xã Đại Minh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
Cát Đại Lộc và được giao theo mẫu;
Chất lượng cát đúc hạt to, không lẫn sỏi lớn, tạp chất, bùn đất, được hút từ sông Vu Gia.

Nếu có sự thay đổi về đơn giá so với hợp đồng thì Bên B thông báo cho bên A biết trước 3 ngày bằng điện thoại.

ĐIỀU 2: Thời gian thực hiện

Từ ngày 01/...../2017 đến ngày 31/12/2017.

ĐIỀU 3: Chất lượng hàng hoá, phương thức giao nhận và nghiệm thu:

3.1 - Chất lượng hàng hoá:

Đạt tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

3.2 - Phương thức giao nhận và nghiệm thu:

Hàng được nhận tại mỏ cát bên B và nghiệm thu trên phương tiện vận chuyển bên A.

ĐIỀU 4: Thanh toán:

4.1 - Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt.

QUẢNG NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1069/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 05 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường và thu hồi đất, cho thuê đất tại khu vực thôn Ấp Bắc, xã Đại Minh và thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2012 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 19/2011/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục hành chính thi hành Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2011 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng

khoáng sản tỉnh Quảng Nam đến năm 2015, định hướng đến năm 2025 (ngoài các khu vực quy hoạch khoáng sản chung cả nước đã được công bố);

Căn cứ Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2012 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Ấp Bắc, xã Đại Minh và thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 21/CN-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2012 của UBND tỉnh Quảng Nam cấp cho Dự án đầu tư khai thác mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty TNHH Hoàng Ân;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường và thuê đất tại khu vực thôn Ấp Bắc, xã Đại Minh và thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc của Công ty TNHH Hoàng Ân; đề nghị của UBND huyện Đại Lộc tại Tờ trình số 191/TTr-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2012;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 69/TTr-STNMT ngày 02 tháng 4 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Hoàng Ân được khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại khu vực thôn Ấp Bắc, xã Đại Minh và thôn Đại Phú, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc và thu hồi diện tích đất 43.970m², trong đó khu vực thôn Ấp Bắc là 37.145m², khu vực thôn Đại Phú là 6.825m², loại đất bằng chưa sử dụng, hiện do UBND xã Đại Minh và Đại Nghĩa quản lý, cho Công ty TNHH Hoàng Ân thuê sử dụng vào mục đích khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường.

Khu vực khai thác và thuê đất được giới hạn bởi các điểm góc khép kín từ 1 đến 4 (khu vực thôn Ấp Bắc) và từ 1 đến 4 (khu vực thôn Đại Phú), có tọa độ xác định theo Phụ lục số 1 và Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định này.

Mức sâu khai thác trung bình: 5,3m (đối với khu vực thôn Ấp Bắc) và 4,65m (đối với khu vực thôn Đại Phú).

Trữ lượng khoáng sản: 228.605m³, trong đó khu vực thôn Ấp Bắc là 196.869m³, khu vực thôn Đại Phú là 31.736m³.

Công suất khai thác: 49.000m³/năm, trong đó khu vực thôn Ấp Bắc là 42.198m³/năm, khu vực thôn Đại Phú là 6.802m³/năm.

Thời hạn khai thác và thuê đất: 04 năm 11 tháng, kể từ ngày ký quyết định.

Điều 2. Công ty TNHH Hoàng Ân có trách nhiệm:

1. Trước khi tiến hành khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường:

- Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, lệ phí khác có liên quan và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng quy định

6. Công ty TNHH Huỳnh Yến Dương (Cát Xây Dựng, Kỳ Lam)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN CÁT XÂY DỰNG NĂM 2019

Số:...../HĐMB-2019

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 33/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 được thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005.
- Căn cứ Luật Thương mại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 27 tháng 6 năm 2005 và có hiệu lực ngày 01/01/2006.
- Theo khả năng cung ứng và nhu cầu tiêu thụ cát xây dựng của hai bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 04 năm 2019 tại Công ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Nguyễn Cường, chúng tôi gồm có:

I. CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG (Gọi tắt là bên A)

- Địa chỉ: 27 Lâm Nhĩ, phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0905 845 839 Fax:
- Tài khoản: 2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
- Mã số Thuế: 0401702302
- Đại diện: Bà: Nguyễn Thị Thùy Dung Chức vụ: Giám đốc

II. CÔNG TY TNHH HUỖNH YẾN DƯƠNG (Gọi tắt là bên B)

- Địa chỉ: Đường 603, Khối Tứ Hà, Phường Điện Ngọc, Huyện Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam
- Điện thoại: 0914611273 Fax:
- Tài khoản: 4218201001678 Ngân hàng NN & PTNT CN KCN Điện Nam, Điện Ngọc
- Mã số Thuế: 4000927465
- Đại diện: Bà: Huỳnh Thị Hải Yến Chức vụ: Giám đốc

Sau khi bàn bạc hai bên thống nhất ký kết hợp đồng mua bán về việc mua bán cát xây dựng dưới hình thức mua đứt bán đoạn với các điều khoản sau :

Điều I : HÀNG HÓA BÊN A BÁN CHO BÊN B :

Bên B bán cho bên A các loại cát xây dựng, được sản xuất tại các mỏ cát thành phẩm. **Chủng loại và giá bán cát các loại :** (Đơn vị tính: đồng/m³)

STT	Chủng loại	Đơn giá
1	Cát Xây	
2	Cát Tô	
3	Cát Đúc	

- Giá bán trên là giá giao trên phương tiện vận chuyển bên A tại bãi cát thành phẩm đã bao gồm thuế GTGT 10%.

- Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh giá bán cho phù hợp với điều kiện thực tế của thị trường, bên B sẽ thông báo trước cho bên A bằng văn bản. Quyết định điều chỉnh giá bán là cơ sở thanh toán.

2. Số lượng: Theo yêu cầu thực tế của bên B.

Điều II: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:

Bên A thanh toán trước tiền cát cho bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản .

Điều III: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN.**3.1 Trách nhiệm bên B :**

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để bên A được nhận hàng nhanh chóng.
- Cung cấp đủ số lượng bên A khi bên A đăng ký.
- Cùng với bên A xác định khối lượng giao nhận thực tế theo xe nhận hàng.

3.2 Trách nhiệm của bên A:

- Phương tiện nhận hàng phải chấp hành việc bố trí và sắp xếp của bên B.
- Cùng với bên B xác định khối lượng giao nhận thực tế theo xe nhận hàng.

Điều IV: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG:

4.1 Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề bất lợi gì phát sinh, các bên phải kịp thời báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo hai bên cùng có lợi.

4.2 Trường hợp nội dung tranh chấp không tự giải quyết được thì hai bên thống nhất sẽ khiếu nại ra Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu giải quyết. Bên thua kiện sẽ chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí do Tòa án quy định.

Điều V: CÁC THỎA THUẬN KHÁC:

5.1 Các điều kiện và điều khoản khác không ghi trong hợp đồng này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế và các văn bản liên quan.

Điều VI: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG:

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ký đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019.
- Hai bên sẽ lập biên bản thanh lý Hợp đồng này sau khi hết hiệu lực không quá 10 ngày.
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.



ĐẠI DIỆN BÊN A
 CÔNG TY TNHH
 HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG
 MỘT THÀNH VIÊN
 M.S.D.N: 0401802502
 THANH PHỐ

Nguyễn Thị Thùy Dung
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN BÊN B
 CÔNG TY TNHH
 HUỲNH YẾN DƯƠNG
 M.S.D.N: 4000927465 - C.T. TNHH
 T. X. DIỆN BÀN - T. QUẢNG NAM

Huỳnh Thị Hải Yến
GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 2707/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 01 tháng 8 năm 2016

BẢN SAO

QUYẾT ĐỊNH

Cho phép Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc được khai thác khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường và thuê đất tại khu vực DB3, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2012 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường và thuê đất tại khu vực DB3, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn của Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc; đề nghị của UBND thị xã Điện Bàn tại các Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2016 và Tờ trình số 243/TTr-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2016;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 348/TTr-STNMT ngày 20 tháng 7 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc được khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại khu vực DB3, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn và thu hồi diện tích đất 4,2597 ha, loại đất bằng chưa sử dụng, hiện do UBND xã Điện Phước quản lý, cho Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc thuê sử dụng vào mục đích khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Diện tích khu vực khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường

1

và thu hồi đất, cho thuê đất được giới hạn bởi các điểm góc khép kín 1, 2, 3, 4 hệ toạ độ VN 2000, kinh tuyến trục $107^{\circ}45'$, múi chiếu 3° như sau:

Điểm góc	1	2	3	4
X(m)	1755.224,01	1755.293,90	1755.265,65	1755.165,81
Y(m)	549.101,45	549.105,41	549.604,61	549.598,96

(Có bản đồ khu vực khai thác khoáng sản và thuê đất tỷ lệ 1/5.000 kèm theo)

- Trữ lượng địa chất: 176.063 m^3 , trong đó cát 171.676 m^3 và sỏi 4.387 m^3 ;
- Trữ lượng khai thác: 160.390 m^3 , trong đó cát 156.398 m^3 , sỏi 3.992 m^3 ;
- Công suất khai thác: $35.000 \text{ m}^3/\text{năm}$ (nguyên khối);
- Mức sâu khai thác: - 4,1 m.
- Thời gian khai thác và thuê đất, đóng cửa mỏ phục hồi môi trường là 05 năm, kể từ ngày ký Quyết định này; trong đó:
 - + Thời gian xây dựng cơ bản mỏ: 01 tháng;
 - + Thời gian khai thác: 04 năm 6 tháng;
 - + Thời gian đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường: 05 tháng.

Điều 2. Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc có trách nhiệm:

1. Trước khi tiến hành khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường:

- Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, lệ phí khác có liên quan và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng quy định pháp luật;
- Đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác cát, sỏi tại Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND thị xã Điện Bàn;
- Phối hợp với UBND thị xã Điện Bàn bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất, hoa màu và tài sản gắn liền trên đất (nếu có) theo đúng quy định pháp luật;
- Hoàn thành thủ tục xin thuê đất, ký hợp đồng thuê đất đối với phần diện tích được thuê và các thủ tục về an toàn lao động, vệ sinh lao động,... tại các cơ quan quản lý nhà nước theo đúng quy định pháp luật;
- Nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định pháp luật và hồ sơ giám đốc điều hành mỏ cho UBND thị xã Điện Bàn, Sở Tài nguyên và Môi trường và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan theo đúng quy định pháp luật.

2. Trong quá trình khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường:

- Khai thác cát, sỏi theo đúng phương pháp, quy trình kỹ thuật, toạ độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Quyết định này và Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình đã được phê duyệt, đồng thời thực hiện đúng, đầy đủ các biện pháp nhằm bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo

đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động, không để ảnh hưởng tiêu cực đến dòng chảy sông, bờ sông, giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, đất đai, cây cối, hoa màu, công trình của các tổ chức, cá nhân khác nằm lân cận khu vực khai thác của Công ty (nếu có); dừng ngay việc khai thác khi có lụt bão xảy ra;

- Sử dụng bến bãi tập kết cát, sỏi có đầy đủ giấy tờ pháp lý theo quy định pháp luật hiện hành (bến bãi hợp pháp);

- Sử dụng phương tiện vận tải đường thủy nội địa có đăng ký, đăng kiểm và sử dụng người điều khiển phương tiện vận tải đường thủy nội địa có chứng chỉ chuyên môn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

- Sử dụng phương tiện vận tải đường bộ đúng quy định về tải trọng, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường;

- Chi hoạt động khai thác, vận chuyển cát, sỏi vào ban ngày, cụ thể như sau:

- + Từ tháng 01 đến hết tháng 9 dương lịch hằng năm: Khai thác, vận chuyển từ 06 giờ 00 đến 18 giờ 00 hàng ngày;

- + Từ tháng 10 đến hết tháng 12 dương lịch hằng năm: Khai thác, vận chuyển từ 06 giờ 00 đến 17 giờ 00 hàng ngày.

- Thường xuyên kiểm soát khu vực khai thác và bờ sông tại khu vực lân cận, nếu có dấu hiệu không an toàn, phải dừng ngay việc khai thác, có biện pháp xử lý kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý;

- Thực hiện đúng nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án được Sở Tài nguyên và môi trường xác nhận tại Giấy xác nhận số 147/GXN-STNMT ngày 01 tháng 02 năm 2016 và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Nộp đầy đủ các nghĩa vụ tài chính khác theo đúng quy định pháp luật và các khoản đóng góp, hỗ trợ ngân sách địa phương như đã thoả thuận hoặc cam kết;

- Nộp báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về hoạt động khoáng sản cho chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo đúng quy định pháp luật (báo cáo phải đầy đủ, đúng nội dung, số liệu và đúng thời hạn).

3. Thực hiện việc đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác cát, sỏi theo đúng quy định pháp luật và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 559/QĐ-STNMT ngày 04 tháng 02 năm 2016.

4. Thực hiện các nghĩa vụ khác có liên quan theo đúng quy định pháp luật. Trong trường hợp bất khả kháng không thể khai thác hết khối lượng cát, sỏi trong thời gian quy định Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc có báo cáo và nộp hồ sơ xin gia hạn (nếu có nhu cầu) theo quy định ít nhất là 45 ngày trước khi giấy phép hết hạn để được xem xét, giải quyết.

các vướng mắc phát sinh và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật của Công ty (nếu có) theo đúng quy định pháp luật;

- Chỉ đạo UBND xã Điện Phước trong vòng 30 ngày, kể từ ngày ký Quyết định này phải công khai thông tin cấp phép cho nhân dân địa phương biết để giám sát; thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước theo phân cấp;

- Chỉ đạo Chi cục Thuế thị xã Điện Bàn thu các khoản thu phát sinh từ hoạt động khai thác khoáng sản, thuê đất của Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc nộp vào ngân sách Nhà nước theo đúng quy định pháp luật.

Điều 4. Hoạt động khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Quyết định này chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc đã thực hiện đầy đủ các quy định trước khi tiến hành khai thác cát, sỏi quy định tại khoản 1, Điều 2 của Quyết định này và các quy định khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Điện Bàn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thị xã Điện Bàn, Chủ tịch UBND xã Điện Phước, Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Gia Lộc và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- PCT TT Huỳnh Khánh Toàn;
- Cục kiểm soát HDKS MT;
- LDVP;
- Phòng TN&MT thị xã Điện Bàn;
- Chi cục Thuế thị xã Điện Bàn;
- Lưu: VT, KTN.

E: Dropped Năm 2016 Quyết định QĐ khai thác KS07 28
KT cut Điện Phước City Gia Lộc.doc

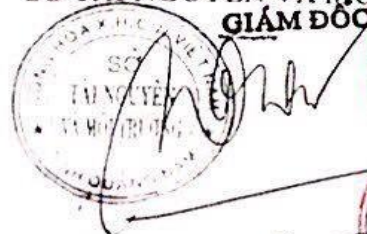


Huỳnh Khánh Toàn

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam

Số đăng ký: 30 /DK-KT ngày 01 tháng 8 năm 2016

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Nguyễn Viên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

(V/v: **Cung cấp cát xây dựng**)

Số: 36 HĐNT/2019

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và có hiệu lực ngày 01/01/2006
 - Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và có hiệu lực ngày 01/01/2006;
 - Năng lực và nhu cầu của hai bên.
- Hôm nay, ngày 15 tháng 01 năm 2019, chúng tôi gồm có:

I. Bên Mua (Bên A): CÔNG TY TNHH HUỲNH YẾN DƯƠNG

- Địa chỉ : Đường 603, khối Tứ Hà - Phường Điện Ngọc - Thị Xã Điện Bàn - Tỉnh Quảng Nam
- Đại diện : Bà **Huỳnh Thị Hải Yến** - Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại : 0914611273 - Fax:
- Mã số thuế : 4000927465

II. Bên bán (Bên B): CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIA LỘC

- Địa chỉ : 7A1 Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội
- Đại diện : Ông **Nguyễn Phi Duy Linh** - Chức vụ: Phó Giám đốc
- Điện thoại : 046682055 - Fax: 046682055
- Tài khoản : 1506201029305 tại Ngân hàng NN & PTNT – CN Tây Hồ - Hà Nội
- Mã số thuế : 0106064839

Hai bên thỏa thuận thống nhất nội dung hợp đồng nguyên tắc cung cấp cát xây dựng

với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A cát xây dựng đảm bảo chất lượng, khối lượng cụ thể

như sau:

- 1.1 Khối lượng bên B cung cấp cho bên A theo từng đơn đặt hàng.
- 1.2 Phương thức đặt hàng và thời gian giao nhận hàng: Trước khi giao nhận hàng bên A phải gửi trực tiếp (hoặc fax) cho bên B đơn đặt hàng trước 1 ngày. Đơn đặt hàng phải có chữ ký của người có thẩm quyền của bên A và có xác nhận của bên B. Phiếu xuất kho giao nhận hàng giữa hai bên là một bộ phận không tách rời của hợp đồng này làm cơ sở để hai bên đối chiếu khối lượng và thanh toán.



- 1.3 Đơn giá: Đơn giá sẽ được hai bên thống nhất tại từng thời điểm và có báo giá của bên B cùng đơn đặt hàng của bên A là phần đính kèm không tách rời của hợp đồng.
- 1.4 Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa: Theo các tiêu chuẩn xây dựng được thí nghiệm chất lượng của cơ quan có thẩm quyền .

ĐIỀU 2: ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN HÀNG

- 2.1 *Địa điểm giao nhận hàng:* Hàng hóa được giao nhận tại 2 mỏ cát của bên B thuộc thôn Phú Tây Xã Điện Quang và Khu vực ĐB3, Xã Điện Phước, Thị Xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.
- 2.2 *Phương thức giao nhận:*
- Hàng hóa được cân đo thực tế cho từng chuyến vận chuyển có phiếu xuất kho ký xác nhận giữa hai bên để xác định khối lượng.
 - Trong quá trình giao nhận bên A có quyền kiểm tra khối lượng hàng hóa giao nhận của mỗi chuyến vận chuyển bất cứ lúc nào. Nếu phát hiện sự thiếu hụt khối lượng thì bên A có quyền giảm trừ khối lượng giao nhận của chuyến đó.
 - Hàng hóa khi rời khỏi kho của bên B theo phiếu xuất kho thì bên B không còn chịu trách nhiệm về khối lượng và chất lượng đối với chuyến hàng đó nữa.
 - Bên B sẽ giao cho bên A kết quả thí nghiệm chất lượng của từng loại vật tư được cấp có thẩm quyền chứng nhận.

ĐIỀU 3: GIÁ CẢ VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN

- 3.1 *Giá cả:*
- Theo báo giá tại từng thời điểm.
- 3.2 *Hình thức thanh toán:*
- Chuyển khoản hoặc tiền mặt
- 3.3 *Phương thức thanh toán:*
- Bên A sẽ thanh toán tiền cho bên B trước khi nhận hàng số tiền bằng 100% giá trị đơn hàng, hai bên sẽ đối chiếu khối lượng, xác nhận công nợ theo đơn đặt hàng và bên B xuất hóa đơn hợp lệ cho bên A
- 3.4 *Đồng tiền thanh toán: (VNĐ)*

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

- 4.1 *Trách nhiệm của bên A:*
- Lập và thông báo kịp thời kế hoạch nhận hàng trong từng giai đoạn cho bên B.
 - Bố trí tổ chức nhân lực tại công trường nhận hàng theo đúng kế hoạch đã được hai bên thống nhất.
 - Từ chối nhận nếu hàng hóa của bên B không đảm bảo chất lượng hàng hóa.
 - Cử người có trách nhiệm đi nhận hàng, ký phiếu xuất kho của bên B và nghiệm thu đối chiếu khối lượng thanh toán theo từng đơn đặt hàng.
 - Tự chịu trách nhiệm an toàn về con người, trong khi vận hành máy móc để hút và vận chuyển cát.

- Tự chịu trách nhiệm khi vi phạm trên đường thủy nội địa trong quá trình vận chuyển.

4.2 Trách nhiệm của bên B:

- Cung cấp đủ số lượng hàng hóa theo yêu cầu tiên độ của bên A.
- Cung cấp hàng hóa đảm bảo đúng chất lượng theo đúng quy định tại điều 1 của hợp đồng.
- Thông báo kịp thời cho bên A những thay đổi về tiến độ cung cấp vật tư, chất lượng và các vấn đề liên quan về giá cả.
- Thực hiện đầy đủ các thí nghiệm đối với các loại vật tư .
- Lập biên bản đối chiếu khối lượng, xác nhận công nợ.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT

- Hai bên cam kết tôn trọng nội dung thỏa thuận trong hợp đồng nguyên tắc này.
- Trong quá trình thực hiện nếu nảy sinh vướng mắc ngoài điều khoản hợp đồng hai bên cùng bàn bạc để giải quyết. Mọi sửa đổi hoặc bổ sung sẽ được thể hiện bằng văn bản hoặc phụ lục hợp đồng.

ĐIỀU 6: CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

- Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 01 năm kể từ ngày ký.
- Khi hợp đồng hết hiệu lực mà một trong hai bên không có thỏa thuận nào khác và không có thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự thay đổi của các điều khoản đã ký trong hợp đồng thì hợp đồng này sẽ tự động gia hạn 01 năm tiếp theo.
- Hợp đồng này có thể được chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp:
 - + Một trong các bên yêu cầu chấm dứt hợp đồng.
 - + Một trong các bên giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động.
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau mỗi bên giữ hai bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Huỳnh Thị Hải Yến

ĐẠI DIỆN BÊN B



Nguyễn Phi Duy Linh

VIV.MỘT SỐ DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN

STT	NỘI DUNG HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	TÊN KHÁCH HÀNG
001	Cung Cấp Đất San Lấp	4.000.000.000	Công Ty CP Đầu Tư Nông Nghiệp Sài Gòn Thành Đạt
002	Cung Cấp Đất San Lấp	8.500.000.000	Công Ty TNHH MTV Xuân Trung Việt
003	Cung Cấp Cấp Phối Làm Đường	5.000.000.000	Công Ty TNHH MTV Xuân Trung Việt
004	Cung Cấp Cấp Phối Làm Đường	2.000.000.000	Công Ty TNHH MTV Từ Ván & Phát Triển DN Bình Minh
005	Cung Cấp Đất San Lấp	1.000.000.000	Công Ty TNHH MTV Từ Ván & Phát Triển DN Bình Minh
006	Cung Cấp Đất San Lấp	1.000.000.000	Công Ty CP Đầu Tư Xây Lấp Đại An
007	Cung Cấp Đá Hộc Bờ Kè, Cát, Đá	5.000.000.000	Công Ty TNHH Thanh Vàng
008	Cung Cấp : Cát. Đà, Xi Măng, Gạch không nung.	2.000.000.000	Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Công Nghiệp Lesam I.C.C
009	Cung Cấp : Cát, Đá, Xi Măng	1.000.000.000	Công Ty Cổ Phần Tư Vấn & Xây Dựng Betaco

010	Cung Cấp Đất San Lấp	2.000.000.000	Công Ty CP Xây Dựng 204
011	Cung Cấp Cấp Phối Làm Đường	1.000.000.000	Công Ty CP Xây Dựng 204
012	Cung Cấp Bột Đá	1.000.000.000	Nhà Máy Gạch Không Nung Thành Đạ
013	Cung Cấp Cấp Phối, Múc Đất, Vận Chuyển đất thừa...	900.000.000	Công Ty Cổ Phần Xây Dựng 47
014	Cung cấp đá mi bột	1.000.000.000	Công ty Cổ Phần Xi Măng Ngũ Hành Sơn
015	Cung cấp đá mi bột	800.000.000	Công Ty Miền Trung – Công ty Cổ Phần
016	Bê tông nông thôn Huyện Hòa Vang	500.000.000	Công ty TNHH MTV Phúc Anh Khoa
017	Cung cấp cát, đá xây dựng – Dự án Tri Việt New Hoian City	500.000.000	Công ty TNHH MASCON
018	Cung cấp cát – Dự án Tổ hợp Cocobay Đà Nẵng	1.000.000.000	Công ty CP Xây dựng & Kinh doanh địa ốc Hòa Bình
019	Cung cấp cát, đá công trình Golden Hill	3.000.000.000	Công ty CP Thượng Đức

020	Cung cấp vật liệu tổng hợp tòa nhà 105 Lê Lợi, khu biệt thự Halla Lotte, Khu shophouse Marina	7.000.000.000	Công ty Cổ Phần Vĩnh Lạc
021	Cung cấp cát SHERATON RESORT DA NANG	1.500.000.000	Công ty CP Xây dựng & Kinh doanh địa ốc Hòa Bình
022	Cung cấp xi măng và cát - dự án khách sạn HOLIDAY BEACH giai đoạn II	1.000.000.000	Công ty CP Xây dựng & Kinh doanh địa ốc Tân Kỳ
023	Cung cấp cát, đá cho dự án Vinpearl Nam Hội An	3.000.000.000	Công ty CP Xây dựng & Kinh doanh địa ốc Hòa Bình
024	Cung cấp vật liệu cho dự án Chamco Land (Bờ kè công trình, và thi công cống nước và lát nền via hè)	1.500.000.000	Công ty TNHH Việt Doanh Công ty TNHH Thành An
025	Cung cấp vật tư cho giai đoạn 1 dự án Resort Fusion Resort and Residences – Nam Phát	700.000.000	Công ty CP xây dựng công trình giao thông Bách Thạc
026	Cung cấp vật tư cho công trình vườn ươm khu công nghệ cao	500.000.000	Công ty CP xây dựng và thương mại 126
027	Cung cấp cát, đá cho dự án Casino Nam Hội An	3.000.000.000	Công ty CP xây dựng Coteccons Công ty CP đầu tư xây dựng Ricon

028	Cung cấp cát, đá cho dự án căn hộ Risemuont	1.500.000.000	Công ty CP Xây dựng & Kinh doanh địa ốc Hòa Bình
029	Cung cấp cát, đá, xi măng cho dự án Trung tâm mua sắm VV mall Đà Nẵng	5.000.000.000	Công ty TNHH MTV Tuấn Đan Việt
030	Cung cấp vật tư làm đường cho toàn tuyến Resort Fusion Resort and Residences – Nam Phát	4.000.000.000	Công ty TNHH MTV XD TM & VT Đức Trung
031	Cung cấp vật liệu xây dựng cho khu Villa của công trình Resort Fusion Resort and Residences – Nam Phát	5.000.000.000	Công ty TNHH xây dựng Tuấn Lê
032	Cung cấp vật liệu xây dựng cho công trình Lemerident resort & spa (giai đoạn 1)	150.000.000	Công ty TNHH xây dựng Tuấn Lê
033	Cung cấp vật liệu xây dựng cho công trình Trường học Uk Academy Đà Nẵng của Tập Đoàn Nguyễn Hoàng	3.000.000.000	Công ty TNHH xây dựng TM DV MIA
034	Cung Cấp Đá Mi Bột	2.000.000.000	CTy TNHH Tâm Phúc Nguyễn Nhà Máy Gạch Đại Quang

1. DỰ ÁN CẦU HƯNG LAI NGHI

KHÁCH HÀNG :

- Công Ty CP Đầu Tư Nông Nghiệp Sài Gòn Thành Đạt
- Công Ty TNHH MTV Xuân Trung Việt
- Công Ty TNHH MTV Từ Vấn & Phát Triển DN Bình Minh
- Công Ty CP Đầu Tư Xây Lấp Đại An
- Công Ty CP Xây Dựng 204

Cầu Hưng Lai Nghi, một trong dự án lớn trọng điểm của Công Ty, Dự án bao gồm các hạng mục giao thông, nền, và các khu dân sinh, khu chợ...Chúng tôi vinh dự là nhà cung cấp chính cho dự án, trong tất cả hạng mục vật tư, với các đối tác dự án lớn và giá trị hợp đồng lên đến vài chục tỷ đồng.

Dự án được công ty cung cấp vật tư từ năm 2019-2023 và tiếp tục triển khai giai đoạn 3 năm 2024.



2. KÈ AN TÂN_XÃ HÒA PHONG_ĐÀ NẴNG KHÁCH HÀNG :

Công Ty TNHH Thanh Vang



3. CUNG CẤP ĐÁ BỘT SẢN XUẤT GẠCH KHÔNG NUNG KHÁCH HÀNG :

- Nhà Máy Gạch Không Nung Thành Đạt
- Nhà Máy Gạch Không Nung Đại Quang



- Công ty Cổ Phần Xi Măng Ngũ Hành Sơn

Công Ty Cổ Phần Xi Măng Ngũ Hành Sơn tiền thân là Công ty xi măng Thủy Tú được thành lập ngày 3/10/1975, là một đơn vị chuyên về xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng. Trong những năm qua, Công ty TNHH MTV **Hoàng Nguyễn Cường** là nhà cung ứng đá mi bột trực tiếp cho nhà máy Ngũ Hành Sơn.





5. CUNG CẤP CÁT XÂY DỰNG – DỰ ÁN TỔ HỢP COCOBAY ĐÀ NẴNG

Đối tác: (Công Ty CP Logistics Trung Trung Bộ- Hòa Bình Group)

Dự án Cocobay Đà Nẵng do Tập đoàn Empire làm chủ đầu tư với tổng vốn đầu tư 2 giai đoạn khoảng hơn 10.000 tỉ đồng. Dự kiến, Dự án sẽ khởi công giai đoạn 1 ngày 5.6.2016 và hoàn thành đi vào hoạt động năm 2017. Cocobay Đà Nẵng được xây dựng trên tổng diện tích khoảng 31ha, bao gồm 600m chiều dài bờ biển. Hoàng Nguyễn Cường đảm nhận vai trò cung ứng cát xây dựng cho công trình tại Đà Nẵng.



6. Cung cấp xi măng và cát - dự án khách sạn HOLIDAY BEACH giai đoạn II
Đối tác: Công ty cp Logistics Trung Trung Bộ

Holiday Beach là một trong những khách sạn biển sang trọng và đẳng cấp đạt tiêu chuẩn 4 sao tại Đà Nẵng. Dự án mở rộng khách sạn giai đoạn 2 hứa hẹn sẽ cung ứng hơn 160 phòng với tầm nhìn hướng biển và ban công riêng biệt; trung tâm hội nghị và tiệc với sức chứa 1.000 khách; tổng diện tích lên đến 17.000m².

Công ty TNHH MTV Hoàng Nguyễn Cường đang cung cấp đá, cát xây dựng trong giai đoạn thi công phần thô của công trình.



7. Cung cấp cát xây dựng – Dự án SHERATON DA NANG RESORT

Đối tác: Công ty cp Logistics Trung Trung Bộ - Hòa Bình Group

Dự án Sheraton Danang Resort là một quần thể thống nhất với nhiều hạng mục gồm khách sạn 5 sao 250 phòng, 45 biệt thự cao cấp thấp tầng có khuôn viên diện tích từ 600 – 950m², trung tâm hội nghị, nhà hàng, biệt thự cao cấp và các khu tiện ích... được xây dựng trên diện tích 11,51ha với tổng vốn đầu tư hơn 50 triệu USD.

Công ty TNHH MTV Hoàng Nguyễn Cường đã cung cấp cát xây dựng cho công trình Sheraton Danang Resort. Đây là công trình trọng điểm phục vụ cho hội nghị APEC 2017 diễn ra tại Đà Nẵng, Việt Nam



- 8. Cung cấp VLXD cát, đá xây dựng – Công trình Vinpearl Nam Hội An**
Đối tác: Công ty cp Logistics Trung Trung Bộ - Công ty Cổ phần tập đoàn Hòa Bình
Công ty Cổ phần xây dựng Đăng Sơn
Công ty TNHH xây dựng THT

Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng Vinpearl Nam Hội An tọa lạc tại xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, là khu phức hợp du nghỉ dưỡng đầu tiên của hệ thống Vinpearl.

Dự án có tổng vốn đầu tư gần 5.000 tỷ đồng, quy mô 200 ha, hội tụ các thương hiệu nổi tiếng của hệ sinh thái 5 sao Vingroup gồm khu khách sạn, biệt thự Vinpearl; khu dịch vụ thể thao Vinpearl Golf; khu vui chơi giải trí Vinpearl Land; khu nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch VinEco...



9. Cung cấp VLXD cát, đá xây dựng – Công trình Casino Nam Hội An

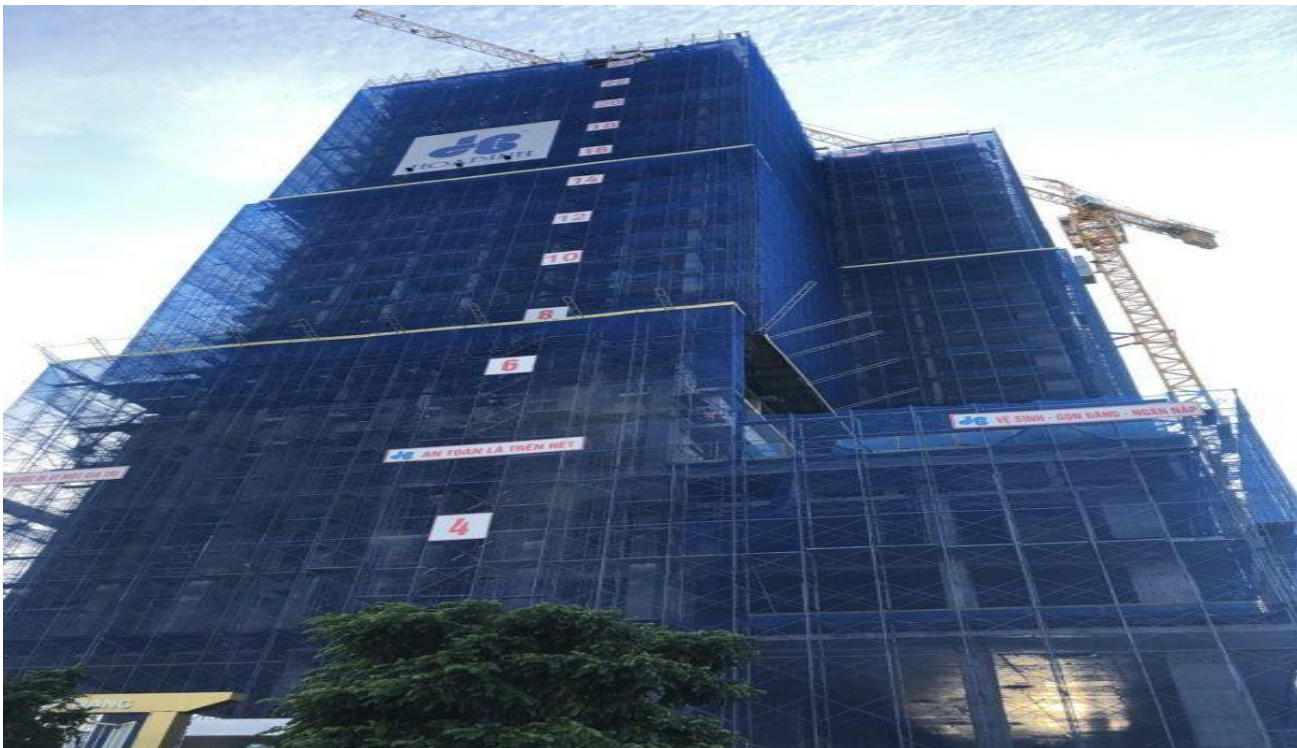
Đối tác: Công ty cp Logistics Trung Trung Bộ - Công ty Cổ phần xây dựng Coteccons
Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Ricons



10. Cung cấp VLXD cát, đá xây dựng – Công trình Tổ hợp căn hộ Risemount
Đối tác: Công ty cp Logistics Trung Trung Bộ - Công ty Cổ phần tập đoàn Hòa Bình

HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG COMPANY – 27 LÂM NHĨ – Q.CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG |

Website: vatlieudn.com - Hotline: 0905 845 839



11. Cung cấp VLXD cát, đá xây dựng – Công trình Khu du lịch nghỉ dưỡng Fusion
Đối tác: - Công ty TNHH Xây Dựng Tuấn Lê

Công ty TNHH MTV XD TM & VT Đức Trung**12. Cung cấp VLXD xây dựng tổng hợp – Công trình trường học UK Academy Đà Nẵng****Đối tác: - Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ Mía****HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG COMPANY – 27 LÂM NHĨ – Q.CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG |**Website: vatlieudn.com - Hotline: 0905 845 839

Trường Uk Academy Đà Nẵng là dự án đầu tiên của Tập Đoàn Nguyên Hoàng chuyên về giáo dục đầu tư tại Thành Phố Đà Nẵng.

Trường tọa lạc trên diện tích đất 4000m² và có diện tích sàn là 17.000m².

Địa chỉ của trường tại số 617 Nguyễn Tất Thành, Thành Phố Đà Nẵng.



MỘT SỐ HỢP ĐỒNG TIÊU BIỂU

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG COMPANY – 27 LÂM NHĨ – Q.CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG |

Website: vatlieudn.com - Hotline: 0905 845 839



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 47

2024

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số : ...04.1./2023/HĐ-KH

V/v xúc, vận chuyển đất thừa đổ thải từ khu vực công trường Cỏ Cò đến bãi thải Nhà máy nước Hòa Xuân phục vụ thi công hệ thống thu gom nước thải riêng và các tuyến cống chuyển nước mưa về sông Hàn TP. Đà Nẵng

Căn cứ vào Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc Hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 về Quy định chi tiết về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

Căn cứ nhu cầu và khả năng hai bên.

Hôm nay ngày 5 tháng 8 năm 2023, tại Công ty Cổ phần Xây dựng 47, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 47

Đại diện: Ông Dương Minh Quang Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Số 8 Biên Cương, P. Ngô Mây, TP. Quy Nhơn, Bình Định

Điện thoại: 0256.3521047 Fax: 0256.3522316

Mã số thuế: 4100258747

Số tài khoản: 5801000000202 tại NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam, CN Bình Định.

BÊN B: CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Đại diện: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 27 Lâm Nhĩ, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0905.668579

Mã số thuế: 0401702302

Số tài khoản: 028744880001 tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt, CN Đà Nẵng.

Hai bên thống nhất thoả thuận nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1: Nội dung công việc

Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận xúc, vận chuyển đất thừa đổ thải từ khu vực công trường Cổ Cò đến bãi thải Nhà máy nước Hòa Xuân phục vụ thi công hệ thống thu gom nước thải riêng và các tuyến cống chuyển nước mưa về sông Hàn TP. Đà Nẵng theo đúng đồ án thiết kế được duyệt, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

Điều 2: Thời gian thi công

+ Bắt đầu: 07/08/2023.

+ Hoàn thành: Đến khi hoàn thành công việc.

Thời gian, tiến độ thi công và khối lượng cụ thể sẽ được bên A thông báo trực tiếp cho bên B tại hiện trường.

Điều 3: Đơn giá và giá trị hợp đồng

3.1. *Hình thức hợp đồng:* Hợp đồng theo đơn giá cố định.

3.2. *Bảng khối lượng và đơn giá hợp đồng:*

STT	Hạng mục công việc	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá trước thuế	Thành tiền
1	Xúc, vận chuyển đất thừa đổ thải từ khu vực công trường Cổ Cò đến bãi thải Nhà máy nước Hòa Xuân	m ³	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
Tổng cộng trước thuế					<input type="text"/>
Thuế VAT (8%)					<input type="text"/>
Tổng cộng sau thuế					<input type="text"/>

Giá trị hợp đồng bằng chữ: Năm mươi ba triệu, ba trăm năm mươi bốn nghìn, hai trăm sáu mươi tám đồng.

Giá hợp đồng đã bao gồm chi phí lán trại, phụ trợ, thuế, phí các loại, lợi nhuận và tất cả các chi phí khác để hoàn thành khối lượng công việc theo qui định của hợp đồng.

Giá trị hợp đồng trên là tạm tính, giá trị thực tế căn cứ theo biên bản nghiệm thu khối lượng thực tế tại công trường được hai bên ký xác nhận.

Điều 4: Phương thức thanh toán

4.1 *Hình thức thanh toán*

Thanh toán sẽ được thực hiện bằng chuyển khoản đến tài khoản của bên B như đã nêu ở phần trên của Hợp đồng này. Đồng tiền dùng để thanh toán là tiền Đồng Việt Nam.

4.2 *Hồ sơ thanh toán bao gồm:*

4.2.1 *Tạm ứng hợp đồng:*

Không áp dụng.

4.2.2 *Thanh toán hàng kỳ:*

Giấy đề nghị thanh toán.

Biên bản xác nhận khối lượng thực hiện hoặc biên bản nghiệm thu công việc.

Bảng xác nhận chi tiết giá trị khối lượng tháng (đợt)

Biên bản đối chiếu công nợ, vật tư sử dụng

Hóa đơn giá trị gia tăng theo bảng khối lượng tháng (đợt)

4.2.3 Quyết toán:

Giấy đề nghị thanh toán.

Bảng xác nhận chi tiết giá trị khối lượng quyết toán.

Bảng tổng hợp giá trị quyết toán.

Biên bản nghiệm thu hoàn thành.

Biên bản đối chiếu công nợ, vật tư sử dụng.

Hóa đơn giá trị gia tăng theo bảng quyết toán khối lượng.

(Hồ sơ thanh toán khi gửi qua đường bưu điện (hoặc trực tiếp mang tới công ty) và có xác nhận của bên A đã nhận của bưu điện (hoặc ký nhận trực tiếp) thì được hiểu là đã được gửi cho bên A).

4.3 Thời hạn thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán khối lượng thi công hàng tháng (đợt) đã được nghiệm thu cho bên B sau khi đã nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ theo quy định của Hợp đồng nhưng không vượt quá 15 ngày làm việc (trừ các trường hợp đặc biệt được thông báo cho nhau biết).

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của bên B:

- Bên B tự cấp máy móc phục vụ thi công và nhân công đảm bảo tiến độ thi công theo yêu cầu của Bên A.

- Chấp hành và tuân thủ tuyệt đối nội quy lao động, giờ giấc làm việc, an ninh trật tự, an toàn trong sản xuất, phòng chống cháy nổ, môi trường.

- Thực hiện công tác giao nhận với cán bộ của bên A theo đúng thủ tục quy định của hợp đồng này.

- Cung cấp cho bên A giấy xác nhận của bãi thải Nhà máy nước Hòa Xuân cho khối lượng đổ thải thực tế đã thực hiện.

- Cung cấp hoá đơn GTGT cho bên A tương ứng với giá trị thanh toán và theo đúng quy định hiện hành.

- Tự tổ chức nơi ăn ở cho lực lượng lao động.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của bên A:

- Tổ chức bảo vệ an ninh trật tự trong phạm vi công trình.

- Bàn giao mặt bằng thi công cho bên B.

- Kiểm tra, giám sát khối lượng và đơn đốc công tác thực hiện của bên B để đảm bảo tiến độ đề ra.

- Có quyền yêu cầu Bên B dừng hoạt động và chuyển giao cho bên thứ ba nếu Bên B thi công không đúng yêu cầu hoặc không đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của Bên A.

- Bên A không chịu trách nhiệm liên quan đến việc vi phạm pháp luật về an toàn, vận hành, môi trường,... do việc vận chuyển của bên B gây ra.

Điều 7: Giải quyết tranh chấp trong hợp đồng :

- Trong trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên nỗ lực tối đa chủ động bàn bạc để tháo gỡ và thương lượng giải quyết.

- Trong trường hợp không đạt được thoả thuận giữa các bên thì yêu cầu tòa án cấp thẩm quyền tại tỉnh Bình Định giải quyết.

Điều 8: Hiệu lực của hợp đồng:

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày các bên tham gia ký kết hợp đồng trừ trường hợp có những thỏa thuận khác.

- Hợp đồng được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 01 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Thùy Dung

**ĐẠI DIỆN BÊN A
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Dương Minh Quang



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP
SÀI GÒN THÀNH ĐẠT**

Từ 2021- 2024

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....00o.....

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 219./2021/HĐMB/SGTĐ-HNC

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai Bên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại văn phòng Công ty CP Đầu Tư Nông Nghiệp Sài Gòn Thành Đạt, chúng tôi gồm:

BÊN A (Bên Mua): CÔNG TY CP ĐT NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN THÀNH ĐẠT

Địa chỉ : 81 Lê Lợi, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng

Đại diện : Ông HUỖNH THẾ TRUNG Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

(theo giấy ủy quyền số: 382 ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Tổng Giám đốc công ty)

Điện thoại : 0236.3692.223

Mã số thuế : 0401395517

Tài khoản số : 56510000296888 tại Ngân hàng BIDV chi nhánh Sông Hàn

BÊN B (Bên Bán): CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, Phường Hòa An, Q. Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Đại diện : Bà NGUYỄN THỊ THỦY DUNG Chức vụ: Giám Đốc

Mã số thuế : 0401702302

Tài khoản : 2002201205191 tại Ngân hàng NN & PTNT Liên Chiểu, Đà Nẵng
028744880001 Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt CN Đà Nẵng

Sau khi bàn bạc cụ thể, hai bên thống nhất ký hợp đồng mua bán với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý cung cấp đất san nền K85 để thực hiện thi công dự án: Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư và dịch vụ cầu Hưng – Lai Nghi giai đoạn 2 với chủng loại, số lượng và đơn giá như sau:

STT	Tên hàng hoá	ĐVT	Đơn giá	Ghi Chú
1	Đất san nền K85	m3	85.000	Khối lượng thực tế theo từng xe Áp dụng cho xe 10m3 trở lên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....00o.....

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 219./2021/HĐMB/SGTĐ-HNC

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai Bên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại văn phòng Công ty CP Đầu Tư Nông Nghiệp Sài Gòn Thành Đạt, chúng tôi gồm:

BÊN A (Bên Mua): CÔNG TY CP ĐT NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN THÀNH ĐẠT

Địa chỉ : 81 Lê Lợi, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng

Đại diện : Ông HUỖNH THẾ TRUNG Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

(theo giấy ủy quyền số: 382 ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Tổng Giám đốc công ty)

Điện thoại : 0236.3692.223

Mã số thuế : 0401395517

Tài khoản số : 56510000296888 tại Ngân hàng BIDV chi nhánh Sông Hàn

BÊN B (Bên Bán): CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, Phường Hòa An, Q. Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Đại diện : Bà NGUYỄN THỊ THỦY DUNG Chức vụ: Giám Đốc

Mã số thuế : 0401702302

Tài khoản : 2002201205191 tại Ngân hàng NN & PTNT Liên Chiểu, Đà Nẵng
028744880001 Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt CN Đà Nẵng

Sau khi bàn bạc cụ thể, hai bên thống nhất ký hợp đồng mua bán với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý cung cấp đất san nền K85 để thực hiện thi công dự án: Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư và dịch vụ cầu Hưng – Lai Nghi giai đoạn 2 với chủng loại, số lượng và đơn giá như sau:

STT	Tên hàng hoá	ĐVT	Đơn giá	Ghi Chú
1	Đất san nền K85	m3		Khối lượng thực tế theo từng xe Áp dụng cho xe 10m3 trở lên

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng 10% và chi phí vận chuyển và giao nhận đến chân Công trình.

- Đây đơn giá tại thời điểm lập hợp đồng, nếu có thay đổi về giá sẽ được điều chỉnh trong phụ lục hợp đồng kèm theo.

ĐIỀU 2: KHỐI LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

2.1 Khối lượng:

- Bên B cung cấp theo từng đợt, từng giai đoạn, thời điểm thi công và theo nhu cầu đặt hàng của bên A. Sau đó 2 bên chốt số liệu và tiến hành đối chiếu khối lượng thực tế đã cung cấp trong đợt để làm cơ sở thanh toán.

- Khối lượng từng chuyến được xác nhận bằng cách đo tính thùng xe vận chuyển thực tế tại công trình có đại diện kỹ thuật của bên A và bên B, hai bên tiến hành lập biên bản xác nhận từng xe, phiếu giao nhận đất theo mẫu được 2 bên thống nhất.

2.1 Chất lượng:

- Tất cả vật tư do bên B cung cấp phải là đất đồi đồng nhất, đảm bảo chất lượng đất đắp san nền K85. Nguồn gốc đất đắp phải rõ ràng, có đầy đủ tính pháp lý của nhà nước cho phép khai thác.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC GIAO HÀNG

- Địa điểm giao hàng: Bên B giao hàng theo yêu cầu của bên A, vị trí đổ đất san lấp theo yêu cầu của cán bộ bên A tại Công trình đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư và dịch vụ Cầu Hưng – Lai Nghi (Giai đoạn 2 – Khu vực 5) tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Khi nhận hàng, Bên A có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa. Nếu phát hiện hàng hóa thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng v.v... thì lập biên bản tại chỗ, yêu cầu Bên B xác nhận.

- Thời gian giao hàng: Theo yêu cầu của bên A.

- Thời điểm Bên A nhận hàng là thời nhân viên của Bên A ký xác nhận vào Biên bản giao nhận hàng (hoặc các chứng từ có nội dung tương đương). Hai bên có trách nhiệm cung cấp, xác nhận phiếu giao nhận cho từng chuyến hàng để làm cơ sở thanh toán giữa 2 bên.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

- **Hình thức thanh toán:** Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản.

- **Khối lượng thanh toán:** Khi khối lượng thực tế đạt **6.000m³** hoặc vào ngày 30 hàng tháng (tùy điều kiện nào đến trước), hai Bên sẽ cùng nhau đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện. Sau ngày 17/02/2021 hai bên sẽ ký phụ lục hợp đồng điều chỉnh lại khối lượng đã thực hiện để thanh toán cho phù hợp với thực tế. Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT và gửi kèm Hồ sơ thanh toán cho Bên A. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 05 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ.

Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Giấy đề nghị thanh toán của Bên B.
- Hồ sơ khối lượng thanh toán đợt
- Biên bản giao nhận hàng có chữ ký xác nhận của đại diện hai Bên.
- Biên bản đối chiếu công nợ hàng tháng chữ ký xác nhận của đại diện hai Bên.
- Hóa đơn GTGT hợp lệ.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÁC BÊN

5.1. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên A

- Thông báo lịch nhận hàng và yêu cầu bên B giao hàng đúng thời hạn quy định. Đơn đặt hàng phải gửi trước cho bên B 03 ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Bên A muốn thay đổi hoặc hủy đơn đặt hàng phải thông báo cho bên B trước 01 ngày.
- Đảm bảo vị trí thuận lợi cho Bên B giao hàng và phân công người tiếp nhận từng đơn hàng.
- Từ chối tiếp nhận và không thanh toán khi chất lượng sản phẩm không đúng yêu cầu. Mọi chi phí do Bên B tự chịu.
- Bên A có quyền cắt một phần hoặc toàn bộ hợp đồng khi bên B vi phạm hợp đồng hoặc cung cấp không đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của bên A.
- Cử cán bộ có đủ trách nhiệm quyền hạn nhận và ký biên bản giao nhận hàng hóa giữa hai bên.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng các điều khoản về thanh toán đã ghi trong Hợp đồng.
- Bố trí mặt bằng xe cơ giới thi công tại công trình tạo điều kiện cho bên B cấp hàng để đạt được đúng kế hoạch đơn hàng yêu cầu của bên A.

5.2. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên B

- Giao hàng theo yêu cầu về số lượng và thời gian.
- Bên B đảm bảo về chất lượng sản phẩm đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu của chủ đầu tư.
- Bên B phải đảm bảo tính hợp pháp của quyền sở hữu hàng hóa, việc chuyển giao quyền sở hữu đối với hàng hóa giao cho Bên A không bị tranh chấp bởi các bên thứ 3.
- Bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn lao động trong quá trình vận chuyển hàng hóa, xe vận chuyển của bên B lưu thông trên đường và ra vào công trình trong suốt quá trình vận chuyển; Bên A không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan về an toàn lao động của Bên B.
- Bên B có trách nhiệm đặt các biển báo hiệu, cảnh báo công trình, chỉ dẫn đường bộ ra vào công trình.
- Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa nếu Bên A không thanh toán đúng hạn theo Điều 4 của Hợp đồng.

ĐIỀU 6: CAM KẾT CHUNG

- Hai Bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này, không được bên nào đơn phương thay đổi các điều khoản của hợp đồng, hủy bỏ Hợp đồng khi chưa có sự đồng ý của bên kia.

- Hai Bên không được phép chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ quyền, nghĩa vụ của Hợp đồng này cho Bên thứ ba nào khác trừ khi được sự chấp nhận của Bên còn lại.
- Hai Bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện Hợp đồng. Nếu có vấn đề gì bất lợi phát sinh các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực bàn bạc giải quyết (cần lập biên bản ghi toàn bộ nội dung).
- Trong trường hợp hai Bên không tự thỏa thuận thì đưa ra Tòa án Nhân dân Thành phố Đà Nẵng để giải quyết theo luật định. Mọi án phí liên quan Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 7: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng hết hiệu lực và tự động thanh lý khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng.
- Hợp đồng này được lập thành 06 (sáu) bản, có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 (bốn) bản Bên B giữ 02 (hai) bản.

**CÔNG TY CP ĐT NÔNG NGHIỆP
SÀI GÒN THÀNH ĐẠT**



**P. TỔNG GIÁM ĐỐC
HUỲNH THẾ TRUNG**

**CÔNG TY TNHH MTV
HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**



**GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung**



CÔNG TY TNHH THANH VANG

2021-2023

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: 33../2021/HĐNT/TV-HNC

“Về việc: Cung cấp vật tư xây dựng”

Giữa

CÔNG TY TNHH THANH VANG

Và

CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Đà Nẵng, tháng ... năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....o0o.....

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: 33./2021/HĐNT/TV-HNC

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai Bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2021, tại văn phòng Công ty TNHH Thanh Vang, chúng tôi gồm:

BÊN A (Bên Mua): CÔNG TY TNHH Thanh Vang

Địa chỉ : Tổ 23 – Hòa Thọ Tây - Q. Cẩm Lệ - Đà Nẵng

Tài khoản :

Mã số thuế : 0400482252

Đại diện : Ông **TRƯƠNG PHẠM DUY KHIÊM**

Chức vụ : P.Giám Đốc

BÊN B (Bên Bán): CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, Phường Hòa An, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Tài khoản : 2002201205191 tại ngân hàng NN & PTNT Liên Chiểu, Đà Nẵng

Mã số thuế : 0401702302

Đại diện : Bà **NGUYỄN THỊ THÙY DUNG**

Chức vụ : Giám Đốc

Sau khi bàn bạc cụ thể, hai bên thống nhất ký hợp đồng mua bán với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC, SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý cung cấp vật tư với chủng loại như sau:

- Từ chối tiếp nhận và không thanh toán khi chất lượng sản phẩm không đúng yêu cầu. Mọi chi phí do Bên B tự chịu.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng các điều khoản về thanh toán đã ghi trong Hợp đồng.

4.2. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên B

- Giao hàng theo yêu cầu về số lượng và thời gian.
- Cung cấp chứng từ đầy đủ cho Bên A: Phiếu xuất kho, chứng chỉ xuất xưởng vật tư.
- Bên B đảm bảo về chất lượng sản phẩm đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu của chủ đầu tư.
- Bên B phải đảm bảo về tính hợp pháp của quyền sở hữu hàng hóa, việc chuyển giao quyền sở hữu đối với hàng hóa giao cho Bên A không bị tranh chấp bởi các bên thứ 3.
- Bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn lao động trong quá trình vận chuyển hàng hóa; Bên A không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan về an toàn lao động của Bên B.
- Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa nếu Bên A không thanh toán đúng hạn theo Điều 3 của Hợp đồng.
- Xuất hóa đơn GTGT cho Bên A theo đúng quy định của Bộ Tài Chính.

ĐIỀU 5: CAM KẾT CHUNG

- Hai Bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này, không được bên nào đơn phương chấm dứt, hủy bỏ Hợp đồng. Trường hợp vi phạm, Bên vi phạm sẽ bị phạt 8% giá trị Hợp đồng bị vi phạm và bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra cho bên còn lại.
- Hai Bên không được phép chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ quyền, nghĩa vụ của Hợp đồng này cho Bên thứ ba nào khác trừ khi được sự chấp nhận bằng văn bản của Bên còn lại.
- Hai Bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện Hợp đồng. Nếu có vấn đề gì bất lợi phát sinh các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực bàn bạc giải quyết (Có biên bản nội dung cuộc họp).
- Trong trường hợp hai Bên không tự thỏa thuận thì đưa ra Tòa án Nhân dân Thành phố Đà Nẵng để giải quyết theo luật định. Mọi án phí liên quan Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC GIAO HÀNG, BỐC XẾP VẬN CHUYỂN

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý cung cấp vật tư với chủng loại như sau:

- Tên hàng: Đá hộc, Xi măng, Cát vàng, Đá 1x2 ...
- Số lượng: Số lượng hàng hóa Bên B cung cấp sẽ căn cứ vào đơn đặt hàng của Bên A vào từng thời điểm cụ thể.
- Chất lượng:
 - + Theo tiêu chuẩn chất lượng của đơn vị sản xuất cho từng sản phẩm và đã được đăng ký với cơ quan chức năng.
 - + Hàng hóa được sản xuất mới 100% chưa qua sử dụng.
 - + Bên B cam kết cung cấp đầy đủ chứng nhận của vật tư cho Bên A khi hàng được giao đến công trình .
 - + Các loại hàng hóa cấp cho Bên A phải có giấy chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy.

ĐIỀU 3: GIÁ CẢ VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN

- Giá cả: Là giá từng đơn đặt hàng và trên cơ sở báo giá của Bên B tại thời điểm được Bên A xác nhận.
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
- Cuối tháng hai Bên tiến hành đối chiếu khối lượng và công nợ trên cơ sở các biên bản giao nhận hàng hóa có xác nhận của hai Bên. Sau đó, Bên B sẽ gửi hồ sơ thanh toán hợp lệ cho Bên A và hai Bên tiến hành thực hiện các thủ tục tiếp theo để thanh toán toàn bộ giá trị hàng hóa.
- Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán toàn bộ giá trị hàng hóa cho Bên B trong vòng 07 ngày làm việc khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.
- **Hồ sơ thanh toán bao gồm:**
 - Giấy đề nghị thanh toán của Bên B.
 - Biên bản giao nhận hàng có chữ ký xác nhận của đại diện hai Bên.
 - Biên bản xác nhận công nợ có chữ ký xác nhận của đại diện hai Bên.
 - Hóa đơn GTGT hợp lệ.

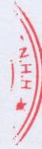
ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÁC BÊN**4.1. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên A**

- Yêu cầu Bên B giao hàng đúng thời hạn như đã thỏa thuận.
- Đảm bảo vị trí thuận lợi cho Bên B giao hàng và phân công người tiếp nhận từng đơn hàng.

ĐIỀU 6: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng hết hiệu lực và tự động thanh lý khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng.
- Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản.

CÔNG TY TNHH THANH VANG

CÔNG TY TNHH MTV
HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG



CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG NGŨ HÀNH SƠN

2019-2023

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 05./2021/HĐMB/XTV-HNC

“Về việc: Cung cấp và vận chuyển đất san nền”

DỰ ÁN : ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở KHU DÂN CƯ VÀ DỊCH VỤ CẦU HƯNG – LAI NGHI (GIAI ĐOẠN 2).

ĐỊA ĐIỂM : THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Giữa

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG XUÂN TRUNG VIỆT

Và

CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Đà Nẵng, tháng 01 năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....000.....

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 05./2021/HĐMB/XTV-HNC

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai Bên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại văn phòng Công ty TNHH MTV Xây Dựng Xuân Trung Việt, chúng tôi gồm:

BÊN A (Bên Mua): CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG XUÂN TRUNG VIỆT

Địa chỉ : 268 Núi Thành, Phường Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, Đà Nẵng

Tài khoản :

Mã số thuế : 0401602361

Điện thoại : 0236.3550707

Đại diện : Ông NGUYỄN MINH TÂM

Chức vụ : Giám Đốc

BÊN B (Bên Bán): CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, Phường Hòa An, Q. Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Tài khoản : 2002201205191 tại Ngân hàng NN & PTNT Liên Chiểu, Đà Nẵng

Mã số thuế : 0401702302

Đại diện : Bà NGUYỄN THỊ THÙY DUNG

Chức vụ : Giám Đốc

Sau khi bàn bạc cụ thể, hai bên thống nhất ký hợp đồng mua bán với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý cung cấp đất san nền với chủng loại, số lượng và đơn giá như sau:

STT	Diễn Giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành Tiền	Ghi Chú
1	Đất san nền K85	m3			7.787.804.759	
Tổng giá trị trước thuế:					7.787.804.759	
Thuế VAT 10%:					778.780.476	
Tổng giá trị sau thuế:					8.566.585.235	

- Tổng giá trị Hợp đồng: 8.566.585.235 đồng

(Bằng chữ: Tám tỷ, năm trăm sáu mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi lăm đồng).

Tổng giá trị Hợp đồng đã bao gồm thuế giá trị gia tăng 10%, phí các loại về đất, cát san nền và chi phí vận chuyển đến chân công trình của Bên A.

Đơn giá trên tại thời điểm kí kết hợp đồng, nếu có thay đổi về giá sẽ điều chỉnh trong phụ lục hợp đồng kèm theo.

ĐIỀU 2: QUY CÁCH, PHẨM CHẤT SẢN PHẨM

- Theo tiêu chuẩn chất lượng của đơn vị sản xuất cho từng sản phẩm và đã được đăng ký với cơ quan chức năng.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC GIAO HÀNG

- Địa điểm giao hàng: Công trình đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư và dịch vụ Cầu Hung – Lai Nghi (Giai đoạn 2) tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Khi nhận hàng, Bên A có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa. Nếu phát hiện hàng hóa thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng v.v... thì lập biên bản tại chỗ, yêu cầu Bên B xác nhận.

- Thời gian giao hàng: Sẽ được thỏa thuận trong đơn hàng cụ thể.

- Thời điểm Bên A nhận hàng là thời điểm Bên A hoặc nhân viên của Bên A ký xác nhận vào Biên bản giao nhận hàng (hoặc các chứng từ có nội dung tương đương).

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

- **Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản hoặc tiền mặt theo thỏa thuận của các Bên tại từng thời điểm, nếu có bảo lãnh sẽ có phụ lục hợp đồng đi kèm.

- **Thời gian lập hồ sơ giao nhận và thanh toán:** Vào ngày 30 hàng tháng, hai Bên sẽ cùng nhau đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện. Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT và gửi kèm Hồ sơ thanh toán cho Bên A. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 07 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ.

Hồ sơ thanh toán bao gồm:

Giấy đề nghị thanh toán của Bên B.

Biên bản giao nhận hàng có chữ ký xác nhận của đại diện hai Bên.

Bảng tổng hợp khối lượng đã thực hiện có chữ ký xác nhận của hai Bên.

Biên bản đối chiếu công nợ hàng tháng chữ ký xác nhận của đại diện hai Bên.

Hóa đơn GTGT hợp lệ.

Thời hạn cuối cùng để chốt hồ sơ giao nhận vận chuyển trong tháng (hồ sơ scan gửi qua email) là vào ngày 03 của tháng sau, hồ sơ gốc Bên B sẽ gửi cho Bên A vào ngày 05 của tháng sau. Nếu sau thời gian quy định này mà Bên B không hoàn tất hồ sơ gửi Bên A thì những hồ sơ không hoàn tất đúng hạn sẽ được chuyển sang thanh toán vào kỳ thanh toán kế tiếp.

- Hạn mức công nợ:

Bên B đồng ý cho Bên A được chậm thanh toán tiền mua hàng hóa với hạn mức công nợ không quá: 400.000.000VNĐ (Bằng chữ: Bốn trăm triệu đồng chẵn).

Trong tháng cấp hàng nếu đạt đến hạn mức công nợ thì hai Bên tiến hành lập hồ sơ thanh toán và Bên A có nghĩa vụ thanh toán hết công nợ cho bên B, để bên B tiếp tục cấp hàng.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÁC BÊN

5.1. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên A

- Yêu cầu Bên B giao hàng đúng thời hạn như đã thỏa thuận.
- Đảm bảo vị trí mặt bằng thuận lợi, hỗ trợ xe cơ giới sửa đường công vụ cho Bên B giao hàng và phân công người tiếp nhận từng đơn hàng.
- Từ chối tiếp nhận và không thanh toán khi chất lượng sản phẩm không đúng yêu cầu. Mọi chi phí do Bên B tự chịu.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng các điều khoản về thanh toán đã ghi trong Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên B

- Giao hàng đúng theo yêu cầu về số lượng và thời gian.
- Bên B đảm bảo về chất lượng sản phẩm đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu của chủ đầu tư.
- Bên B phải đảm bảo tính hợp pháp của quyền sở hữu hàng hóa, việc chuyển giao quyền sở hữu đối với hàng hóa giao cho Bên A không bị tranh chấp bởi các bên thứ 3.
- Bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn lao động trong quá trình vận chuyển hàng hóa; Bên A không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan về an toàn lao động của Bên B.
- Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa nếu Bên A không thanh toán đúng hạn theo Điều 4 của Hợp đồng.

ĐIỀU 6: CAM KẾT CHUNG

- Hai Bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này, không được bên nào đơn phương chấm dứt, hủy bỏ Hợp đồng. Trường hợp vi phạm, Bên vi phạm sẽ bị phạt 8% giá trị theo từng đơn đặt hàng bị vi phạm và bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra cho bên còn lại.

- Hai Bên không được phép chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ quyền, nghĩa vụ của Hợp đồng này cho Bên thứ ba nào khác trừ khi được sự chấp nhận bằng văn bản của Bên còn lại.
- Hai Bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện Hợp đồng. Nếu có vấn đề gì bất lợi phát sinh các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực bàn bạc giải quyết (cần lập biên bản ghi toàn bộ nội dung).
- Trong trường hợp hai Bên không tự thỏa thuận thì đưa ra Tòa án Nhân dân Thành phố Đà Nẵng để giải quyết theo luật định. Mọi án phí liên quan Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 7: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng hết hiệu lực và tự động thanh lý khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng.
- Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản.

**CÔNG TY TNHH MTV
HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung

**CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG
XUÂN TRUNG VIỆT**



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN MINH TÂM



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP
LESAM I.C.C**

2021

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA**

SỐ : 14/2021/LS-HNC

- Căn cứ Pháp Luật hiện hành của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ vào khả năng của bên bán và nhu cầu của bên mua.
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên .

Hôm nay, ngày 1 tháng 7 năm 2021, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN MUA: (BÊN A) CÔNG TY CP XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP LESAM I.C.C

Địa chỉ : 30 Hồ Biểu Chánh, p. Hòa Cường Nam, Q. Hải Châu, TP.Đà Nẵng
Việt Nam

Điện thoại : (0236) 3 573 372

Tài khoản : 43603829 Ngân Hàng ACB- CN Đà Nẵng

11160.1441.999 Tại Ngân hàng Vietinbank CN Sông Hàn TP Đà Nẵng

Mã số thuế : 0400635910

Do ông : **LÊ VĂN SÂM**CHỨC VỤ: **CHỦ TỊCH HĐQT**

Làm đại diện

BÊN BÁN: (BÊN B) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.

Điện thoại : 0905 845 839

Tài khoản : 028744880001 Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt CN Đà Nẵng

2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng

Mã số thuế : 0401702302

Do Bà : **Nguyễn Thị Thùy Dung**Chức vụ : **Giám Đốc**

Làm đại diện

Sau khi bàn bạc hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1 : TÊN HÀNG, SỐ LƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG.

Bên B nhận cung cấp cho bên A số lượng vật liệu hàng hoá và dịch vụ như sau:

Tên hàng : Các loại cát, đá, đất, gạch, xi măng, vận chuyển, máy thi công.

Số lượng: Theo yêu cầu tiêu thụ của bên A và khả năng cung cấp của bên B. Được xác định thực tế theo số lượng giao nhận hàng hóa tới tận công trình có xác nhận 2 bên.

Địa điểm giao hàng: Các công trình thuộc dự án: Khu Đô Thị Công Nghệ FPT Đà Nẵng

Công trình: Thi công hạ tầng trên đường Võ Chí Công (Nút M20 đến nút M30)

Công trình: Thi công HTKT xung quanh lô đất A3-1 và từ nút M24 - M56

Công trình: Thi công tuyến cống thoát nước Hạ lưu đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Địa chỉ: Phường Hòa Hải, Q. Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Và các công trình khác bên A thi công.

ĐIỀU 2 : GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG.

Đơn giá: Được hai bên thống nhất trước theo từng thời điểm và được thể hiện trên hóa đơn GTGT theo quy định của Bộ Tài Chính là giá cuối cùng

ĐIỀU 3 : PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN :

- Căn cứ vào khối lượng mà bên B cung ứng và vận chuyển đến công trình, căn cứ vào khối lượng thực tế ký xác nhận. Bên A Thanh toán cho Bên B 100% giá trị công nợ khi bên B giao đủ hồ sơ thanh toán hóa đơn GTGT.
- Hình thức thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản

ĐIỀU 4 : TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN

Bên A:

- Bên A có trách nhiệm xác nhận khối lượng, tạo điều kiện cho bên B giao hàng, thanh toán đúng theo hợp đồng.
- Bên A bố trí người hướng dẫn đường cho bên B khi vận chuyển hàng.

Bên B:

- Cung cấp đúng tiến độ theo yêu cầu, cung cấp đủ số lượng, đúng chất lượng cho từng đợt yêu cầu của Bên A.
- Khi bên A kiểm tra xác suất 1 xe, nếu khối lượng vật tư bên B giao thiếu so với khối lượng yêu cầu của bên A, thì tỷ lệ thiếu sẽ được tính lại cho toàn bộ khối lượng vật tư đã đổ. Đồng thời bên B chịu phạt 20.000.000đ/1 lần vi phạm.
- Bên B cam kết không được cầu kết người có liên quan bên A để ghi khống khối lượng, cung cấp bất kỳ một khoản hoa hồng, tiền bồi dưỡng... dù bằng tiền, hiện vật, hay giới thiệu cơ hội làm ăn riêng... mà không thông qua sự chấp thuận của bên kia. Nếu không có sự chấp thuận của bên còn lại, những hành vi như vậy được coi là vi phạm đạo đức nghề nghiệp và có thể dẫn tới bị phạt hoặc chấm dứt hợp đồng bởi bên không vi phạm.
- Cung cấp đầy đủ CO, CQ hàng hóa chứng minh chất lượng và những giấy tờ có liên quan đến hàng hóa theo yêu cầu của bên A.

ĐIỀU 5 : ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng mua bán, chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề gì bất lợi phát sinh, hai bên kịp thời thông báo cho nhau để thương lượng và cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trường hợp các bên không tự giải quyết được thì phán quyết cuối cùng là của Tòa án TP Đà Nẵng.

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày được ký kết và tự thanh lý khi hai bên thực hiện xong các điều khoản trong Hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị ngang nhau .

ĐẠI DIỆN BÊN A



CHỦ TỊCH HĐQT
LÊ VĂN SÂM

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG BETACO

2021

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

“Về việc: Mua bán vật liệu xây dựng”.

Số: 01-01/2021/HĐMB/HNC-BETACO

- Căn cứ Luật Dân Sự được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ theo luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ khả năng tình hình thực tế và thoả thuận đạt được giữa hai bên

Hôm nay, ngày 04 tháng 01 năm 2021 tại văn phòng Công ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Nguyễn Cường, hai bên chúng tôi gồm có:

I. BÊN BÁN (Gọi tắt là bên B)

Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**
 Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.
 Điện thoại : 0905 845 839
 Mã số thuế : 0401702302
 Tài khoản : 028744880001 Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt CN Đà Nẵng
 2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
 Đại diện : **Bà Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ : **Giám Đốc**

II. BÊN MUA (Gọi tắt là bên A)

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG BETACO**
 Địa chỉ : Lô 20Q, Đường Trung Nghĩa 4, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, Đà Nẵng
 Điện thoại : 02363765865
 Mã số thuế : 0401524096
 Tài khoản : 01193942702 Tại ngân hàng Tiên Phong CN Bắc Đà Nẵng
 Đại diện : **Ông Phan Văn Thiệp** Chức vụ : **Giám Đốc**

Sau khi bàn bạc hai bên cùng nhau thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1. Bên B, với năng lực của mình, thực hiện cung cấp các loại vật liệu xây dựng (sau đây gọi tắt là “Hàng hóa”) theo Đơn đặt hàng của Bên A để phục vụ thi công.

1.2. Các bên sẽ thống nhất xác nhận từng Đơn đặt hàng riêng biệt về số lượng, đơn giá cho từng loại hàng hoá được cung cấp vào từng thời điểm trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.

1.3. Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng hoá và các giấy tờ, thỏa thuận về giá, các tài liệu phát sinh trong việc đặt hàng, mua bán, giao nhận hàng hoá được coi là thỏa thuận, tài liệu có giá trị ràng buộc các bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng hợp này.

ĐIỀU 2: HÀNG HÓA CUNG CẤP VÀ ĐƠN GIÁ

2.1 Hàng hóa cung cấp:

Loại hàng : **Vật liệu xây dựng các loại**

2.2 Đơn giá, đơn đặt hàng cung cấp :

Đơn giá được giao nhận tại Công trình: **Nhà biểu diễn tại trung tâm văn hoá thể thao quận Thanh Khê, Đà Nẵng** được thể hiện kèm theo bảng báo giá.

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Ghi Chú
1	Đá 1x2	M3	300.000	+ Khối lượng thực tế theo từng xe. + Đơn giá bên áp dụng chủ yếu cho xe 4;5 khối trở lên
2	Đá hộc xô bỏ	M3	200.000	
3	Đá base cấp phối 25A	M3	170.000	
4	Đá base cấp phối 37.5A	M3	160.000	
5	Đá 4x6	M3	260.000	
6	Đá 2x4	M3	260.000	
7	Cát xây	M3	200.000	
8	Cát đúc	M3	200.000	
9	Cát tô vàng	M3	210.000	
10	XM Sông Gianh PCB 30	Tấn	1.430.000	+ Đơn giá bên áp dụng từ 5tấn/ chuyển trở lên + Phạm vi bốc xếp không quá 5m; xe tải 1 cầu đi được
11	XM Sông Gianh PCB 40	Tấn	1.470.000	
12	XM Ngũ Hành Sơn PCB40	Tấn	1.300.000	
13	XM Hoàng Thạch PCB40	Tấn	1.470.000	
14	Gạch thẻ Đại Hưng (KT:50x80x170)	Viên	1.350	+ Đơn giá bên áp dụng cho 6.000 viên/ chuyển trở lên. + Phạm vi bốc xếp không quá 5m, xe tải 1 cầu đi được xuống.
15	Gạch ống Đại Hưng (KT:75x110x175)	Viên	1.350	
16	Gạch ống Lộc An (KT:75x100x170)	Viên	1.300	
17	Gạch thẻ Lộc An (KT:45x75x170)	Viên	1.300	
18	Gạch thẻ Thái Tuấn (KT:50x80x170)	Viên	1.280	
19	Gạch ống Thái Tuấn (KT: 70x100x170)	Viên	1.270	

20	Gạch thẻ không nung (Kt:55x90x190)	Viên	2.419	+ Không bao gồm palet + Tối thiểu 2 kiện gạch/lần. + Từ 2 kiện vận chuyển bằng xe ben và ben xuống. + Từ 6 kiện trở lên vận bằng xe cầu và cầu
21	Gạch 6 lỗ không nung (KT: 95x135x190)	Viên	1.178	

- **Giá trên bao gồm:** Thuế VAT 10% và là giá đổ tại công trình
- Giá trên là giá theo thời điểm nếu có sự thay đổi về giá bán, bên B sẽ thông báo cho bên A bằng văn bản trước 10 (mười) ngày.

ĐIỀU 3: ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

3.1 Đơn đặt hàng phải được Bên A gửi cho Bên B trước ít nhất ba (03) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Trường hợp Bên A muốn thay đổi nội dung hoặc huỷ Đơn đặt hàng, Bên A phải gửi thông báo thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng trước ít nhất một (01) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Quá thời hạn nêu trên, việc thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng không còn hiệu lực.

3.2 Căn cứ trên Đơn đặt hàng do Bên A chuyển đến, Bên B sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa cho Bên A theo đúng số lượng, chủng loại, chất lượng hàng hoá và thời hạn đã nêu trong Đơn đặt hàng. Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa trong trường hợp tại thời điểm đặt hàng Bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

4.1 Hình thức thanh toán

4.2 Thanh toán trực tiếp bằng Tiền mặt, hoặc Chuyển khoản vào Tài khoản của Bên B được ghi rõ tại phần thông tin của Bên B.

4.3 Đồng tiền thanh toán : Việt Nam đồng.

4.4 Hồ sơ thanh toán:

- Bảng tổng hợp khối lượng.
- Hoá đơn GTGT.
- Giấy đề nghị thanh toán.

4.5 Thời hạn thanh toán: Vào ngày cuối cùng mỗi tháng, dựa trên “Phiếu giao hàng” theo từng đợt cung cấp đã được cán bộ kỹ thuật hai bên ký xác nhận, bên B lập bảng tổng hợp khối lượng và đồng thời xuất hóa đơn GTGT cho bên A. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 05-10 ngày sau đó.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN**5.1. Trách nhiệm của bên A:**

- Thông báo lịch nhận hàng cho bên B đúng thời hạn quy định;
- Bố trí sắp xếp kho bãi, cử người chuyên trách tại nơi nhận hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện của bên B mỗi khi giao hàng.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của Hợp đồng, nếu bên A không thanh toán hết công nợ cho bên B thì bên B sẽ ngưng cung cấp hàng cho đến khi bên A thanh toán xong hết công nợ.

5.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp hàng hóa phải đảm bảo số lượng, chủng loại, chất lượng, khối lượng, tiến độ hàng hóa, các chứng từ, tài liệu liên quan đến chất lượng, xuất xứ của hàng hóa và thời gian giao hàng mà hai bên thống nhất.
- Chịu trách nhiệm bốc hàng xuống tại chân công trình.
- Cung cấp đầy đủ hóa đơn tài chính theo quy định của nhà nước cùng các chứng từ liên quan khi thanh toán và thanh lý hợp đồng.

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG VÀ HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG

6.1 Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra như: chậm thanh toán tiền, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, chủng loại, số lượng...

6.2 Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết.

6.3 Trường hợp đơn phương tạm dừng hợp đồng mà không thông báo cho bên kia biết dẫn đến gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục trên cơ sở hợp pháp, hợp lệ.

ĐIỀU 7 : CAM KẾT CHUNG

7.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

7.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào gặp phải trở ngại mà không thể khắc phục được thì phải thông báo cho bên kia để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những phát sinh làm thay đổi nội dung hợp đồng, hai bên cần chủ động thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng bàn bạc, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc bằng văn bản trên tinh thần tích cực, thiện chí và cùng có lợi, các thay đổi phải được sự thống nhất của hai bên và được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng.

7.3. Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thoả thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Tòa án là quyết

định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

7.4. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản của hợp đồng, bên đó chịu bồi thường cho bên kia mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm hợp đồng gây ra.

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

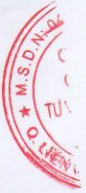


GIÁM ĐỐC
Phan Văn Hiệp

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung





CÔNG TY CỔ PHẦN 204

2021-2022

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

“Về việc: Mua bán vật liệu xây dựng”

Số: 04.2021/HĐNT/HNC-204

- Căn cứ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 10 khóa 13 ngày 24/11/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.

- Căn cứ theo luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ khả năng tình hình thực tế và thoả thuận đạt được giữa hai bên

Hôm nay, ngày 04 tháng 1 năm 2021 tại văn phòng Công ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Nguyễn Cường, hai bên chúng tôi gồm có:

I. BÊN BÁN (Gọi tắt là bên B)

Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**
 Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.
 Điện thoại : 0905 845 839
 Mã số thuế : 0401702302
 Tài khoản : 028744880001 Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt CN Đà Nẵng
 2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
 Đại diện : **Bà Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ : **Giám Đốc**

II. BÊN MUA (Gọi tắt là bên A)

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 204**
 Địa chỉ : Số 268C Trần Nguyễn Hãn, P. Niệm Nghĩa, Q. Lê Chân, Tp. Hải Phòng, Việt Nam
 Điện thoại : 02253.856.563
 Mã số thuế : 0200157008
 Tài khoản số : 1603 1485 1005 642 tại Ngân hàng Eximbank Hải Phòng
 Đại diện : **Ông Lê Văn Thành** Chức vụ : **Chủ tịch HĐQT**

Sau khi bàn bạc hai bên cùng nhau thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1. Bên B, với năng lực của mình, thực hiện cung cấp các loại vật liệu xây dựng (sau đây gọi tắt là “Hàng hóa”) theo Đơn đặt hàng của Bên A để phục vụ thi công.

1.2. Các bên sẽ thống nhất xác nhận từng Đơn đặt hàng riêng biệt về số lượng, đơn giá cho từng loại hàng hoá được cung cấp vào từng thời điểm trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.

1.3. Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng hoá và các giấy tờ, thỏa thuận về giá, các tài liệu phát sinh trong việc đặt hàng, mua bán, giao nhận hàng hoá được coi là thỏa thuận, tài liệu có giá trị ràng buộc các bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng hợp này.

ĐIỀU 2: HÀNG HÓA CUNG CẤP VÀ ĐƠN GIÁ

2.1 Hàng hóa cung cấp:

Loại hàng : **Vật liệu xây dựng các loại**

2.2 Đơn giá, đơn đặt hàng cung cấp :

Đơn giá được giao nhận tại Công trình: Dự Án Khu dân cư và Dịch Vụ Cầu Hưng – Lai Nghi, Gói thầu số 3C; 4C – Giai đoạn 2 được thể hiện kèm theo bảng báo giá.

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Ghi Chú
1	Đất San Nền	M3	<input type="text"/>	Khối lượng được đo đạc thực tế theo từng xe

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng 10% và chi phí vận chuyển và giao nhận đến chân Công trình.

- Đây đơn giá tại thời điểm lập hợp đồng, nếu có thay đổi về giá sẽ được điều chỉnh trong phụ lục hợp đồng kèm theo.

ĐIỀU 3: ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

3.1. Khi có nhu cầu về Hàng hoá, Bên A gửi Đơn đặt hàng cho Bên B. Đơn đặt hàng phải có đầy đủ các nội dung gồm: Tên hàng hoá, số lượng, thời hạn nhận hàng, người được ủy quyền nhận hàng và các thông tin khác. Đơn đặt hàng được Bên A gửi bằng văn bản hoặc gửi trước qua địa chỉ email hoặc qua số fax. Bản gốc của đơn đặt hàng sẽ được hai bên ký xác nhận và hoàn thiện ngay trong vòng 01 ngày sau đó.

3.2. Đơn đặt hàng phải được Bên A gửi cho Bên B trước ít nhất ba (03) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Trường hợp Bên A muốn thay đổi nội dung hoặc huỷ Đơn đặt hàng, Bên A phải gửi thông báo thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng trước ít nhất một (01) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Quá thời hạn nêu trên, việc thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng không còn hiệu lực.

3.3. Căn cứ trên Đơn đặt hàng do Bên A chuyển đến, Bên B sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa cho Bên A theo đúng số lượng, chủng loại, chất lượng hàng hoá và thời hạn đã nêu trong Đơn đặt hàng. Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa trong trường hợp tại thời điểm đặt hàng Bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

3.4. Mọi tài liệu, hướng dẫn, chứng nhận chất lượng và các tài liệu, giấy tờ liên quan đến Hàng hoá phải được Bên B cung cấp và bàn giao cho Bên A ngay tại thời điểm hai bên giao nhận hàng hóa.

3.5. Xác nhận khối lượng cho từng xe : Trước khi bên B tiến hành vận chuyển theo đơn hàng của bên A, bên B gửi danh sách các phương tiện vận chuyển, bao gồm số xe, thể

tích thùng xe, khi vận chuyển đến công trường hai bên tiến hành đo thực tế từng xe và có biên bản xác nhận. Bên B phải đảm bảo việc cung cấp đúng khối lượng của các xe theo biên bản đã thống nhất, Bên A sẽ thực hiện việc kiểm tra thể tích thùng xe khi nghi ngờ chuyển xe không chở đủ khối lượng, khối lượng sau khi kiểm tra nếu thiếu sẽ dùng khối lượng đó quy ra các chuyến khác của số xe đó kể từ khi vận chuyển.

3.6 Tại thời điểm giao nhận hàng hóa, nếu phát hiện bên B cung cấp hàng hóa không đúng chủng loại, số lượng, xuất xứ, chất lượng và các tiêu chuẩn khác của hàng như thỏa thuận trong Hợp đồng này thì Bên B, bằng chi phí của mình thực hiện khắc phục các lỗi, sai sót kỹ thuật đó và thực hiện cung cấp bổ sung hoặc đổi lại hàng hoá theo đúng thỏa thuận tại Hợp Đồng này. Trong vòng 02 ngày kể từ ngày phát hiện hàng hóa không đúng chủng loại, chất lượng mà Bên B không tiến hành các biện pháp khắc phục hợp lý, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

3.7 Chất lượng hàng hóa : Quy cách, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hoá được hai bên thỏa thuận. Trường hợp có thay đổi, các bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng phụ lục Hợp đồng. Bên B chịu trách nhiệm cung cấp các loại hàng hoá theo đúng chất lượng đã được bên A chấp nhận.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

4.1 Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt theo thỏa thuận của các bên tại từng thời điểm, nếu có bảo lãnh sẽ có phụ lục hợp đồng đi kèm.

4.2 Thời gian lập hồ sơ giao nhận và thanh toán:

Vào ngày 30 (31) hàng tháng hoặc khi bên B cung cấp đạt 2.500m³ tùy điều kiện nào đến trước, hai bên sẽ cùng nhau đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện. Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT và gửi kèm Hồ sơ thanh toán cho bên A.

• Hồ sơ thanh toán bao gồm:

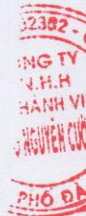
- Hóa đơn GTGT (*Khối lượng vật tư thực hiện cung cấp của tháng nào phải xuất hóa đơn trong tháng đó*)
- Giấy đề nghị thanh toán.
- Biên bản đối chiếu khối lượng thực hiện trong đợt cung cấp.
- Bảng tính giá trị thực hiện.
- Biên bản đối chiếu công nợ.

(*Các chứng từ trên phải là chứng từ gốc và có đầy đủ chữ ký xác nhận của các bên liên quan*)

• Thời hạn cuối cùng để chốt hồ sơ giao nhận vận chuyển trong tháng (hồ sơ scan gửi qua email) là vào ngày 03 của tháng sau, hồ sơ gốc bên B sẽ gửi cho bên A vào ngày 05 của tháng sau. Nếu sau thời gian quy định này mà bên B không hoàn tất hồ sơ gửi bên A thì những hồ sơ không hoàn tất đúng hạn sẽ được chuyển sang thanh toán vào kì thanh toán kế tiếp.

4.3 Thời hạn thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 10 ngày sau khi nhận được hồ sơ thanh toán. Nếu sau 10 ngày bên A không thanh toán cho bên B thì phải chịu phạt theo khoản



chậm thanh toán với mức lãi suất ngân hàng hiện hành do nhà nước quy định (theo lãi suất nhà nước hiện hành 4%/năm)

- Việc thanh toán của Bên A không phụ thuộc vào tiến độ giải ngân của Chủ đầu tư.
- Cuối năm tất toán công nợ.
- Nếu bên A thanh toán chậm trễ, không có lý do chính đáng, bên B tạm ngưng cấp hàng cho đến khi bên A thanh toán hết số nợ quá hạn đã bao gồm lãi chậm thanh toán.

4.4 Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

5.1. Trách nhiệm của bên A:

- Thông báo lịch nhận hàng cho bên B đúng thời hạn quy định;
- Bố trí sắp xếp kho bãi, cử người chuyên trách tại nơi nhận hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện của bên B mỗi khi giao hàng.
- Nếu bên B không đảm bảo tiến độ cấp hàng, bên A sẽ điều chỉnh khối lượng của bên B hoặc thay thế đơn vị cung cấp để đảm bảo tiến độ chung của Dự án.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp hàng hóa phải đảm bảo số lượng, chủng loại, chất lượng, khối lượng hàng hóa, các chứng từ, tài liệu liên quan đến chất lượng, xuất xứ của hàng hóa và thời gian giao hàng mà hai bên thống nhất.
- Cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan đến phương tiện vận chuyển đã được kiểm định đủ điều kiện tham gia giao thông.
- Cung cấp đầy đủ hoá đơn GTGT và Hồ sơ thanh toán hợp lệ cho bên A.
- Chịu trách nhiệm đổ đất đúng vị trí do bên A chỉ định.
- Tự đảm bảo về an toàn lao động, an toàn giao thông, an ninh phương tiện, phòng chống cháy nổ và nhân sự của mình trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.
- Tự giải quyết các vấn đề liên quan đến giao thông, môi trường trên cung đường vận chuyển vật liệu.
- Khi xe vận chuyển chở vật liệu vào công trường phải đi theo đường công vụ, không được đi trên đường nhựa tại mặt bằng giai đoạn 1 đã hoàn thiện, nếu vi phạm bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- Đăng ký tạm trú, tạm tạm vắng với chính quyền địa phương (nếu có).

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG VÀ HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG

6.1 Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra như: chậm thanh toán tiền, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, chủng loại, số lượng...

6.2 Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết.

6.3 Trường hợp đơn phương tạm dừng hợp đồng mà không thông báo cho bên kia biết dẫn đến gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại. Thời

gian và mức đền bù thiệt hại tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục trên cơ sở hợp pháp, hợp lệ.

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

7.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên bao gồm: Động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được;

7.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 giờ sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

7.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình. Mọi chi phí cho việc sửa chữa, khắc phục các thiệt hại, rủi ro xảy ra do các trường hợp bất khả kháng sẽ do hai bên thỏa thuận.

ĐIỀU 8 : CAM KẾT CHUNG

8.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào gặp phải trở ngại mà không thể khắc phục được thì phải thông báo cho bên kia để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những phát sinh làm thay đổi nội dung hợp đồng, hai bên cần chủ động thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng bàn bạc, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc bằng văn bản trên tinh thần tích cực, thiện chí và cùng có lợi, các thay đổi phải được sự thống nhất của hai bên và được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng.

8.3. Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Tòa án là quyết định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

8.4. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản của hợp đồng, bên đó chịu bồi thường cho Bên kia mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm hợp đồng gây ra;

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi thanh lý hợp đồng.



CHỦ TỊCH HĐQT
Chị Hiền Tô Đình



GIÁM ĐỐC
Nguồn Thị Thùy Dina



CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG NGŨ HÀNH SƠN

2019

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
(V/v mua Đá mặt)
Số: 04/2019/XMNHS-HNC

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 33/2005/QH11 của Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 được thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005.
- Căn cứ Luật Thương Mại nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 27/6/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2006.
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2019. Tại Công ty Cổ phần xi măng Ngũ Hành Sơn, chúng tôi gồm có:

I- Bên mua: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG NGŨ HÀNH SƠN (Gọi tắt là bên A)

- Đại diện : Phạm Thị Sinh Chức vụ: Giám đốc.
- Địa chỉ : 67 Nguyễn Văn Cừ, P. Hòa Hiệp , Q.Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng
- Tài khoản : 56010000022051 Tại Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Hải Vân Chi nhánh Đà Nẵng
- Điện thoại : 0236.3770065 Fax : 0236. 3842 425
- Mã số thuế : 04 00383847

II- Bên bán: CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG (Gọi tắt là bên B)

- Đại diện : Bà Nguyễn Thị Thùy Dung Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ , p. Hòa An, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng
- Tài khoản : 2002201205191 Tại Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh quận Liên Chiểu-Đà Nẵng.
- Điện thoại : 0905845839 - 0905237767
- Mã số thuế : 0401702302

Hai bên thống nhất ký hợp đồng mua bán Đá mặt với các nội dung và điều khoản sau:

Điều 1: TÊN HÀNG - KHỐI LƯỢNG - THỜI GIAN THỰC HIỆN

- 1.1. Tên hàng: Đá mặt
- 1.2. Số lượng: Theo yêu cầu của bên mua
- 1.3. Qui cách và chất lượng hàng hoá:
 - Kích thước : $\leq 10\text{mm}$
 - Có màu xám xanh, không lẫn vật lạ, rễ cây, không bùn đất, đá cứng quá nhiều, không có màu nâu, vàng.
 - Hàm lượng tạp chất bụi và sét : $\leq 3\%$
 - Độ ẩm (W): 0%

*** Hình thức nghiệm thu:**

- Trường hợp :
 - + Nếu độ ẩm vượt mức cho phép và $\leq 3.0\%$ (đối với mùa nắng) và $\leq 5\%$ (đối với mùa mưa)thì bên A sẽ thông báo cho bên B để linh hoạt giải quyết bằng cách sẽ trừ theo mức độ % độ ẩm so với sản lượng từng xe.
 - + Nếu độ ẩm vượt quá mức trên thì bên A sẽ không nhận.
- Nghiệm thu theo tỷ lệ: 1,5 tấn bột đá = 1m³ bột đá

Trang 1/4

Điều 2: GIÁ CẢ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN :

2.1. Đơn giá: 100.000 đồng/m³ (đã bao gồm thuế VAT 10%)

Bảng chữ: Một trăm ngàn đồng chẵn./

Đơn giá trên là đơn giá giao hàng xuống phương tiện tại kho Bên mua.

2.2. Phương thức thanh toán: Cuối tháng hai bên đối chiếu quyết toán khối lượng. Bên A thanh toán cho bên B bằng hình thức đối lưu công nợ xi măng hoặc bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản sau 30 ngày kể từ ngày có Biên bản giao nhận hàng và Hóa đơn GTGT.

Điều 3: BỐC XẾP, VẬN CHUYỂN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN

- Hai bên trực tiếp cân từng xe và ký biên bản xác nhận.
- Bên B phải đăng ký số xe thường xuyên giao hàng để bên A quản lý số lượng cũng như chất lượng hàng. Trường hợp bên B đăng ký thêm xe phải thông báo cho bên A ít nhất trước 01 ngày để bên A bố trí cán bộ nhận hàng. Bên A không tiếp nhận những xe không có trong danh sách đã được bên B đăng ký.
- Bên A tạo điều kiện giải phóng nhanh xe của bên B khi vận chuyển hàng đến nơi và không để xe chờ quá 12 giờ.

Điều 4: TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN:**4.1 Trách nhiệm của bên A :**

- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện để tiếp nhận hàng cho mỗi đợt theo đúng tiến độ và số lượng như điều 1.
- Giải phóng xe nhanh theo điều 2, thanh toán cho bên B theo điều 3 của hợp đồng.

4.2 Trách nhiệm của bên B:

- Đảm bảo thủ tục về hàng hoá trong quá trình vận chuyển.
- Cung ứng đúng, đủ số lượng và chất lượng theo điều 1 khoản 1.2 và 1.3.
- Cung ứng đúng, đủ số lượng và chất lượng theo điều 1 khoản 1.2 và 1.3. Cứ cuối mỗi tháng cân đối sản lượng một lần. Nếu không cung ứng đạt sản lượng và chất lượng phụ gia thì bên B phải bồi thường cho bên A 05% (năm phần trăm) tổng giá trị của sản lượng hàng thiếu hoặc không đạt chất lượng trong tháng đó.
- Phương tiện giao hàng phải chấp hành việc bố trí, sắp xếp và tuân thủ các điều kiện về ATSKNN của bên A.

Điều 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, hàng tháng hai bên tiến hành xem xét việc thực hiện hợp đồng và thanh quyết toán. Khi gặp trở ngại hoặc có sự thay đổi hai bên phải cùng thông báo cho nhau, cùng bàn bạc để đi đến thống nhất.

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này. Bên nào vi phạm hợp đồng phải chịu bồi thường cho bên bị thiệt hại cho bên kia. Nếu có tranh chấp mà hai bên không giải quyết được thì khiếu nại lên Tòa án kinh tế tại Tp Đà Nẵng. Quyết định của Tòa án là cuối cùng để 2 bên thực hiện. Phí tòa án và các chi phí khác liên quan do bên vi phạm chịu.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày 02/01/2019 đến 31/12/2019. Hợp đồng được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 bản, bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
PHẠM THỊ SINH



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS TRUNG TRUNG BỘ****CÔNG TRÌNH:****VINPERAL NAM HỘI AN****COCOBAY ĐÀ NẴNG****SHERATON ĐÀ NẴNG****CASINO NAM HỘI AN****2019****CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG****MST: 0401702302**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

“Về việc: Mua bán Cát, Đá”.

Số: 03/2019/HĐMB/HNC-TTB

- Căn cứ Luật Dân Sự được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ theo luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ khả năng tình hình thực tế và thoả thuận đạt được giữa hai bên

Hôm nay, ngày 01 tháng 01 năm 2019 tại văn phòng Công ty TNHH MTV Hoàng Nguyễn Cường, hai bên chúng tôi gồm có:

I. BÊN MUA (Goi tắt là bên A)

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS TRUNG TRUNG BỘ**
Địa chỉ : 65 Bùi Thị Xuân, Phường An Hải Tây, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.
Điện thoại : 0236 3749358 Fax : 0236 3749359
Mã số thuế : 0401557052
Tài khoản : 56110000707887 tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt nam Chi nhánh Đà nẵng (BIDV CN Đà Nẵng)
: 175999029 tại Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh Đà Nẵng.
: 3071100267007 tại Ngân hàng Quân Đội - Chi nhánh Đà Nẵng.
Đại diện : **Ông Huỳnh Văn Thọ** Chức vụ : Giám đốc

II. BÊN BÁN (Goi tắt là bên B)

Tên đơn v : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**
Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0905 845 839
Mã số thuế : 0401702302
Tài khoản số : 2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
Đại diện : **Bà Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ : Giám đốc

Sau khi bàn bạc hai bên cùng nhau thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán VLXD với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1. Bên B, với năng lực của mình, thực hiện cung cấp các loại vật liệu xây dựng (sau đây gọi tắt là “Hàng hoá”) theo Đơn đặt hàng của Bên A để phục vụ thi công.

1.2. Các bên sẽ thống nhất xác nhận từng Đơn đặt hàng riêng biệt về số lượng, đơn giá cho từng loại hàng hoá được cung cấp vào từng thời điểm trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.

1.3. Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng hoá và các giấy tờ, thỏa thuận về giá, các tài liệu phát sinh trong việc đặt hàng, mua bán, giao nhận hàng hoá được coi là thoả thuận, tài liệu có giá trị ràng buộc các bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

ĐIỀU 2: HÀNG HOÁ CUNG CẤP VÀ ĐƠN GIÁ**2.1 Hàng hóa cung cấp:**

Loại hàng : Cát, Đá các loại.

2.2 Đơn giá

Đơn giá được thể hiện kèm theo bảng báo giá tại từng công trình và từng thời điểm.

ĐIỀU 3: ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

3.1. Khi có nhu cầu về Hàng hoá, Bên A gửi Đơn đặt hàng cho Bên B. Đơn đặt hàng phải có đầy đủ các nội dung gồm: Tên hàng hoá, số lượng, thời hạn nhận hàng, người được ủy quyền nhận hàng và các thông tin khác. Đơn đặt hàng được Bên A gửi bằng văn bản hoặc gửi trước qua địa chỉ email hoặc qua số fax. Bản gốc của đơn đặt hàng sẽ được hai bên ký xác nhận và hoàn thiện ngay trong vòng 01 ngày sau đó.

3.2. Đơn đặt hàng phải được Bên A gửi cho Bên B trước ít nhất ba (03) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Trường hợp Bên A muốn thay đổi nội dung hoặc huỷ Đơn đặt hàng, Bên A phải gửi thông báo thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng trước ít nhất một (01) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Quá thời hạn nêu trên, việc thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng không còn hiệu lực.

3.3. Căn cứ trên Đơn đặt hàng do Bên A chuyển đến, Bên B sẽ thực hiện cung cấp hàng hoá cho Bên A theo đúng số lượng, chủng loại, chất lượng hàng hoá và thời hạn đã nêu trong Đơn đặt hàng. Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hoá trong trường hợp tại thời điểm đặt hàng bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

3.4. Mọi tài liệu, hướng dẫn, chứng nhận chất lượng và các tài liệu, giấy tờ liên quan đến Hàng hoá phải được Bên B cung cấp và bàn giao cho Bên A ngay tại thời điểm hai bên giao nhận hàng hoá.

3.5 Tại thời điểm giao nhận hàng hoá, nếu phát hiện các lỗi, hỏng hóc, sai sót kỹ thuật của hàng hoá hoặc chủng loại, số lượng, xuất xứ, chất lượng và các tiêu chuẩn khác của hàng hoá chưa theo đúng như thoả thuận trong Hợp đồng này thì Bên B, bằng chi phí của mình thực hiện khắc phục các lỗi, sai sót kỹ thuật đó và thực hiện cung cấp bổ sung hoặc đổi lại hàng hoá theo đúng thoả thuận tại Hợp Đồng này. Trong vòng 05 ngày kể

từ ngày phát hiện hàng hóa có sai sót, hỏng hóc mà Bên B không tiến hành các biện pháp khắc phục hợp lý, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, ngoài ra, Bên B chịu phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 3.6 Hợp đồng này.

3.6. Trường hợp Bên B giao hàng chậm, giao hàng không đủ số lượng, chất lượng theo quy định của Hợp đồng này, Bên B bị phạt vi phạm tương đương 10% tổng giá trị đơn hàng bị vi phạm và phải bồi thường thiệt hại cho Bên A mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm của Bên B gây ra.

3.7. Chất lượng hàng hóa : Quy cách, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hoá được hai bên thỏa thuận. Trường hợp có thay đổi, các bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng phụ lục Hợp đồng. Bên B chịu trách nhiệm cung cấp các loại hàng hoá theo đúng chất lượng đã được bên A chấp nhận và quy định của Nhà sản xuất/khai thác về chất lượng hàng hoá. Trường hợp cần thiết hoặc theo quy định, hàng hoá phải được kiểm tra, xét nghiệm chất lượng sản phẩm, các bên sẽ thực hiện việc kiểm tra, xét nghiệm chất lượng theo quy định của Nhà sản xuất/khai thác, chi phí do mỗi bên chịu một nửa.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

4.1 Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản hoặc bù trừ công nợ (nếu có) theo thỏa thuận của các bên tại từng thời điểm.

4.2 Thời gian lập hồ sơ giao nhận và thanh toán: Vào ngày 30 hàng tháng, hai bên sẽ cùng nhau đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện trong tháng. Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT và gửi kèm Hồ sơ thanh toán cho bên A.

• Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Hóa đơn GTGT (Khối lượng vật tư thực hiện cung cấp của tháng nào phải xuất hóa đơn trong tháng đó)
- Giấy đề nghị thanh toán
- Biên bản đối chiếu khối lượng thực hiện trong đợt vận chuyển
- Biên bản giao nhận hàng tại điểm giao hàng/ Phiếu xuất kho tại điểm nhận hàng.
- Biên bản đối chiếu công nợ

(Các chứng từ trên phải là chứng từ gốc và có đầy đủ chữ ký xác nhận của các bên liên quan)

• Thời hạn cuối cùng để chốt hồ sơ giao nhận vận chuyển trong tháng (hồ sơ scan gửi qua email) là vào ngày 03 của tháng sau, hồ sơ gốc bên B sẽ gửi cho bên A vào ngày 05 của tháng sau. Nếu sau thời gian quy định này mà bên B không hoàn tất hồ sơ gửi bên A thì những hồ sơ không hoàn tất đúng hạn sẽ được chuyển sang thanh toán vào kì thanh toán kế tiếp.

4.3 Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán đầy đủ cho bên B trong vòng 10 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán.

Nếu quá thời hạn thanh toán mà bên A vẫn chưa thanh toán công nợ cho bên B thì bên B có quyền ngừng cung cấp hàng. Bên A phải chịu lãi suất đối với số nợ quá hạn theo lãi suất vay của Ngân hàng Nhà nước quy định

4.4 Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

5.1. Trách nhiệm của bên A:

- Thông báo lịch nhận hàng cho bên B đúng thời hạn quy định;
- Bố trí sắp xếp kho bãi, cử người chuyên trách tại nơi nhận hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện của bên B mỗi khi giao hàng.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp hàng hóa phải đảm bảo số lượng, chủng loại, chất lượng, khối lượng hàng hóa, các chứng từ, tài liệu liên quan đến chất lượng, xuất xứ của hàng hóa và thời gian giao hàng mà hai bên thống nhất.
- Cung cấp đầy đủ hoá đơn GTGT và Hồ sơ thanh toán hợp lệ cho bên A.
- Chịu trách nhiệm bốc hàng xuống tại chân công trình.

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG VÀ HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG

6.1 Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra như: chậm thanh toán tiền, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, chủng loại, số lượng...

6.2 Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết.

6.3 Trường hợp đơn phương tạm dừng hợp đồng mà không thông báo cho bên kia biết dẫn đến gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục trên cơ sở hợp pháp, hợp lệ.

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

7.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên bao gồm: Động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được;

7.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 giờ sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

7.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình. Mọi chi phí cho việc sửa chữa, khắc phục các thiệt hại, rủi ro xảy ra do các trường hợp bất khả kháng sẽ do hai bên thỏa thuận.

ĐIỀU 8 : CAM KẾT CHUNG

8.1. Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày ký. Tuy nhiên hiệu lực pháp lý của hợp đồng vẫn được duy trì cho đến khi bên B hoàn thành nghĩa vụ giao hàng và bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho bên B theo tất cả đơn đặt hàng được hai bên xác nhận trước ngày hết thời hạn của hợp đồng. Khi hết thời hạn của hợp đồng và sau khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào gặp phải trở ngại mà không thể khắc phục được thì phải thông báo cho bên kia để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những phát sinh làm thay đổi nội dung hợp đồng, hai bên cần chủ động thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng bàn bạc, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc bằng văn bản trên tinh thần tích cực, thiện chí và cùng có lợi, các thay đổi phải được sự thống nhất của hai bên và được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng.

8.3. Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thoả thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Tòa án là quyết định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

8.4. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản của hợp đồng, bên đó chịu bồi thường cho Bên kia mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm hợp đồng gây ra;

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi thanh lý hợp đồng.



Huỳnh Văn Thọ



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỢNG ĐỨC
CÔNG TRÌNH:
KHU GOLDEN HILL GIAI ĐOẠN 1,2&3**

2019

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ NĂM 2018

Số:...../HĐKT-2018

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 33/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 được thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005.
- Căn cứ Luật Thương mại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 27 tháng 6 năm 2005 và có hiệu lực ngày 01/01/2006.
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 01 năm 2018 tại Công ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Nguyễn Cường, chúng tôi gồm có:

I. CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG (Gọi tắt là bên A)

- Địa chỉ: 27 Lâm Nhĩ, phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0905 845 839 Fax:
- Tài khoản: 2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
- Mã số Thuế: 0401702302
- Đại diện: **Bà: Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ: **Giám đốc**

II. CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG ĐỨC (Gọi tắt là bên B)

- Địa chỉ: H22/5 Nguyễn Nhân, Phường Hòa Thọ Đông, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
- Điện thoại: 0912 484 984 Fax:
- Tài khoản: 100214851021696 tại Ngân hàng Xuất Nhập Khẩu Việt Nam– CN Đà Nẵng
- Mã số Thuế: 0401549573
- Đại diện: **Ông: Nguyễn Văn Nam** Chức vụ: **Giám đốc**

Sau khi bàn bạc hai bên thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau :

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- 1.1. Bên B, với năng lực của mình, thực hiện cung cấp các loại vật liệu xây dựng (sau đây gọi tắt là “Hàng hóa”) theo Đơn đặt hàng của Bên A để phục vụ thi công.
- 1.2. Các bên sẽ thống nhất xác nhận từng Đơn đặt hàng riêng biệt về số lượng, đơn giá cho từng loại hàng hoá được cung cấp vào từng thời điểm trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.
- 1.3. Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng hoá và các giấy tờ, thỏa thuận về giá, các tài liệu phát sinh trong việc đặt hàng, mua bán, giao nhận hàng hoá được coi là thỏa thuận, tài liệu có giá trị ràng buộc các bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng hợp này.

Điều 2 : HÀNG HÓA BÊN A BÁN CHO BÊN B VÀ ĐƠN GIÁ :

2.1 Bên A cung cấp vật tư xây dựng cho bên B như sau:

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá
1	Cát Xây	M3	
2	Đá 1x2	M3	

- Giá bán trên là giá giao tại kho bên B tại công trình đã bao gồm thuế GTGT 10%.
- Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh giá bán cho phù hợp với điều kiện thực tế của thị trường, bên A sẽ thông báo trước cho bên B bằng văn bản. Quyết định điều chỉnh giá bán là cơ sở thanh toán.

2.2 Số lượng:

Theo yêu cầu thực tế của bên B.

ĐIỀU 3: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

3.1 Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản theo thỏa thuận của các bên tại từng thời điểm.

3.2 Thời gian lập hồ sơ giao nhận và thanh toán: Vào ngày cuối tuần, hai bên sẽ cùng nhau đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện trong tuần. Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT và gửi kèm Hồ sơ thanh toán cho bên A.

- Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Hóa đơn GTGT (*Khối lượng vật tư thực hiện cung cấp của tháng nào phải xuất hóa đơn trong tháng đó*)

- Giấy đề nghị thanh toán

- Biên bản đối chiếu khối lượng thực hiện trong đợt vận chuyển

(Các chứng từ trên phải là chứng từ gốc và có đầy đủ chữ ký xác nhận của các bên liên quan)

3.3 Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán đầy đủ cho bên B kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán.

Nếu quá thời hạn thanh toán mà bên A vẫn chưa thanh toán công nợ cho bên B thì bên B có quyền ngừng cung cấp hàng. Bên A phải chịu lãi suất đối với số nợ quá hạn theo lãi suất vay của Ngân hàng Nhà nước quy định

3.4 Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

4.1. Trách nhiệm của bên A:

- Thông báo lịch nhận hàng cho bên B đúng thời hạn quy định;
- Bố trí sắp xếp kho bãi, cử người chuyên trách tại nơi nhận hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện của bên B mỗi khi giao hàng.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của Hợp đồng.

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp hàng hóa phải đảm bảo số lượng, chủng loại, chất lượng, khối lượng hàng hóa, các chứng từ, tài liệu liên quan đến chất lượng, xuất xứ của hàng hóa và thời gian giao hàng mà hai bên thống nhất.
- Cung cấp đầy đủ hoá đơn GTGT và Hồ sơ thanh toán hợp lệ cho bên A.
- Chịu trách nhiệm bốc hàng xuống tại chân công trình.

ĐIỀU 5: TẠM DỪNG VÀ HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG

5.1 Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra như: chậm thanh toán tiền, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, chủng loại, số lượng...

5.2 Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết.

5.3 Trường hợp đơn phương tạm dừng hợp đồng mà không thông báo cho bên kia biết dẫn đến gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục trên cơ sở hợp pháp, hợp lệ.

ĐIỀU 6: BẤT KHẢ KHÁNG

6.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên bao gồm: Động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được;

6.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 giờ sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

6.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình. Mọi chi phí cho việc sửa chữa, khắc phục các thiệt hại, rủi ro xảy ra do các trường hợp bất khả kháng sẽ do hai bên thỏa thuận.

ĐIỀU 7: CAM KẾT CHUNG

7.1. Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày ký. Tuy nhiên hiệu lực pháp lý của hợp đồng vẫn được duy trì cho đến khi bên B hoàn thành nghĩa vụ giao hàng và bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho bên B theo tất cả đơn đặt hàng được hai bên xác nhận trước ngày hết thời hạn của hợp đồng. Khi hết thời hạn của hợp đồng và sau khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

7.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào gặp phải trở ngại mà không thể khắc phục được thì phải thông báo cho bên kia để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những phát sinh làm thay đổi nội dung hợp đồng, hai bên cần chủ động thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng bàn bạc, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc bằng văn bản trên tinh thần tích cực, thiện chí và cùng có lợi, các thay đổi phải được sự thống nhất của hai bên và được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng.

7.3. Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Tòa án là quyết định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

7.4. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản của hợp đồng, bên đó chịu bồi thường cho Bên kia mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm hợp đồng gây ra;

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi thanh lý hợp đồng.



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH LẠC
CÔNG TRÌNH:
TÒA NHÀ 17 TẦNG 105 LÊ LỢI
KHU BIỆT THỰ HALLA LOTTE
KHU BIỆT THỰ MARINA ĐÀ NẴNG

2019

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG
MST: 0401702302

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

“Về việc: Mua bán vật liệu xây dựng”.

Số: **01/2018/HĐMB/VL-HNC**

- Căn cứ Luật Dân Sự được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ theo luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ khả năng tình hình thực tế và thoả thuận đạt được giữa hai bên

Hôm nay, ngày 01 tháng 01 năm 2018 tại văn phòng Công ty Cổ Phần Vĩnh Lạc, hai bên chúng tôi gồm có:

I. BÊN MUA (Gọi tắt là bên A)

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH LẠC**
Địa chỉ : K673/2 Trường Chinh, P. Hòa Phát, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0236 363 45 45 Fax : 0236 363 45 45
Mã số thuế : 0400622693
Tài khoản : 401 000 1400 4234 Tại ngân hàng sebank – CN Đà Nẵng
Đại diện : **Ông Nguyễn Hoàng Hải** Chức vụ : Giám đốc

II. BÊN BÁN (Gọi tắt là bên B)

Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**
Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0905 845 839
Mã số thuế : 0401702302
Tài khoản số : 2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
Đại diện : **Bà Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ : Giám đốc



Sau khi bàn bạc hai bên cùng nhau thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán VLXD với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- 1.1. Bên B, với năng lực của mình, thực hiện cung cấp các loại vật liệu xây dựng (sau đây gọi tắt là “Hàng hóa”) theo Đơn đặt hàng của Bên A để phục vụ thi công.
- 1.2. Các bên sẽ thống nhất xác nhận từng Đơn đặt hàng riêng biệt về số lượng, đơn giá cho từng loại hàng hoá được cung cấp vào từng thời điểm trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.

1.3. Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng hoá và các giấy tờ, thỏa thuận về giá, các tài liệu phát sinh trong việc đặt hàng, mua bán, giao nhận hàng hoá được coi là thỏa thuận, tài liệu có giá trị ràng buộc các bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

ĐIỀU 2: HÀNG HÓA CUNG CẤP VÀ ĐƠN GIÁ

2.1 Hàng hóa cung cấp:

Loại hàng : Cát, Đá, Xi Măng và Gạch các loại.

2.2 Đơn giá

Đơn giá được thể hiện kèm theo trong Phụ lục hợp đồng của hợp đồng này, có kèm theo báo giá.

ĐIỀU 3: ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

3.1. Khi có nhu cầu về Hàng hoá, Bên A gửi Đơn đặt hàng cho Bên B. Đơn đặt hàng phải có đầy đủ các nội dung gồm: Tên hàng hoá, số lượng, thời hạn nhận hàng, người được ủy quyền nhận hàng và các thông tin khác. Đơn đặt hàng được Bên A gửi bằng văn bản hoặc gửi trước qua địa chỉ email hoặc qua số fax. Bản gốc của đơn đặt hàng sẽ được hai bên ký xác nhận và hoàn thiện ngay trong vòng 01 ngày sau đó.

3.2. Đơn đặt hàng phải được Bên A gửi cho Bên B trước ít nhất ba (03) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Trường hợp Bên A muốn thay đổi nội dung hoặc huỷ Đơn đặt hàng, Bên A phải gửi thông báo thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng trước ít nhất một (01) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Quá thời hạn nêu trên, việc thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng không còn hiệu lực.

3.3. Căn cứ trên Đơn đặt hàng do Bên A chuyển đến, Bên B sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa cho Bên A theo đúng số lượng, chủng loại, chất lượng hàng hoá và thời hạn đã nêu trong Đơn đặt hàng. Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa trong trường hợp tại thời điểm đặt hàng bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

3.4. Mọi tài liệu, hướng dẫn, chứng nhận chất lượng và các tài liệu, giấy tờ liên quan đến Hàng hoá phải được Bên B cung cấp và bàn giao cho Bên A ngay tại thời điểm hai bên giao nhận hàng hóa.

3.5 Tại thời điểm giao nhận hàng hóa, nếu phát hiện các lỗi, hỏng hóc, sai sót kỹ thuật của hàng hoá hoặc chủng loại, số lượng, xuất xứ, chất lượng và các tiêu chuẩn khác của hàng hoá chưa theo đúng như thỏa thuận trong Hợp đồng này thì Bên B, bằng chi phí của mình thực hiện khắc phục các lỗi, sai sót kỹ thuật đó và thực hiện cung cấp bổ sung hoặc đổi lại hàng hoá theo đúng thỏa thuận tại Hợp Đồng này.

3.6. Chất lượng hàng hóa : Quy cách, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hoá được hai bên thỏa thuận. Trường hợp có thay đổi, các bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng phụ lục Hợp đồng. Bên B chịu trách nhiệm cung cấp các loại hàng hoá theo đúng chất lượng đã được bên A chấp nhận và quy định của Nhà sản xuất/khai thác về chất lượng hàng hoá. Trường hợp cần thiết hoặc theo quy định, hàng hoá phải được kiểm tra, xét nghiệm chất



lượng sản phẩm, các bên sẽ thực hiện việc kiểm tra, xét nghiệm chất lượng theo quy định của Nhà sản xuất/khai thác, chi phí do mỗi bên chịu một nửa.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

4.1 Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

4.2 Thời gian lập hồ sơ giao nhận và thanh toán: Vào ngày 30 hàng tháng, hai bên sẽ cùng nhau đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện trong tháng. Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT và gửi kèm Hồ sơ thanh toán cho bên A.

• Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Hóa đơn GTGT (*Khối lượng vật tư thực hiện cung cấp của tháng nào phải xuất hóa đơn trong tháng đó*)
- Giấy đề nghị thanh toán
- Biên bản đối chiếu khối lượng thực hiện trong đợt vận chuyển
- Biên bản giao nhận hàng tại điểm giao hàng/ Phiếu xuất kho tại điểm nhận hàng.
- Biên bản đối chiếu công nợ

(Các chứng từ trên phải là chứng từ gốc và có đầy đủ chữ ký xác nhận của các bên liên quan)

• Thời hạn cuối cùng để chốt hồ sơ giao nhận vận chuyển trong tháng (hồ sơ scan gửi qua email) là vào ngày 03 của tháng sau, hồ sơ gốc bên B sẽ gửi cho bên A vào ngày 05 của tháng sau. Nếu sau thời gian quy định này mà bên B không hoàn tất hồ sơ gửi bên A thì những hồ sơ không hoàn tất đúng hạn sẽ được chuyển sang thanh toán vào kì thanh toán kế tiếp.

4.3 Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán đầy đủ cho bên B trong vòng **15 ngày** kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán.

Nếu quá thời hạn thanh toán mà bên A vẫn chưa thanh toán công nợ cho bên B thì bên B có quyền ngừng cung cấp hàng. Bên A phải chịu lãi suất đối với số nợ quá hạn theo lãi suất vay của Ngân hàng Nhà nước quy định

4.4 Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

5.1. Trách nhiệm của bên A:

- Thông báo lịch nhận hàng cho bên B đúng thời hạn quy định;
- Bố trí sắp xếp kho bãi, cử người chuyên trách tại nơi nhận hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện của bên B mỗi khi giao hàng.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp hàng hóa phải đảm bảo số lượng, chủng loại, chất lượng, khối lượng hàng hóa, các chứng từ, tài liệu liên quan đến chất lượng, xuất xứ của hàng hóa và thời gian giao hàng mà hai bên thống nhất.
- Cung cấp đầy đủ hoá đơn GTGT và Hồ sơ thanh toán hợp lệ cho bên A.

- Chịu trách nhiệm bốc hàng xuống tại chân công trình.

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG VÀ HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG

6.1 Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra như: chậm thanh toán tiền, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, chủng loại, số lượng...

6.2 Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết.

6.3 Trường hợp đơn phương tạm dừng hợp đồng mà không thông báo cho bên kia biết dẫn đến gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục trên cơ sở hợp pháp, hợp lệ.

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

7.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên bao gồm: Động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được;

7.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 giờ sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

7.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình. Mọi chi phí cho việc sửa chữa, khắc phục các thiệt hại, rủi ro xảy ra do các trường hợp bất khả kháng sẽ do hai bên thỏa thuận.

ĐIỀU 8 : CAM KẾT CHUNG

8.1. Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày ký. Tuy nhiên hiệu lực pháp lý của hợp đồng vẫn được duy trì cho đến khi bên B hoàn thành nghĩa vụ giao hàng và bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho bên B theo tất cả đơn đặt hàng được hai bên xác nhận trước ngày hết thời hạn của hợp đồng. Khi hết thời hạn của hợp đồng và sau khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào gặp phải trở ngại mà không thể khắc phục được thì phải thông báo cho bên kia để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những phát sinh làm thay đổi nội dung hợp đồng, hai bên cần chủ động thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng bàn bạc, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc bằng văn bản trên tinh thần tích cực, thiện chí và cùng có lợi, các thay đổi phải được sự thống nhất của hai bên và được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng.

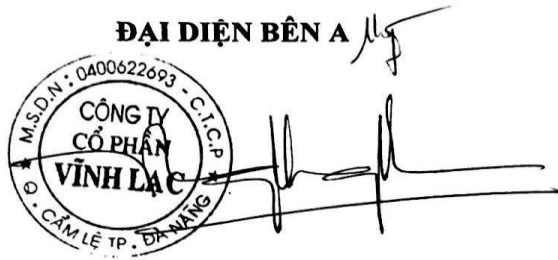
8.3. Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Tòa



án là quyết định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

8.4. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản của hợp đồng, bên đó chịu bồi thường cho Bên kia mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm hợp đồng gây ra;

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi thanh lý hợp đồng.



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hoàng Hải



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG
BÁCH THẠC****CÔNG TRÌNH:****Fusion Resort and Residences – Nam Phát****2019****CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG****MST: 0401702302**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

“Về việc: Mua bán vật liệu xây dựng”.

Số: 02/2019/HDMB/HNC-

- Căn cứ Luật Dân Sự được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ theo luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ khả năng tình hình thực tế và thoả thuận đạt được giữa hai bên

Hôm nay, ngày 30 tháng 01 năm 2019 tại văn phòng Công ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Nguyễn Cường, hai bên chúng tôi gồm có:

I. BÊN BÁN (Goi tắt là bên A)

Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**
Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.
Điện thoại : 0905 845 839
Mã số thuế : 0401702302
Tài khoản : 2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
Đại diện : Bà Nguyễn Thị Thùy Dung Chức vụ : Giám Đốc

II. BÊN MUA (Goi tắt là bên B)

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG BÁCH THẠC**
Địa chỉ : K45A/10 Dũng Sỹ Thanh Khê, P. Thanh Khê Tây, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 02363.601.334
Mã số thuế : 0400617090
Tài khoản số : 005.999999.0007 Ngân hàng TMCP Bản Việt – Chi Nhánh Đà Nẵng
Đại diện : Ông : Nguyễn Quang Tiến Chức vụ : Giám đốc

Sau khi bàn bạc hai bên cùng nhau thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- 1.1. Bên B, với năng lực của mình, thực hiện cung cấp các loại vật liệu xây dựng (sau đây gọi tắt là “Hàng hóa”) theo Đơn đặt hàng của Bên A để phục vụ thi công.
- 1.2. Các bên sẽ thống nhất xác nhận từng Đơn đặt hàng riêng biệt về số lượng, đơn giá cho từng loại hàng hoá được cung cấp vào từng thời điểm trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.
- 1.3. Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng hoá và các giấy tờ, thỏa thuận về giá, các tài liệu phát sinh trong việc đặt hàng, mua bán, giao nhận hàng hoá được coi là thoả thuận, tài liệu có giá trị ràng buộc các bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng hợp này.

ĐIỀU 2: HÀNG HÓA CUNG CẤP VÀ ĐƠN GIÁ**2.1 Hàng hóa cung cấp:**

Loại hàng : **Vật liệu xây dựng các loại**

2.2 Đơn giá, khối lượng cung cấp :

Đơn giá được giao nhận tại Công trình: **Fusion Resort and Residences - Nam Phát** như sau:

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Khối lượng cung cấp	Thanh Toán
1	Đá cấp phối (Base 0x4)	M3	175.000	2.000	350.000.000
2	Đá Hộc	M3	210.000	300	63.000.000
	TỔNG THANH TOÁN				413.00.000

(*Bảng chữ: Bốn trăm mười ba triệu đồng*)

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng 10% và chi phí vận chuyển và giao nhận Công trình , TP.Đà Nẵng.

- Đây đơn giá tại thời điểm lập hợp đồng, nếu có thay đổi về giá sẽ được điều chỉnh trong phụ lục hợp đồng kèm theo.

ĐIỀU 3: ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

3.1. Khi có nhu cầu về Hàng hoá, Bên A gửi Đơn đặt hàng cho Bên B. Đơn đặt hàng phải có đầy đủ các nội dung gồm: Tên hàng hoá, số lượng, thời hạn nhận hàng, người được ủy quyền nhận hàng và các thông tin khác. Đơn đặt hàng được Bên A gửi bằng văn bản hoặc gửi trước qua địa chỉ email hoặc qua số fax. Bản gốc của đơn đặt hàng sẽ được hai bên ký xác nhận và hoàn thiện ngay trong vòng 01 ngày sau đó.

3.2. Đơn đặt hàng phải được Bên A gửi cho Bên B trước ít nhất ba (03) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Trường hợp Bên A muốn thay đổi nội dung hoặc huỷ Đơn đặt hàng, Bên A phải gửi thông báo thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng trước ít nhất một (01) ngày

kể từ ngày dự định nhận hàng. Quá thời hạn nêu trên, việc thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng không còn hiệu lực.

3.3. Căn cứ trên Đơn đặt hàng do Bên A chuyển đến, Bên B sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa cho Bên A theo đúng số lượng, chủng loại, chất lượng hàng hoá và thời hạn đã nêu trong Đơn đặt hàng. Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa trong trường hợp tại thời điểm đặt hàng bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

3.4. Mọi tài liệu, hướng dẫn, chứng nhận chất lượng và các tài liệu, giấy tờ liên quan đến Hàng hoá phải được Bên B cung cấp và bàn giao cho Bên A ngay tại thời điểm hai bên giao nhận hàng hóa.

3.5 Tại thời điểm giao nhận hàng hóa, nếu phát hiện các lỗi, hỏng hóc, sai sót kỹ thuật của hàng hoá hoặc chủng loại, số lượng, xuất xứ, chất lượng và các tiêu chuẩn khác của hàng hoá chưa theo đúng như thoả thuận trong Hợp đồng này thì Bên B, bằng chi phí của mình thực hiện khắc phục các lỗi, sai sót kỹ thuật đó và thực hiện cung cấp bổ sung hoặc đổi lại hàng hoá theo đúng thoả thuận tại Hợp Đồng này. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày phát hiện hàng hóa có sai sót, hỏng hóc mà Bên B không tiến hành các biện pháp khắc phục hợp lý, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, ngoài ra, Bên B chịu phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 3.6 Hợp đồng này.

3.6. Trường hợp Bên B giao hàng chậm, giao hàng không đủ số lượng, chất lượng theo quy định của Hợp đồng này, Bên B bị phạt vi phạm tương đương 10% tổng giá trị đơn hàng bị vi phạm và phải bồi thường thiệt hại cho Bên A mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm của Bên B gây ra.

3.7. Chất lượng hàng hóa : Quy cách, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hoá được hai bên thỏa thuận. Trường hợp có thay đổi, các bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng phụ lục Hợp đồng. Bên B chịu trách nhiệm cung cấp các loại hàng hoá theo đúng chất lượng đã được bên A chấp nhận và quy định của Nhà sản xuất/khai thác về chất lượng hàng hoá. Trường hợp cần thiết hoặc theo quy định, hàng hoá phải được kiểm tra, xét nghiệm chất lượng sản phẩm, các bên sẽ thực hiện việc kiểm tra, xét nghiệm chất lượng theo quy định của Nhà sản xuất/khai thác, chi phí do mỗi bên chịu một nửa.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

4.1 Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt theo thỏa thuận của các bên tại từng thời điểm, thanh toán trước nhận hàng sau, nếu có bảo lãnh sẽ có phụ lục hợp đồng đi kèm.

4.2 Thời gian lập hồ sơ giao nhận và thanh toán: Vào ngày 30 hàng tháng, hai bên sẽ cùng nhau đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện trong tháng. Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT và gửi kèm Hồ sơ thanh toán cho bên A.

- Hồ sơ thanh toán bao gồm:
 - Hóa đơn GTGT (*Khối lượng vật tư thực hiện cung cấp của tháng nào phải xuất hóa đơn trong tháng đó*)
 - Giấy đề nghị thanh toán



- Biên bản đối chiếu khối lượng thực hiện trong đợt vận chuyển
- Biên bản đối chiếu công nợ

(Các chứng từ trên phải là chứng từ gốc và có đầy đủ chữ ký xác nhận của các bên liên quan)

- Thời hạn cuối cùng để chốt hồ sơ giao nhận vận chuyển trong tháng (hồ sơ scan gửi qua email) là vào ngày 03 của tháng sau, hồ sơ gốc bên B sẽ gửi cho bên A vào ngày 05 của tháng sau. Nếu sau thời gian quy định này mà bên B không hoàn tất hồ sơ gửi bên A thì những hồ sơ không hoàn tất đúng hạn sẽ được chuyển sang thanh toán vào kì thanh toán kế tiếp.

4.3 Thời hạn thanh toán: Bên B sẽ thanh toán trước cho bên A trước khi nhận hàng hoặc sau 10 ngày khi bên A tổng hợp công nợ gửi cho bên B.

4.4 Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

5.1. Trách nhiệm của bên A:

- Thông báo lịch nhận hàng cho bên B đúng thời hạn quy định;
- Bố trí sắp xếp kho bãi, cử người chuyên trách tại nơi nhận hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện của bên B mỗi khi giao hàng.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp hàng hóa phải đảm bảo số lượng, chủng loại, chất lượng, khối lượng hàng hóa, các chứng từ, tài liệu liên quan đến chất lượng, xuất xứ của hàng hóa và thời gian giao hàng mà hai bên thống nhất.
- Cung cấp đầy đủ hoá đơn GTGT và Hồ sơ thanh toán hợp lệ cho bên A.
- Chịu trách nhiệm bốc hàng xuống tại chân công trình.

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG VÀ HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG

6.1 Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra như: chậm thanh toán tiền, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, chủng loại, số lượng...

6.2 Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết.

6.3 Trường hợp đơn phương tạm dừng hợp đồng mà không thông báo cho bên kia biết dẫn đến gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục trên cơ sở hợp pháp, hợp lệ.

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

7.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên bao gồm: Động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được;

7.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 giờ sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

7.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình. Mọi chi phí cho việc sửa chữa, khắc phục các thiệt hại, rủi ro xảy ra do các trường hợp bất khả kháng sẽ do hai bên thỏa thuận.

ĐIỀU 8 : CAM KẾT CHUNG

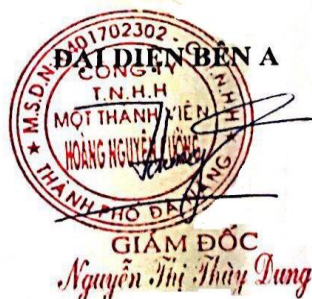
8.1. Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày ký. Tuy nhiên hiệu lực pháp lý của hợp đồng vẫn được duy trì cho đến khi bên B hoàn thành nghĩa vụ giao hàng và bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho bên B theo tất cả đơn đặt hàng được hai bên xác nhận trước ngày hết thời hạn của hợp đồng. Khi hết thời hạn của hợp đồng và sau khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào gặp phải trở ngại mà không thể khắc phục được thì phải thông báo cho bên kia để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những phát sinh làm thay đổi nội dung hợp đồng, hai bên cần chủ động thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng bàn bạc, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc bằng văn bản trên tinh thần tích cực, thiện chí và cùng có lợi, các thay đổi phải được sự thống nhất của hai bên và được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng.

8.3. Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Tòa án là quyết định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

8.4. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản của hợp đồng, bên đó chịu bồi thường cho Bên kia mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm hợp đồng gây ra;

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi thanh lý hợp đồng.



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

**CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI & VẬN TẢI
ĐỨC TRUNG**

CÔNG TRÌNH:

Fusion Resort and Residences – Nam Phát (Giai đoạn 2 và 3)

2019

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

MST: 0401702302

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

“Về việc: Mua bán vật liệu xây dựng”.

Số: 14/2019/HDMB/HNC-ĐT

- Căn cứ Luật Dân Sự được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ theo luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ khả năng tình hình thực tế và thoả thuận đạt được giữa hai bên

Hôm nay, ngày 15 tháng 08 năm 2019 tại văn phòng Công ty TNHH Một Thành Viên Hoàng Nguyễn Cường, hai bên chúng tôi gồm có:

I. BÊN BÁN (Gọi tắt là bên B)

Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**
Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.
Điện thoại : 0905 845 839
Mã số thuế : 0401702302
Tài khoản : 028744880001 Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt CN Đà Nẵng
2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
Đại diện : Bà Nguyễn Thị Thùy Dung Chức vụ : Giám Đốc

II. BÊN MUA (Gọi tắt là bên A)

Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI & VẬN TẢI ĐỨC TRUNG**
Địa chỉ : Khu Kinh Hạ, TT Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
Điện thoại : 0904246500
Mã số thuế : 0800978990
Tài khoản số : 2307 2010 02271 tại Ngân hàng NN&PTNT huyện Kinh Môn
Đại diện : Ông : Trần Đức Cường Chức vụ : Giám đốc

Sau khi bàn bạc hai bên cùng nhau thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- 1.1. Bên B, với năng lực của mình, thực hiện cung cấp các loại vật liệu xây dựng (sau đây gọi tắt là “Hàng hóa”) theo Đơn đặt hàng của Bên A để phục vụ thi công.
- 1.2. Các bên sẽ thống nhất xác nhận từng Đơn đặt hàng riêng biệt về số lượng, đơn giá cho từng loại hàng hoá được cung cấp vào từng thời điểm trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.
- 1.3. Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng hoá và các giấy tờ, thỏa thuận về giá, các tài liệu phát sinh trong việc đặt hàng, mua bán, giao nhận hàng hoá được coi là thỏa thuận, tài liệu có giá trị ràng buộc các bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

ĐIỀU 2: HÀNG HÓA CUNG CẤP VÀ ĐƠN GIÁ**2.1 Hàng hóa cung cấp:**

Loại hàng : Vật liệu xây dựng các loại

2.2 Đơn giá, đơn đặt hàng cung cấp :

Đơn giá được giao nhận tại Công trình: Fusion Resort and Residences - Nam Phát được thể hiện kèm theo bảng báo giá.

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Ghi Chú
1	Đá cấp phối 25A	M3		
2	Đá cấp phối 25B	M3		
3	Đá cấp phối 37.5A	M3		
4	Đá cấp phối 37.5B	M3		
5	Đá Hộc	M3		
6	Đá Cấp Phối loại B	M3		
7	Đá 1x2	M3		
8	Cát Xây	M3		
9	Cát Đúc	M3		
10	Cát Tô	M3		
11	Xi Măng Vicem Hoàng Thạch PCB40	Tấn		

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng 10% và chi phí vận chuyển và giao nhận Công trình , TP.Đà Nẵng.

- Đây đơn giá tại thời điểm lập hợp đồng, nếu có thay đổi về giá sẽ được điều chỉnh trong phụ lục hợp đồng kèm theo.

ĐIỀU 3: ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

3.1. Khi có nhu cầu về Hàng hoá, Bên A gửi Đơn đặt hàng cho Bên B. Đơn đặt hàng phải có đầy đủ các nội dung gồm: Tên hàng hoá, số lượng, thời hạn nhận hàng, người được ủy quyền nhận hàng và các thông tin khác. Đơn đặt hàng được Bên A gửi bằng văn bản hoặc gửi trước qua địa chỉ email hoặc qua số fax. Bản gốc của đơn đặt hàng sẽ được hai bên ký xác nhận và hoàn thiện ngay trong vòng 01 ngày sau đó.

3.2. Đơn đặt hàng phải được Bên A gửi cho Bên B trước ít nhất ba (03) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Trường hợp Bên A muốn thay đổi nội dung hoặc huỷ Đơn đặt hàng, Bên A phải gửi thông báo thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng trước ít nhất một (01) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Quá thời hạn nêu trên, việc thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng không còn hiệu lực.

3.3. Căn cứ trên Đơn đặt hàng do Bên A chuyển đến, Bên B sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa cho Bên A theo đúng số lượng, chủng loại, chất lượng hàng hoá và thời hạn đã nêu trong Đơn đặt hàng. Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa trong trường hợp tại thời điểm đặt hàng bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

3.4. Mọi tài liệu, hướng dẫn, chứng nhận chất lượng và các tài liệu, giấy tờ liên quan đến Hàng hoá phải được Bên B cung cấp và bàn giao cho Bên A ngay tại thời điểm hai bên giao nhận hàng hóa.

3.5 Tại thời điểm giao nhận hàng hóa, nếu phát hiện các lỗi, hỏng hóc, sai sót kỹ thuật của hàng hoá hoặc chủng loại, số lượng, xuất xứ, chất lượng và các tiêu chuẩn khác của hàng hoá chưa theo đúng như thoả thuận trong Hợp đồng này thì Bên B, bằng chi phí của mình thực hiện khắc phục các lỗi, sai sót kỹ thuật đó và thực hiện cung cấp bổ sung hoặc đổi lại hàng hoá theo đúng thoả thuận tại Hợp Đồng này. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày phát hiện hàng hóa có sai sót, hỏng hóc mà Bên B không tiến hành các biện pháp khắc phục hợp lý, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, ngoài ra, Bên B chịu phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 3.6 Hợp đồng này.

3.6. Trường hợp Bên B giao hàng chậm, giao hàng không đủ số lượng, chất lượng theo quy định của Hợp đồng này, Bên B bị phạt vi phạm tương đương 10% tổng giá trị đơn hàng bị vi phạm và phải bồi thường thiệt hại cho Bên A mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm của Bên B gây ra.

3.7. Chất lượng hàng hóa : Quy cách, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hoá được hai bên thỏa thuận. Trường hợp có thay đổi, các bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng phụ lục Hợp đồng. Bên B chịu trách nhiệm cung cấp các loại hàng hoá theo đúng chất lượng đã được bên A chấp nhận và quy định của Nhà sản xuất/khai thác về chất lượng hàng hoá. Trường hợp cần thiết hoặc theo quy định, hàng hoá phải được kiểm tra, xét nghiệm chất lượng sản phẩm, các bên sẽ thực hiện việc kiểm tra, xét nghiệm chất lượng theo quy định của Nhà sản xuất/khai thác, chi phí do mỗi bên chịu một nửa.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

4.1 Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt theo thỏa thuận của các bên tại từng thời điểm, thanh toán trước nhận hàng sau, nếu có bảo lãnh sẽ có phụ lục hợp đồng đi kèm.

4.2 Thời gian lập hồ sơ giao nhận và thanh toán: Vào ngày 30 hàng tháng, hai bên sẽ cùng nhau đối chiếu và chốt khối lượng đã thực hiện trong tháng. Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT và gửi kèm Hồ sơ thanh toán cho bên A.

- Hồ sơ thanh toán bao gồm:
 - Hóa đơn GTGT (*Khối lượng vật tư thực hiện cung cấp của tháng nào phải xuất hóa đơn trong tháng đó*)
 - Giấy đề nghị thanh toán
 - Biên bản đối chiếu khối lượng thực hiện trong đợt vận chuyển
 - Biên bản đối chiếu công nợ

(Các chứng từ trên phải là chứng từ gốc và có đầy đủ chữ ký xác nhận của các bên liên quan)

- Thời hạn cuối cùng để chốt hồ sơ giao nhận vận chuyển trong tháng (hồ sơ scan gửi qua email) là vào ngày 03 của tháng sau, hồ sơ gốc bên B sẽ gửi cho bên A vào ngày 05 của tháng sau. Nếu sau thời gian quy định này mà bên B không hoàn tất hồ sơ gửi bên A thì những hồ sơ không hoàn tất đúng hạn sẽ được chuyển sang thanh toán vào kì thanh toán kế tiếp.

4.3 Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán 60% giá trị đơn hàng cần cung cấp trong tháng cho bên B trước khi nhận hàng, hàng tháng hai bên sẽ chốt công nợ của đơn hàng đã cung cấp. Sau khi nhận được hồ sơ thanh toán bên B cung cấp, trong vòng 10 ngày bên A sẽ thanh toán 100% giá trị của đơn hàng đã cung cấp của tháng trước đó. Nếu sau 10 ngày bên A không thanh toán cho bên B thì phải chịu lãi suất theo khoản chậm thanh toán theo lãi suất hiện hành do nhà nước quy định.

4.4 Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

5.1. Trách nhiệm của bên A:

- Thông báo lịch nhận hàng cho bên B đúng thời hạn quy định;
- Bố trí sắp xếp kho bãi, cử người chuyên trách tại nơi nhận hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện của bên B mỗi khi giao hàng.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp hàng hóa phải đảm bảo số lượng, chủng loại, chất lượng, khối lượng hàng hóa, các chứng từ, tài liệu liên quan đến chất lượng, xuất xứ của hàng hóa và thời gian giao hàng mà hai bên thống nhất.
- Cung cấp đầy đủ hoá đơn GTGT và Hồ sơ thanh toán hợp lệ cho bên A.
- Chịu trách nhiệm bốc hàng xuống tại chân công trình.

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG VÀ HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG

6.1 Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra như: chậm thanh toán tiền, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, chủng loại, số lượng...

6.2 Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết.

6.3 Trường hợp đơn phương tạm dừng hợp đồng mà không thông báo cho bên kia biết dẫn đến gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục trên cơ sở hợp pháp, hợp lệ.

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

7.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên bao gồm: Động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được;

7.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 giờ sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

7.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình. Mọi chi phí cho việc sửa chữa, khắc phục các thiệt hại, rủi ro xảy ra do các trường hợp bất khả kháng sẽ do hai bên thỏa thuận.

ĐIỀU 8 : CAM KẾT CHUNG

8.1. Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày ký. Tuy nhiên hiệu lực pháp lý của hợp đồng vẫn được duy trì cho đến khi bên B hoàn thành nghĩa vụ giao hàng và bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho bên B theo tất cả đơn đặt hàng được hai bên xác nhận trước ngày hết thời hạn của hợp đồng. Khi hết thời hạn của hợp đồng và sau khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào gặp phải trở ngại mà không thể khắc phục được thì phải thông báo cho bên kia để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những phát sinh làm thay đổi nội dung hợp đồng, hai bên cần chủ động thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng bàn bạc, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc bằng văn bản trên tinh thần tích cực, thiện chí và cùng có lợi, các thay đổi phải được sự thống nhất của hai bên và được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng.

8.3. Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Tòa án là quyết định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

8.4. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản của hợp đồng, bên đó chịu bồi thường cho Bên kia mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm hợp đồng gây ra;

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi thanh lý hợp đồng.



GIÁM ĐỐC
TRẦN ĐỨC CƯỜNG

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Lung

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TUẤN LÊ
CÔNG TRÌNH:****Fusion Resort and Residences – Nam Phát (Giai đoạn 2 và 3)
Le Merident Resort & Spa Đà Nẵng****2019****CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG
MST: 0401702302**

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VLXD
(SỐ: FUSION 01/HDMB/TLC&HNC/VLXD/01)

GIỮA
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TUẤN LÊ
VÀ
**CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN
CƯỜNG**

DỰ ÁN : KHU DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG FUSION RESORT
– NAM PHÁT
HỢP ĐỒNG : THI CÔNG KHỞI THÁP TẦNG
HẠNG MỤC : CUNG CẤP VẬT LIỆU XÂY DỰNG

THÁNG 10/2019

Trang 1 | 8

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: FUSION 01/HDMB/TLC&HNC/VLXD/01

Căn cứ:

- Bộ Luật Dân sự số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005.
- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005.
- Các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam có liên quan.
- Chức năng, nhu cầu và khả năng của hai Bên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại Văn phòng Công Ty TNHH Xây dựng Tuấn Lê, chúng tôi gồm có:

BÊN MUA (BÊN A): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TUẤN LÊ

Địa chỉ : P.103, Lầu 1, Lô B, C/C Trần Kế Xương, Số 1, TKX, P.7, TP.HCM.
 Tài khoản : 011110.8888886.006 tại Ngân hàng Phương Đông – Hội sở Tp HCM
 Mã số thuế : 0307859271
 Điện thoại : 08 37858181 – 08 37858383 Fax: 08 37850808
 Người đại diện: *Nguyễn Sỹ Lang* Chức vụ: **Giám Đốc Tài Chính**

BÊN BÁN (BÊN B): CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng.
 Điện thoại : 0905 84 58 39
 Số tài khoản : 2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
 028744880001 Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt CN Đà Nẵng
 Mã số thuế : 0401702302
 Người đại diện: **Bà Nguyễn Thị Thùy Dung** Chức vụ: **Giám Đốc**

Sau khi bàn bạc, hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán (gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1. HỒ SƠ HỢP ĐỒNG VÀ THỨ TỰ ƯU TIÊN

- 1.1 Hồ sơ Hợp đồng là bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng, bao gồm các tài liệu Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý giảm dần như sau:
 - 1.1.1 Các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng (nếu có);
 - 1.1.2 Bảng báo giá có xác nhận của Bên B, mẫu hàng hoá được Bên A và Chủ đầu tư phê duyệt.
 - 1.1.3 Biên bản thỏa thuận được ký kết giữa hai Bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng;
- 1.2 Các tài liệu trên phải được bổ sung cho nhau và được giải thích theo một cách chung. Nhưng trong trường hợp không có sự nhất quán hoặc không rõ nghĩa/mâu thuẫn nghĩa giữa các tài liệu nói trên, thì việc xem xét ngữ nghĩa được căn cứ theo thứ tự ưu tiên hồ sơ.

- 1.3 Trong trường hợp có sự khác nhau hoặc không rõ nghĩa/mâu thuẫn nghĩa giữa các điều khoản hoặc do việc quy định của các điều khoản trong các tài liệu, thì những tài liệu được chỉnh sửa trước tiên được xem xét ưu tiên theo thứ tự trên.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG HÀNG HÓA

- 2.1 Bên A yêu cầu và Bên B đồng ý cung cấp Hàng hóa theo yêu cầu của Bên A, đơn giá chi tiết như sau:

ST T	Tên mặt hàng	ĐVT	Số Lượng	Đơn Giá	Thành Tiền	Ghi Chú
1	Đá cấp phối 37.5A	m ³	6.000			
2	Đá base 0x4 (đường tạm)	m ³	100			
TỔNG CỘNG (Đã bao gồm VAT)					1.217.000.000	

Bằng chữ: Một tỷ hai trăm mười bảy triệu đồng chẵn.

- 2.2 Đơn giá nêu trên đã bao gồm thuế 10% VAT và chi phí vận chuyển tới chân công trình.

ĐIỀU 3. CHẤT LƯỢNG, QUY CÁCH HÀNG HÓA

- 3.1 Hàng hóa phải đúng phẩm chất, rõ/đúng nguồn gốc xuất xứ, có đầy đủ các văn bản/chứng từ chứng minh nguồn gốc, nhà sản xuất, chất lượng của hàng hóa... và đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và mẫu hàng hoá đã được Chủ đầu tư phê duyệt, được lưu trữ tại văn phòng công trường Bên A.
- 3.2 Hàng hóa giao nhận phải được đăng ký và công bố hợp quy sản phẩm; cung cấp đầy đủ Chứng nhận hợp quy, giấy chứng nhận xuất xưởng, biên bản giao hàng phải thể hiện rõ số lượng và quy cách Hàng hóa (tùy từng loại hàng hóa sẽ có từng loại giấy tờ cụ thể)

ĐIỀU 4. ĐIỀU KIỆN GIAO NHẬN HÀNG HÓA

- 4.1 Thời gian giao hàng cụ thể sẽ được hai Bên thống nhất trong mỗi Đơn đặt hàng cụ thể
- 4.2 Địa điểm giao hàng: Hàng hóa được vận chuyển đến và giao nhận tại chân công trình của Bên A địa chỉ Khu du lịch nghỉ dưỡng Fusion resort – Nam Phát.
- 4.3 Khi giao nhận Hàng hóa, hai Bên phải lập biên bản giao nhận và được Đại diện có thẩm quyền của hai Bên ký xác nhận số lượng, chất lượng, quy cách, phẩm chất của hàng hóa phù hợp với yêu cầu kỹ thuật. Mỗi Bên giữ một biên bản giao nhận hàng hóa (bản chính) để làm cơ sở cho việc thanh lý Hợp đồng.
- 4.4 Bên B phải cung cấp cho Bên A những giấy tờ sau khi bàn giao hàng hóa:
- 4.4.1 Chứng chỉ chất lượng.
- 4.4.2 Các giấy tờ liên quan khác (nếu có)

ĐIỀU 5. BẢO HÀNH SẢN PHẨM

Theo quy định của Nhà sản xuất.

ĐIỀU 6. TỔNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ THANH TOÁN

- 6.1 Đồng tiền thanh toán là tiền đồng Việt Nam
- 6.2 Hình thức thanh toán: chuyển khoản qua tài khoản của Bên B
- 6.3 Phương thức thanh toán:
 - 6.3.1 Hàng tháng vào ngày 30, hai Bên lập biên bản tổng hợp đối chiếu số lượng đã giao nhận, Bên A sẽ ký xác nhận trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bảng khối lượng.
 - 6.3.2 Bên A thanh toán 100% khối lượng hàng hoá được xác nhận nêu trên trong vòng 30 ngày cho Bên B kể từ ngày Bên A nhận đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.
 - 6.3.3 Bên B đồng ý cung cấp hạn mức công nợ cho Bên A là: **300.000.000 đồng** (*Bảng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn*). Trong trường hợp chưa đến thời hạn thanh toán nhưng đến hạn mức công nợ cho phép thì Bên A cần thanh toán số tiền này.

Hồ sơ thanh toán hợp lệ bao gồm:

- Giấy đề nghị thanh toán (thể hiện rõ số tiền thanh toán, nội dung thanh toán, số tài khoản thanh toán...).
 - Hóa đơn GTGT hợp lệ.
 - Bản gốc Bảng tổng hợp khối lượng đã cấp cho từng đợt thanh toán có xác nhận của CHT (Chỉ huy trưởng) hoặc GĐDA (Giám đốc dự án) công trình Bên A.
 - Biên bản giao nhận hàng hóa có chữ ký của Giám sát hoặc Thủ kho.
- 6.4 Bên A có quyền tạm ngừng việc thanh toán khi có bằng chứng về việc Bên B lừa dối, hàng hóa đang là đối tượng tranh chấp hoặc hàng hóa đã giao không phù hợp với thỏa thuận của Hợp đồng này. Việc thanh toán chỉ được thực hiện khi Bên B giải quyết thỏa đáng những vi phạm này cho Bên A.
 - 6.5 Bên B có quyền ngưng cung cấp hàng nếu bên A trễ quá hạn không thanh toán.

ĐIỀU 7. VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- 7.1 Trường hợp Bên B chậm giao hàng theo quy định tại ĐIỀU 4 Hợp đồng này từ ngày thứ 04 (bốn) trở đi, thì Bên B phải chịu một khoản tiền phạt tương ứng với 0.1% (không phải một phần trăm) trên giá trị hàng hóa giao chậm cho mỗi ngày chậm trễ thực hiện.
- 7.2 Trường hợp Bên A chậm thanh toán theo quy định tại ĐIỀU 6 của Hợp đồng này từ ngày thứ 04 (bốn) trở đi, thì Bên A phải chịu lãi suất theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về việc thanh toán chậm.
- 7.3 Nếu việc đơn phương chấm dứt Hợp đồng gây thiệt hại cho Bên bị vi phạm, trừ trường hợp bất khả kháng quy định tại ĐIỀU 9 Hợp đồng này, thì Bên bị vi phạm có quyền yêu cầu Bên vi phạm bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế, trực tiếp phát sinh do việc chấm dứt Hợp đồng đó gây ra cho Bên bị vi phạm.
- 7.4 Tuân Thủ Quy tắc ứng xử

- 7.4.1 Bên A không chấp nhận bất kỳ hành động bất hợp pháp bao gồm cả hối lộ, làm sai lệch thông tin, đưa ra hoa hồng, lại quà, quà tặng, trực tiếp hoặc gián tiếp cho nhân viên của mình.
- 7.4.2 Bên B sẽ ngay lập tức thông báo cho Bên A nếu nhân viên của Bên A yêu cầu hoa hồng, quà tặng, tiền lại quà hoặc bất kỳ lợi ích bất hợp pháp.
- 7.4.3 Nếu Bên B không tuân thủ quy tắc này là Bên A đã vi phạm các quy định về việc Chống Nạn Hối Lộ trong các Giao dịch Mua Bán và đối xử công bằng với các Nhà Cung Cấp của Bên B.

ĐIỀU 8. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

8.1 Trách nhiệm của Bên A:

- 8.1.1 Tạo mọi điều kiện hỗ trợ Bên B thực hiện việc bàn giao Hàng hóa theo đúng thời hạn đã được thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- 8.1.2 Cung cấp cho Bên B đầy đủ thông tin về địa điểm giao hàng.
- 8.1.3 Cử chuyên viên, nhân viên kỹ thuật phối hợp kiểm tra, nhận bàn giao Hàng hóa.
- 8.1.4 Cử chuyên viên, nhân viên kỹ thuật để Bên B hướng dẫn giao nhận hàng được nhanh nhất (nếu có)
- 8.1.5 Thanh toán cho Bên B theo quy định Hợp đồng này.
- 8.1.6 Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này, các văn bản đính kèm Hợp đồng (nếu có) và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

8.2 Trách nhiệm của Bên B:

- 8.2.1 Đảm bảo cung cấp, bàn giao Hàng hóa cho Bên A theo đúng yêu cầu quy định tại Hợp đồng.
- 8.2.2 Kiểm tra hàng trước khi giao, thực hiện việc kiểm tra và phối hợp với Bên A tổ chức nghiệm thu hàng hóa theo quy định tại Hợp đồng này.
- 8.2.3 Thay thế/khắc phục ngay lập tức những hư hỏng/sai sót của hàng hóa (nếu có).
- 8.2.4 Vận chuyển và chịu mọi chi phí liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa giao cho Bên A.
- 8.2.5 Cung cấp đầy đủ các chứng từ, tài liệu hợp lệ liên quan đến Hàng hóa cho Bên A.
- 8.2.6 Bên B phải bảo đảm quyền sở hữu của Bên A đối với hàng hóa đã bán không bị tranh chấp bởi Bên thứ ba; hàng hóa và việc chuyển giao Hàng hóa là hợp pháp.
- 8.2.7 Hành động để đảm bảo thực hiện đúng, đủ yêu cầu của Bên A theo Hợp đồng này và không được tính thêm bất kỳ chi phí phát sinh nào ngoài tổng giá trị Hợp đồng theo ĐIỀU 2 nêu trên.
- 8.2.8 Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này, các văn bản đính kèm Hợp đồng (nếu có) và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

ĐIỀU 9. TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

- 9.1 Các trường hợp bất khả kháng là mọi trường hợp mà một trong các Bên không thể hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ trong Hợp đồng vì các nguyên nhân ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Bên đó, bao gồm nhưng không giới hạn như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, bất buộc tuân theo các chính sách, hay quyết định ban hành bởi các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, làm thay đổi, hoặc ảnh hưởng đến các quy định trong Hợp đồng. Trong

trường hợp này, Bên bị ảnh hưởng sẽ gửi ngay thông báo bằng văn bản cho Bên kia nêu lý do khiến Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến Hợp đồng.

- 9.2 Một Bên (“Bên bị ảnh hưởng”) được xem là không thể thực hiện một phần, hoặc toàn bộ nghĩa vụ đã thỏa thuận trong Hợp đồng như quy định tại khoản 9.1 Điều này khi hội đủ các điều kiện sau đây:
- 9.2.1 Sự kiện bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp gây ra trở ngại, hoặc cản trở Bên bị ảnh hưởng thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng;
- 9.2.2 Bên bị ảnh hưởng đã hết sức cố gắng để làm giảm, hoặc tránh thiệt hại, và khắc phục hậu quả do sự kiện bất khả kháng gây ra;
- 9.2.3 Bên bị ảnh hưởng đã gửi thông báo bằng văn bản cho Bên kia biết về mọi thông tin liên quan đến sự kiện bất khả kháng trong vòng 03 (ba) ngày kể từ khi xảy ra sự kiện bất khả kháng. Văn bản thông báo này phải nêu rõ lý do trì hoãn, hoặc không thể thực hiện được một phần, hay toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp đồng, các biện pháp cần thiết đã áp dụng để khắc phục. Văn bản thông báo sự kiện bất khả kháng phải có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc được Bên kia chấp thuận.
- 9.3 Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng như quy định tại khoản 9.1 và 9.2 nêu trên, thì hai Bên sẽ cùng thương lượng để tìm ra một giải pháp hợp lý và cho nhau thời gian để khắc phục. Khi đó thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng. Nếu Bên bị ảnh hưởng vẫn không thể khắc phục được, thì bất kỳ Bên nào cũng đều có quyền chấm dứt Hợp đồng mà không phải chịu bất cứ hình thức chế tài nào.

ĐIỀU 10. THÔNG TIN VÀ THÔNG BÁO

- 10.1 Mọi thông tin, thông báo của một Bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng phải được gửi đến cho Bên kia thông qua địa chỉ liên lạc nêu tại phần thông tin của Bên A và Bên B.
- 10.2 Hình thức thông tin: dữ liệu bằng văn bản, dữ liệu điện tử, fax. Nếu thông tin bằng dữ liệu điện tử hoặc fax, sẽ phải được xác nhận bằng văn bản bởi Đại diện có thẩm quyền của hai Bên.
- 10.3 Thông tin được xem là đã được gửi kể từ ngày Bên nhận nhận được thông tin. Hoặc được xác định là ngày thứ 03 (ba) kể từ ngày gửi thư qua bưu điện căn cứ trên phiếu gửi thư và dấu bưu điện.

ĐIỀU 11. CHỐNG HỐI LỘ VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN

- 11.1 Bên B cam đoan và đồng ý thêm rằng mình hiểu rõ về các điều khoản liên quan đến các quy định pháp luật về chống hối lộ, chống tham nhũng, và rằng mình sẽ không vi phạm hoặc khiến cho Bên A vi phạm các quy định pháp luật trên trong quá trình thực hiện Hợp đồng. Nếu Bên B vi phạm điều khoản này, Bên A sẽ tạm ngưng hoặc chấm dứt Hợp đồng này. Trong trường hợp Hợp đồng bị chấm dứt vì lý do trên, Bên A sẽ giữ lại hoặc tính phí đối với Bên B một khoản phí bằng với số tiền mà Bên B đã hoặc sẽ thu được đối với giao dịch hoặc vấn đề mà Bên B đã vi phạm hoặc gây nên sự vi phạm, kể cả các khoản phí, khoản tiền phạt mà Bên B phải trả do hành vi vi phạm của Bên B.

- 11.2 Mỗi Bên phải giữ bảo mật mọi thông tin nhận được, đối với với bên thứ ba bất kì, liên quan đến Hợp đồng này hoặc các thỏa thuận sau đó bất kì và phải đảm bảo rằng các đại diện của họ, những người cố vấn và nhân viên cũng hành động tương tự. Nghĩa vụ của các Bên theo điều này vẫn có hiệu lực sau khi chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, các Bên, trong trường hợp bất kì, tiết lộ cần thiết, với điều kiện là việc tiết lộ này giới hạn ở những người đại diện, nhân viên, luật sư và kiểm toán viên, cố vấn pháp lý, thành viên nội bộ của tập đoàn và những người mà được chỉ thị là phải bảo mật các thông tin này và tiết lộ khi cần thiết phù hợp với các yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, yêu cầu của luật pháp hoặc quy trình pháp lý

ĐIỀU 12. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 12.1 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp thì hai Bên sẽ cùng thương lượng để tự giải quyết trên tinh thần bình đẳng, hợp tác, đôi Bên cùng có lợi.
- 12.2 Trường hợp không thể tự thỏa thuận, thì một trong hai Bên đều có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền giải quyết.
- 12.3 Phán quyết của Tòa có giá trị thi hành đối với các Bên. Án phí do Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 13. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HỢP ĐỒNG

- 13.1 Khi một hoặc hai Bên có nhu cầu sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này, thì cả hai Bên phải bàn bạc và thống nhất với nhau những nội dung sửa đổi, bổ sung.
- 13.2 Việc sửa đổi, bổ sung này phải được lập thành Phụ lục có xác nhận bởi chữ ký và con dấu của Đại diện có thẩm quyền của hai Bên. Phụ lục (nếu có) là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

ĐIỀU 14. CHUYỂN NHƯỢNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 14.1 **Chuyển nhượng Hợp đồng:** Hợp đồng này không được phép chuyển nhượng cho bất kỳ Bên thứ ba nào khác, trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản chính thức của cả hai Bên.
- 14.2 **Chấm dứt Hợp đồng:**
- 14.2.1 Hợp đồng này chỉ chấm dứt trong các trường hợp sau:
- Sau khi hai Bên đã thực hiện xong mọi quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng này mà không có tranh chấp hay khiếu nại gì, Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt và thanh lý.
 - Theo quy định tại Điều 9.3 Hợp đồng này;
 - Do hai Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng.
 - Do một Bên không còn khả năng thực hiện Hợp đồng này như giải thể, phá sản, mất khả năng thanh toán, chấm dứt hoạt động...;
 - Một Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng (Bên bị vi phạm) do Bên còn lại vi phạm nghiêm trọng một hoặc nhiều điều khoản cơ bản của Hợp đồng mà không hoặc không thể khắc phục trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên bị vi phạm;
 - Do một Bên đề nghị chấm dứt Hợp đồng vì những lý do hợp lý và chính đáng. Bên đề nghị chấm dứt không vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp đồng tại thời điểm đề nghị chấm dứt.
 - Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

14.2.2 Trong mọi trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn, Bên yêu cầu chấm dứt phải gửi văn bản thông báo cho Bên kia biết trước tối thiểu là 03 (ba) ngày..

ĐIỀU 15. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 15.1 Hai Bên cam kết tuân thủ Hợp đồng đã ký.
 15.2 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày Đại diện hai Bên ký Hợp đồng.
 15.3 Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi Bên giữ 01 (một) bản làm căn cứ thực hiện.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH
 XÂY DỰNG TUẤN LÊ




Giám Đốc Tài Chính
Nguyễn Sỹ Lang

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH
 MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG




GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung

1 TRONG 2 BỘ GÓC

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
(SỐ: LE MERIDIEN 01/HĐMB/TLC&HNC/VATTU/01)

GIỮA
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TUẤN LÊ
VÀ
CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

DỰ ÁN : LE MERIDIEN RESORT & SPA
HỢP ĐỒNG : HỢP ĐỒNG MUA BÁN
HẠNG MỤC : CUNG CẤP VẬT TƯ

THÁNG 02/2020

 Scanned with CamScanner

Page 1 of 4

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: LE MERIDIEN 01/HĐMB/TLC&HNC/VATTU/01

Công trình: LE MERIDIEN RESORT & SPA

Địa điểm: Km 0, đường Thanh Niên Ven Biển, KP Viêm Đông, Điện Ngọc, Điện Bàn, QN

Các căn cứ:

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng
- Căn cứ thông tư 09/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn hợp đồng thi công xây dựng;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên,

Hợp Đồng này được lập vào ngày 25 tháng 02 năm 2020, bao gồm 2 bộ gốc, bên A giữ 1 bản, bên B giữ 1 bản có giá trị pháp lý như nhau:

Bên A:

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TUẤN LÊ

Phòng 103, Lầu 1, Lô B, Chung cư Trần Kế Xương, Số 1 Trần Kế Xương – Phường 7 – Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028 37 85 83 83 / 028 37 85 81 81

Mã số thuế : 0307 859 271

Số tài khoản : 0111.10888888.6006

Tại ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) – Hội Sở TP. HCM

Đại diện ông : Ông *Nguyễn Sỹ Lang* Chức vụ: **Giám Đốc Tài Chính**

Bên B:

CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

27 Lâm Nhĩ, P. Hòa An, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng

Đại diện bởi : Bà. Nguyễn Thị Thùy Dung

Chức vụ : Giám đốc

Điện thoại : 0905 84 58 39

Mã số thuế : 0401702302

Số tài khoản : 2002201205191 Ngân hàng NN&PTNT-

CN Liên Chiểu, Đà Nẵng

028744880001 Ngân hàng Bưu điện Liên Việt-CN Đà Nẵng

7023
ÔNG
T.N.P
THÂN
10/02/2020
1859

1859
CÔNG
TY TNHH
XÂY D
TUẤN LÊ
HÒA AN -

Bên A chọn Bên B để thực hiện công việc: *cung cấp vật tư* cho công trình **LE MERIDIEN RESORT & SPA** (Sau đây được viết tắt là "Dự án") tọa lạc tại Km 0, đường Thanh Niên Ven Biển, KP Viêm Đông, Điện Ngọc, Điện Bàn, Quảng Nam.

Bên A và Bên B cùng đồng ý như sau:

1. Các quy định chung

- 1.1. Trừ khi được đề cập cụ thể khác đi trong Hợp đồng này, tất cả các cuộc thảo luận, thư từ giữa đại diện của Bên B và Bên A, các điều khoản, điều kiện hoặc các đề trình khác trước đây bằng lời hoặc bằng văn bản liên quan đến các đề nghị trước đây của Quý Công ty cho Công việc trên hoặc liên quan đến dự án trên được xem là không có hiệu lực và sẽ không hình thành bất kỳ phần nào của Hợp đồng.

2. Nội dung hợp đồng và giá trị hợp đồng

- 2.1. Bên B đồng ý bán cho bên A đồng ý mua các loại hàng hóa như sau:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành Tiền	Ghi chú
1	đá cấp phối A 37.5	m3	-	200,000	-	
2	Đá base 0x4	m3	150.00	170,000	25,500,000	
3	Đá 1x2	m3	10.00	320,000	3,200,000	
4	Đá 0,5x1	m3	-	235,000	-	
5	Đá bột	m3	-	135,000	-	
6	Cát xây	m3	10.00	210,000	2,100,000	
7	Cát tô	m3	10.00	210,000	2,100,000	
8	Xi măng sông gianh PCB 40	m3	10.00	1,450,000	14,500,000	
9	Xi măng kaito pcb 40	m3	10.00	1,370,000	13,700,000	
10	gạch 6 lỗ hải lăng 170x110x70	Viên	20,000	1,350	27,000,000	
11	gạch thẻ hải lăng 175x80x50	Viên	-	1,350	-	
12	gạch 6 lỗ lộc an 170x110x70	Viên	-	1,450	-	
13	gạch thẻ lộc an 165x75x45	Viên	-	1,450	-	
Tổng Trước VAT					88,100,000	
VAT 10%					8,810,000	
Tổng sau VAT					96,910,000	

- Giá trị hợp đồng tạm tính: **96,910,000** đồng (chín mươi sáu triệu, chín trăm mười ngàn đồng), giá trị thực tế là cơ sở để thanh toán.
- Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT 10% và chi phí bốc xếp, vận chuyển và các chi phí khác
- Nếu có biến động về giá thì bên B sẽ thông báo cho bên A bằng văn bản trước khi cấp hàng chậm nhất là 5 ngày làm việc.

3. Thời gian, địa điểm và phương thức giao hàng.

- Thời gian: Theo yêu cầu cụ thể của bên A và được bên B chấp thuận.
- Địa điểm: Tại công trình **LE MERIDIEN RESORT & SPA**, tại Km 0, đường Thanh Niên Ven Biển, KP Viêm Đông, Điện Ngọc, Điện Bàn, Quảng Nam.
- Phương thức giao nhận: Bên B cử người giao hàng trực tiếp tại địa điểm của bên A

4. Phương thức thanh toán

- Hình thức thanh toán: Thanh toán chuyển khoản.
- Thanh toán: ngày 30 hàng tháng, hai bên tiến hành đối chiếu công nợ, có biên bản giao nhận khối lượng, bên B bổ sung đầy đủ các chứng từ thanh toán sau:
+ Hồ sơ thanh toán.

2-C
TY
H
I VI
10/20
ĐA N

71-C
TY
H
H
NG
LÊ
PH

- + Hoá đơn.
- + Giấy đề nghị thanh toán.
- + Biên bản giao nhận hàng.
- + Bảng tổng hợp khối lượng.
- Thời hạn thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ các chứng từ thanh toán.

5. Trách nhiệm của mỗi bên

5.1. Trách nhiệm bên A

- Thanh toán công nợ đúng hạn cho bên B
- Kiểm tra hàng hóa theo bản kê khi nhận hàng.
- Kiểm tra hàng hóa đúng chủng loại, đủ số lượng như đơn đặt hàng khi nhận.

5.2. Trách nhiệm của bên B:

- Cung cấp hàng hóa đủ số lượng, đúng chất lượng, thời gian theo yêu cầu của bên A. Nếu hàng hóa bên B cung cấp không đảm bảo chất lượng như không đúng chủng loại, qui cách, hư hỏng, thì bên A sẽ hoàn trả lại toàn bộ số hàng đó, và mọi chi phí thiệt hại đó bên B sẽ chịu toàn bộ.
- Cung cấp đầy đủ hoá đơn chứng từ theo quy định hiện hành của nhà nước cho bên A.
- Bên B chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa, bốc xếp xuống kho đúng nơi quy định theo yêu cầu của bên A.
- Chất lượng vật tư cung cấp phải theo mẫu 2 bên thống nhất.
- Bên B phải cung cấp đầy đủ hồ sơ chất lượng CO, CQ cho bên A.
- Bên B phải tuyệt đối tuân thủ công tác an toàn theo quy định của bên A. Và cung cấp đầy đủ các giấy tờ an toàn liên quan do bên A yêu cầu.

6. Phương án hòa giải tranh chấp

- Hợp đồng này sẽ được áp dụng và điều chỉnh theo luật pháp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Các tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến hợp đồng này trước tiên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải giữa các bên. Trường hợp các bên không thể giải quyết tranh chấp bằng con đường thương lượng, hòa giải thì sẽ được giải quyết tại Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam (VIAC).

7. Cam kết

- Hợp đồng này là duy nhất được ký kết giữa Bên A và Bên B, không Bên nào được tự ý sửa đổi. Trong trường hợp có sửa đổi bổ sung phải lập thành văn bản như là một phụ lục hợp đồng và được hai bên cùng ký xác nhận thì phụ lục hợp đồng có giá trị thực hiện.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn thành công trình, hai bên thực hiện xong các nghĩa vụ của mình theo quy định của các điều khoản trên và không có khiếu kiện gì thì Hợp đồng xem như được thanh lý.
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH

XÂY DỰNG TUẤN LÊ

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
XÂY DỰNG
TUẤN LÊ

Giám Đốc Tài Chính
Nguyễn Sỹ Lang

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH MTV

HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

T.N.H.H
MỘT THÀNH VIÊN

HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CHỖ ĐÓNG
LÁM ĐÓNG
Nguyễn Sỹ Lang

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MIA
CÔNG TRÌNH:****Trường học UK ACADEMY Đà Nẵng****2019****CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG****MST: 0401702302**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

“Về việc: Mua bán vật liệu xây dựng”.

Số: 06./2019/HĐMB/HNC-M

- Căn cứ Luật Dân Sự được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ theo luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 7 khóa 11 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ khả năng tình hình thực tế và thoả thuận đạt được giữa hai bên

Hôm nay, ngày 01 tháng 06 năm 2019 tại văn phòng Công ty TNHH MTV Hoàng Nguyễn Cường, hai bên chúng tôi gồm có:

I. BÊN MUA (Goi tắt là bên A)

Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TM DV MIA**
Địa chỉ : 32/33 Bùi Đình Túy- Phường 12-Quận Bình Thạnh TP Hồ Chí Minh
Điện thoại : 028 -35112293 Fax: 028 -3898113
Tài khoản số : 9516399 Ngân hàng Á Châu - Chi nhánh Sài Gòn
Mã số thuế : 0303405816
Đại diện : Ông Hoàng Hải Hùng Chức vụ : Giám đốc

II. BÊN BÁN (Goi tắt là bên B)

Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG NGUYỄN CƯỜNG**
Địa chỉ : 27 Lâm Nhĩ, phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0905 845 839
Mã số thuế : 0401702302
Tài khoản số : 028744880001 Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt CN Đà Nẵng
2002201205191 Ngân hàng NN & PTNT CN Liên Chiểu, Đà Nẵng
Đại diện : Bà Nguyễn Thị Thùy Dung Chức vụ : Giám đốc

Sau khi bàn bạc hai bên cùng nhau thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán VLXD với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1. Bên B, với năng lực của mình, thực hiện cung cấp các loại vật liệu xây dựng (sau đây gọi tắt là “Hàng hóa”) theo Đơn đặt hàng của Bên A để phục vụ thi công.

1.2. Các bên sẽ thống nhất xác nhận từng Đơn đặt hàng riêng biệt về số lượng, đơn giá cho từng loại hàng hoá được cung cấp vào từng thời điểm trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.

1.3. Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng hoá và các giấy tờ, thỏa thuận về giá, các tài liệu phát sinh trong việc đặt hàng, mua bán, giao nhận hàng hoá được coi là thoả thuận, tài liệu có giá trị ràng buộc các bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng hợp này.

ĐIỀU 2: HÀNG HÓA CUNG CẤP VÀ ĐƠN GIÁ**2.1 Hàng hóa cung cấp:**

Loại hàng : Cát, Đá , Gạch, Xi măng các loại.

2.2 Đơn giá

Đơn giá được thể hiện kèm theo phụ lục hợp đồng của hợp đồng này.

ĐIỀU 3: ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

3.1. Khi có nhu cầu về Hàng hoá, Bên A gửi Đơn đặt hàng cho Bên B. Đơn đặt hàng phải có đầy đủ các nội dung gồm: Tên hàng hoá, số lượng, thời hạn nhận hàng, người được ủy quyền nhận hàng và các thông tin khác. Đơn đặt hàng được Bên A gửi bằng văn bản hoặc gửi trước qua địa chỉ email hoặc qua số fax. Bản gốc của đơn đặt hàng sẽ được hai bên ký xác nhận và hoàn thiện ngay trong vòng 01 ngày sau đó.

3.2. Đơn đặt hàng phải được Bên A gửi cho Bên B trước ít nhất ba (03) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Trường hợp Bên A muốn thay đổi nội dung hoặc huỷ Đơn đặt hàng, Bên A phải gửi thông báo thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng trước ít nhất một (01) ngày kể từ ngày dự định nhận hàng. Quá thời hạn nêu trên, việc thay đổi hoặc huỷ Đơn đặt hàng không còn hiệu lực.

3.3. Căn cứ trên Đơn đặt hàng do Bên A chuyển đến, Bên B sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa cho Bên A theo đúng số lượng, chủng loại, chất lượng hàng hoá và thời hạn đã nêu trong Đơn đặt hàng. Bên B có quyền từ chối cung cấp hàng hóa trong trường hợp tại thời điểm đặt hàng bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

3.4. Mọi tài liệu, hướng dẫn, chứng nhận chất lượng và các tài liệu, giấy tờ liên quan đến Hàng hoá phải được Bên B cung cấp và bàn giao cho Bên A ngay tại thời điểm hai bên giao nhận hàng hóa.

3.5 Tại thời điểm giao nhận hàng hóa, nếu phát hiện các lỗi, hỏng hóc, sai sót kỹ thuật của hàng hoá hoặc chủng loại, số lượng, xuất xứ, chất lượng và các tiêu chuẩn khác của hàng hoá chưa theo đúng như thoả thuận trong Hợp đồng này thì Bên B, bằng chi phí của mình thực hiện khắc phục các lỗi, sai sót kỹ thuật đó và thực hiện cung cấp bổ sung hoặc đổi lại hàng hoá theo đúng thoả thuận tại Hợp Đồng này. Trong vòng 05 ngày kể

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN**5.1. Trách nhiệm của bên A:**

- Thông báo lịch nhận hàng cho bên B đúng thời hạn quy định;
- Bố trí sắp xếp kho bãi, cử người chuyên trách tại nơi nhận hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện của bên B mỗi khi giao hàng.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Cung cấp hàng hóa phải đảm bảo số lượng, chủng loại, chất lượng, khối lượng hàng hóa, các chứng từ, tài liệu liên quan đến chất lượng, xuất xứ của hàng hóa và thời gian giao hàng mà hai bên thống nhất.
- Cung cấp đầy đủ hoá đơn GTGT và Hồ sơ thanh toán hợp lệ cho bên A.
- Chịu trách nhiệm bốc hàng xuống tại chân công trình.

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG VÀ HUỖ BỎ HỢP ĐỒNG

6.1 Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra như: chậm thanh toán tiền, hàng hóa không bảo đảm chất lượng, chủng loại, số lượng...

6.2 Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết.

6.3 Trường hợp đơn phương tạm dừng hợp đồng mà không thông báo cho bên kia biết dẫn đến gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc phục trên cơ sở hợp pháp, hợp lệ.

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

7.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên bao gồm: Động đất, bão lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được;

7.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 giờ sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

7.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình. Mọi chi phí cho việc sửa chữa, khắc phục các thiệt hại, rủi ro xảy ra do các trường hợp bất khả kháng sẽ do hai bên thỏa thuận.

ĐIỀU 8 : CAM KẾT CHUNG

8.1. Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày ký. Tuy nhiên hiệu lực pháp lý của hợp đồng vẫn được duy trì cho đến khi bên B hoàn thành nghĩa vụ giao hàng và bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho bên B theo tất cả đơn đặt hàng được hai bên xác nhận trước ngày hết thời hạn của hợp đồng. Khi hết thời hạn của hợp đồng và sau khi hai bên đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thì Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

8.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào gặp phải trở ngại mà không thể khắc phục được thì phải thông báo cho bên kia để cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những phát sinh làm thay đổi nội dung hợp đồng, hai bên cần chủ động thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng bàn bạc, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc bằng văn bản trên tinh thần tích cực, thiện chí và cùng có lợi, các thay đổi phải được sự thống nhất của hai bên và được bổ sung bằng các phụ lục hợp đồng.

8.3. Trường hợp hai bên có tranh chấp không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, thì sẽ đưa vụ việc ra Tòa án TP Đà Nẵng để giải quyết tranh chấp. Quyết định của Tòa án là quyết định pháp lý cuối cùng buộc các bên phải tuân thủ thực hiện, mọi án phí sẽ do bên sai chịu hoàn toàn.

8.4. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản của hợp đồng, bên đó chịu bồi thường cho Bên kia mọi chi phí phát sinh do việc vi phạm hợp đồng gây ra;

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi thanh lý hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thùy Dung

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Hoàng Hải Hùng

Lời Cảm Ơn!

“ Cảm ơn quý công ty đã dành thời gian để đọc hồ sơ năng lực của chúng tôi. Trên đây là những thông tin chính xác nhất, xuất phát từ mong muốn được hợp tác với quý công ty để ngày càng đơn giản hóa công việc kinh doanh của đơn vị, đẩy nhanh doanh số và mang lại giá trị ngày càng tăng cho đơn vị bạn. Chúng tôi luôn hy vọng sẽ có cơ hội được hợp tác với quý công ty. Cuối cùng xin chúc quý công ty sức khỏe, niềm vui và sự thành công.”

Đà Nẵng, ngày....tháng....năm....
Thay mặt Công ty

Giám Đốc